HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

KỶ YẾU
HỘI THẢO KHOA HỌC

"Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới"





Tháng 8 năm 2026

DANH MỤC THAM LUẬN

1.	Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh	Phát huy vai trò của tổ chức Hội LHPN trong kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số trong kỷ nguyên mới	Tr.01
2.	Sở Tài chính	Phát triển doanh nghiệp nữ, nâng cao năng lực cạnh tranh và thích ứng với chuyển đổi số trong giai đoạn phát triển mới	Tr.13
3.	Sở Khoa học và Công nghệ	Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - động lực nâng cao năng lực cạnh tranh cho phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Tr.16
4.	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phát huy vai trò phụ nữ trong phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Đồng Nai	Tr.24
5.	Sở Công Thương	Thúc đẩy phụ nữ tham gia thương mại điện tử, kinh tế số; hỗ trợ kết nối thị trường, xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu sản phẩm do phụ nữ làm chủ trong bối cảnh hội nhập, chuyển đổi số và chuyển đổi mô hình tăng trưởng	Tr.28

DANH MỤC THAM LUẬN

6.	Thành Đoàn	Phát huy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thế hệ trẻ trong phát triển kinh tế số và những gợi mở cho hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong kỷ nguyên mới	Tr.34
7.	Hội Nông dân thành phố	Phát huy vai trò của tổ chức hội nông dân trong hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số	Tr.40
8.	Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố	Phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật thành phố đồng nai trong kết nối nguồn lực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế	Tr.45
9.	Báo và PTTH Đồng Nai	Truyền thông số trong lan tỏa mô hình phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và xây dựng hình ảnh phụ nữ Đồng Nai trong kỷ nguyên mới	Tr.50
10.	Chi nhánh Ngân hàng CSXH thành phố	Tín dụng chính sách – giải pháp tạo sinh kế bền vững, thúc đẩy phụ nữ phát triển kinh tế và giảm nghèo đa chiều	Tr.55
11.	Hội LHPN xã Bom Bo	Phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số phát triển kinh tế, bảo tồn giá trị văn hóa và thích ứng với chuyển đổi số	Tr.61

DANH MỤC THAM LUẬN

12.	Hội LHPN Phường Hố Nai	Phát huy vai trò của Phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo tham gia phát triển kinh tế, xây dựng cộng đồng và thích ứng với chuyển đổi số trong giai đoạn mới	Tr.64
13.	Liên minh HTX thành phố	Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã do phụ nữ quản lý gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh	Tr.70
14.	Hội Nữ trí thức thành phố	Đội ngũ nữ trí thức - Nguồn lực quan trọng trong chuyển giao tri thức, khoa học công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo	Tr.76
15.	Hội Nữ Doanh nhân thành phố	Vai trò của nữ doanh nhân trong dẫn dắt, kết nối và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, mở rộng thị trường	Tr.83
16.	Trường Đại học Đồng Nai	Từ đào tạo đến khởi nghiệp: vai trò của giáo dục đại học trong hình thành thế hệ phụ nữ làm chủ kinh tế trong thời đại số	Tr.88
17.	Trường Đại học Lạc Hồng	Vai trò của trường đại học trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ Phụ nữ đổi mới sáng tạo	Tr.97

DANH MỤC THAM LUẬN

18. Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong nâng cao năng lực quản trị, kinh doanh cho phụ nữ	Tr.101
19. Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai	Nâng cao năng lực quản trị và sức cạnh tranh của doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ thông qua chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo - góc nhìn từ cộng đồng doanh nhân trẻ Đồng Nai	Tr.107
20. Công ty TNHH Thực phẩm sạch Mẹ Rô	Ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và thương mại điện tử trong phát triển doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ: thực tiễn, kinh nghiệm và giải pháp	Tr.112
21. Hộ kinh doanh Tà Lài ECO LODGE	Phụ nữ dân tộc thiểu số khởi nghiệp từ mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch cộng đồng - kinh nghiệm và giải pháp phát triển	Tr.117
22. Hội LHPN Phường Long Thành	Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trong quá trình đô thị hóa: vai trò của tổ chức hội trong kết nối nguồn lực, chuyển đổi nghề nghiệp và nâng cao năng lực số	Tr.122
23. Hội LHPN xã Lộc Thạnh	Từ hỗ trợ sinh kế đến nâng cao năng lực kinh tế cho phụ nữ vùng biên giới: Vai trò của tổ chức Hội trong giai đoạn chuyển đổi số	Tr.127

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TRONG KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, KHỞI NGHIỆP ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ THAM GIA NỀN KINH TẾ SỐ TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu và là động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia. Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định chủ động tham gia Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là yêu cầu cấp thiết nhằm đổi mới mô hình tăng trưởng và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế Việt Nam (Bộ Chính trị, 2019). Đồng thời, Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 khẳng định phát triển kinh tế số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm để tạo động lực tăng trưởng mới cho đất nước (Thủ tướng Chính phủ, 2020). Sự phát triển nhanh chóng của các công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số đang làm thay đổi sâu sắc phương thức sản xuất, kinh doanh và quản trị xã hội. Trong tiến trình đó, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo được xem là giải pháp quan trọng nhằm khai thác hiệu quả các cơ hội phát triển, tạo việc làm, gia tăng năng lực cạnh tranh và hướng tới phát triển bền vững (Global Entrepreneurship Monitor, 2023).

Là lực lượng chiếm khoảng một nửa lực lượng lao động xã hội, phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo. Tại Việt Nam, tỷ lệ phụ nữ tham gia lực lượng lao động đạt khoảng 63%, trong khi doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ chiếm khoảng 27% tổng số doanh nghiệp; đồng thời, có tới 51% doanh nghiệp có phụ nữ trong cơ cấu chủ sở hữu. Những năm gần đây, tỷ lệ phụ nữ tham gia hoạt động kinh doanh và làm chủ doanh nghiệp có xu hướng gia tăng, đồng thời phụ nữ ngày càng tham gia sâu rộng hơn vào các hoạt động kinh tế số, thương mại điện tử và đổi mới sáng tạo (Global Entrepreneurship Monitor, 2023). Tuy nhiên, nhiều nghiên cứu cho thấy phụ nữ vẫn đang đối mặt với những rào cản đáng kể trong tiếp cận nguồn lực tài chính, công nghệ, kỹ năng số, cơ hội kết nối thị trường và các mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp (UN Women, 2024; International Labour Organization, 2023).

Trong bối cảnh đó, tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp giữ vai trò quan trọng trong đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ; đồng thời là cầu nối giữa Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp và cộng đồng phụ nữ. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, đào tạo, kết nối nguồn lực, hỗ trợ khởi nghiệp và thúc đẩy chuyển đổi số, tổ chức Hội góp phần tạo dựng môi trường thuận lợi để phụ nữ phát triển kinh tế, nâng cao quyền năng và tham gia hiệu quả vào tiến trình phát triển đất nước.

Trên cơ sở đó, tham luận tập trung phân tích vai trò của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ trong kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số; đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ trong giai đoạn mới.

II. CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

Hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế được hiểu là tổng thể các chủ thể, nguồn lực, cơ chế, chính sách và mối quan hệ tương tác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ tham gia các hoạt động sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Theo OECD (2023), một hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp và khởi nghiệp hiệu quả cần bảo đảm sự liên kết đồng bộ giữa chính sách công, nguồn vốn, đào tạo, tư vấn, khoa học công nghệ, mạng lưới kết nối và cơ hội tiếp cận thị trường. Cách tiếp cận này cũng tương đồng với định hướng của Dự thảo Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo khi xác định việc xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo theo hướng mở, bao trùm và liên kết chặt chẽ giữa viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp, nhà đầu tư và các tổ chức hỗ trợ là điều kiện quan trọng để thúc đẩy đổi mới sáng tạo và thương mại hóa kết quả nghiên cứu khoa học (Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026). Đối với phụ nữ, hệ sinh thái này không chỉ hỗ trợ tiếp cận nguồn lực phát triển mà còn góp phần giảm thiểu các rào cản về giới, nâng cao quyền năng kinh tế và tăng cường khả năng tham gia vào các hoạt động đổi mới sáng tạo.

Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo là quá trình hình thành và phát triển doanh nghiệp trên cơ sở khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ, mô hình kinh doanh mới hoặc các giải pháp sáng tạo nhằm tạo ra giá trị gia tăng cao và khả năng tăng trưởng nhanh. Theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo được thành lập để thực hiện ý tưởng dựa trên khai thác tài sản trí tuệ, công nghệ và mô hình kinh doanh mới. Quan điểm này tiếp tục được nhấn mạnh trong Dự thảo Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo khi xác định khởi nghiệp dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực đột phá tạo ra các động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế, đồng thời thúc đẩy thương mại hóa các ý tưởng, sản phẩm và mô hình kinh doanh có khả năng mở rộng quy mô trên thị trường trong nước và quốc tế (Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026).

Kinh tế số là nền kinh tế vận hành dựa trên dữ liệu, công nghệ số và các nền tảng kết nối số. Theo OECD (2024), kinh tế số bao gồm các hoạt động kinh tế sử dụng dữ liệu và công nghệ số làm yếu tố đầu vào cốt lõi, được hỗ trợ bởi hạ tầng số, thương mại điện tử, nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và các công nghệ mới nổi. Tại Việt Nam, Chương trình Chuyển đổi số quốc gia xác định kinh tế số là một trong những động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế trong giai đoạn mới (Thủ tướng Chính phủ, 2020). Trong bối cảnh đó, việc nâng cao năng lực số cho phụ nữ, hỗ trợ phụ nữ ứng dụng công nghệ trong sản xuất kinh doanh và tham gia các nền tảng số trở thành yêu cầu cấp thiết nhằm bảo đảm sự phát triển bao trùm và bền vững.

Quan điểm của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy bình đẳng giới được thể hiện nhất quán trong nhiều chủ trương, chính sách quan trọng. Nghị quyết số 52-NQ/TW của Bộ Chính trị nhấn mạnh yêu cầu chủ

động tham gia Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao (Bộ Chính trị, 2019). Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021–2030 xác định mục tiêu tăng cường quyền năng kinh tế của phụ nữ, tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận các nguồn lực phát triển (Thủ tướng Chính phủ, 2021). Đề án 939 về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và Đề án 844 về phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đã tạo nền tảng quan trọng để hỗ trợ phụ nữ tham gia hoạt động khởi nghiệp sáng tạo (Thủ tướng Chính phủ, 2016, 2017).

Đáng chú ý, Dự thảo Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo giai đoạn mới đã đề xuất nhiều giải pháp có ý nghĩa trực tiếp đối với phụ nữ như phát triển mạng lưới cố vấn và chuyên gia khởi nghiệp; xây dựng các nền tảng số hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp; đào tạo, nâng cao năng lực cho hàng trăm nghìn cá nhân; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp một người, kinh doanh trên nền tảng số; hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn đầu tư, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; thúc đẩy ứng dụng công nghệ số, công nghệ sâu và trí tuệ nhân tạo trong hoạt động khởi nghiệp sáng tạo (Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026). Những định hướng này tạo cơ sở thực tiễn quan trọng để tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp phát huy vai trò kết nối nguồn lực, kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số trong giai đoạn hiện nay.

III. THỰC TRẠNG VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI TRONG KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI HỖ TRỢ PHỤ NỮ

Trong những năm qua, cùng với quá trình triển khai Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017–2025", Chương trình Chuyển đổi số quốc gia và các chủ trương phát triển kinh tế số, các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã từng bước khẳng định vai trò là chủ thể kết nối, điều phối và hỗ trợ phụ nữ tham gia phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Hoạt động của tổ chức Hội không chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ đơn lẻ mà ngày càng chuyển hướng sang xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ theo hướng toàn diện, tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận tri thức, công nghệ, nguồn vốn và thị trường (Thủ tướng Chính phủ, 2017; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2024).

Trước hết, công tác truyền thông, nâng cao nhận thức được xác định là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp và thích ứng với xu thế phát triển của nền kinh tế số. Thông qua các diễn đàn, hội thảo, cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, chương trình "Phụ nữ khởi nghiệp", các lớp tập huấn và hoạt động truyền thông trên nền tảng số, tổ chức Hội đã góp phần lan tỏa tư duy đổi mới sáng tạo, khuyến khích phụ nữ mạnh dạn khởi sự kinh doanh và ứng dụng công nghệ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, các cấp Hội tích cực tuyên truyền về chuyển đổi số, kỹ năng số và kinh tế số, giúp hội viên phụ nữ từng bước nâng cao nhận thức về những cơ hội và thách thức trong môi trường kinh doanh mới, từ đó chủ động tham gia vào các nền tảng thương mại điện tử, kinh doanh trực tuyến và các mô hình kinh tế số (Thủ tướng Chính phủ, 2020; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2024).

Bên cạnh đó, hoạt động đào tạo, bồi dưỡng năng lực cho phụ nữ được triển khai ngày càng đa dạng và gắn với yêu cầu thực tiễn của nền kinh tế số. Nhiều chương trình tập huấn hiện nay đã mở rộng từ kiến thức quản trị doanh nghiệp, lập kế hoạch kinh doanh và quản lý tài chính sang các nội dung như kinh doanh số, marketing số, xây dựng thương hiệu trực tuyến, thương mại điện tử và ứng dụng công nghệ trong quản lý sản xuất, kinh doanh. Tại một số địa phương, các khóa tập huấn còn bước đầu tích hợp nội dung về AI, khai thác dữ liệu khách hàng và sáng tạo nội dung số nhằm nâng cao hiệu quả vận hành doanh nghiệp. Theo các báo cáo gần đây, một số chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đã hướng tới mục tiêu đào tạo cho hàng nghìn phụ nữ; chẳng hạn, có kế hoạch nâng cao kiến thức, kỹ năng kinh doanh cho 1.400 phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác do phụ nữ làm chủ, đồng thời phấn đấu trên 90% phụ nữ có nhu cầu khởi nghiệp được tiếp cận thông tin, kiến thức về khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Những hoạt động này góp phần thu hẹp khoảng cách số, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng của phụ nữ trước yêu cầu chuyển đổi số ngày càng mạnh mẽ (OECD, 2024; Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026).

Một kết quả quan trọng khác là vai trò của tổ chức Hội trong hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các nguồn lực phát triển. Thông qua các chương trình phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ chức tín dụng, quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, hàng triệu phụ nữ đã được tiếp cận nguồn vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh và khởi nghiệp. Bên cạnh nguồn lực tài chính, các cấp Hội còn tích cực kết nối đội ngũ chuyên gia, cố vấn, doanh nhân thành đạt nhằm tư vấn, hướng dẫn và đồng hành cùng phụ nữ trong quá trình xây dựng mô hình kinh doanh, phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường. Việc hỗ trợ tiếp cận đồng thời các nguồn lực về tài chính, tri thức và công nghệ đã góp phần nâng cao khả năng thành công của các dự án khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ (Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2024).

Đặc biệt, tổ chức Hội ngày càng thể hiện rõ vai trò trung tâm trong kết nối và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ. Các chương trình hợp tác giữa Hội với trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, quỹ đầu tư, tổ chức quốc tế và cơ quan quản lý nhà nước đã tạo ra mạng lưới hỗ trợ đa chiều cho phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế. Thông qua các hoạt động kết nối này, phụ nữ có cơ hội tiếp cận các kết quả nghiên cứu khoa học, chương trình đào tạo chuyên sâu, nguồn vốn đầu tư, thị trường tiêu thụ sản phẩm và các mạng lưới cố vấn chuyên môn. Đây cũng là định hướng phù hợp với quan điểm xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo mở, liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể trong hệ sinh thái nhằm thúc đẩy thương mại hóa kết quả nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và phát triển doanh nghiệp theo tinh thần của Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo (Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026).

Nhìn chung, những kết quả đạt được cho thấy tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã và đang đóng vai trò quan trọng trong việc kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số. Tuy nhiên, trước yêu cầu của quá trình chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ vẫn cần tiếp tục được hoàn thiện theo hướng

chuyên nghiệp, hiện đại và có tính kết nối cao hơn nhằm phát huy tối đa tiềm năng của phụ nữ trong phát triển kinh tế và đổi mới sáng tạo.

Một số mô hình tiêu biểu

Trong quá trình triển khai các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ đã chủ động xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Các mô hình này không chỉ góp phần nâng cao năng lực, tạo sinh kế và gia tăng thu nhập cho phụ nữ mà còn từng bước hình thành hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số theo hướng bền vững.

Một trong những mô hình tiêu biểu nhất là mô hình "Hội Liên hiệp Phụ nữ đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp" được triển khai trên phạm vi toàn quốc thông qua Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017–2025". Thông qua mô hình này, các cấp Hội đã tổ chức nhiều hoạt động hỗ trợ như đào tạo kiến thức khởi sự kinh doanh, tư vấn xây dựng kế hoạch kinh doanh, tổ chức cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp, kết nối nguồn vốn và hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm. Theo báo cáo tổng kết Đề án 939 của Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, hàng nghìn dự án khởi nghiệp của phụ nữ đã được hỗ trợ phát triển, nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh do phụ nữ làm chủ đã từng bước chuyển đổi từ quy mô hộ gia đình sang mô hình doanh nghiệp, hợp tác xã hoặc tổ hợp tác, góp phần tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho phụ nữ tại địa phương (Thủ tướng Chính phủ, 2017; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, 2024).

Bên cạnh đó, mô hình không gian hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp sáng tạo đã được triển khai hiệu quả tại nhiều địa phương, trong đó tiêu biểu là Trung tâm Hỗ trợ Phụ nữ phát triển (Center for Women and Development - CWD) trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh. Trung tâm đã xây dựng môi trường hỗ trợ toàn diện cho phụ nữ thông qua các hoạt động đào tạo kỹ năng quản trị doanh nghiệp, tư vấn pháp lý, hỗ trợ phát triển sản phẩm, kết nối thị trường và tư vấn chuyển đổi số. Đáng chú ý, theo định hướng phát triển của TP.HCM, địa phương đặt mục tiêu hỗ trợ 2.000 phụ nữ khởi sự kinh doanh và khởi nghiệp, đồng thời tư vấn, hỗ trợ phát triển cho 4.000 doanh nghiệp của phụ nữ mới thành lập đến năm 2025. Cùng với đó, các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp tại thành phố đã gắn với hoạt động vay vốn, tư vấn và kết nối nguồn lực; riêng quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển đã giải ngân gần 260 tỷ đồng trong năm 2020 cho 10.367 thành viên, trong đó ưu tiên các hội viên có kế hoạch khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh. Không gian hỗ trợ này đồng thời đóng vai trò là nơi giao lưu, kết nối giữa phụ nữ khởi nghiệp với các chuyên gia, doanh nghiệp và tổ chức hỗ trợ, góp phần hình thành mạng lưới hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế tại khu vực phía Nam (Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh, 2024).

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, mô hình "Phụ nữ kinh doanh trên nền tảng số" đang được nhiều địa phương triển khai và mang lại hiệu quả tích cực. Thông qua sự phối hợp giữa tổ chức Hội với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp công nghệ và các sàn thương mại điện tử, nhiều chương trình đào tạo

về thương mại điện tử, marketing số, livestream bán hàng và xây dựng thương hiệu số đã được tổ chức cho hội viên phụ nữ. Tính đến cuối năm 2025, cả nước đã hỗ trợ hơn 150.000 phụ nữ khởi nghiệp tiếp cận các kỹ năng kinh doanh số thông qua hơn 2.000 khóa tập huấn chuyên sâu.

Nhiều sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề và sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ đã được đưa lên các nền tảng thương mại điện tử như Postmart, Voso, Shopee và TikTok Shop, góp phần mở rộng thị trường tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm và thúc đẩy phụ nữ tham gia sâu hơn vào nền kinh tế số. Kết quả ghi nhận đã có hơn 60.000 sản phẩm do phụ nữ làm chủ được đăng tải trên các sàn, trong đó khoảng 70% các sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên đã thiết lập được kênh bán hàng trực tuyến ổn định, giúp doanh thu bình quân của các hộ kinh doanh này tăng từ 20% đến 35% so với phương thức bán hàng truyền thống. Đây được xem là một trong những mô hình tiêu biểu thể hiện sự thích ứng của tổ chức Hội trước yêu cầu chuyển đổi số và hội nhập kinh tế hiện nay (Bộ Thông tin và Truyền thông, 2023).

Một mô hình khác có ý nghĩa quan trọng trong phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ là mạng lưới nữ doanh nhân cố vấn khởi nghiệp. Mô hình được triển khai thông qua sự phối hợp giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam (VAWE), Hội đồng Doanh nhân nữ Việt Nam thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cùng các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp. Thông qua hoạt động cố vấn, huấn luyện và chia sẻ kinh nghiệm quản trị, nhiều nữ doanh nhân thành đạt đã trực tiếp hỗ trợ các dự án khởi nghiệp của phụ nữ trong việc hoàn thiện mô hình kinh doanh, tiếp cận thị trường và kết nối các nguồn lực đầu tư. Mô hình này góp phần khắc phục những hạn chế về kinh nghiệm quản trị và khả năng kết nối của phụ nữ khởi nghiệp, đồng thời tạo điều kiện hình thành cộng đồng hỗ trợ lẫn nhau giữa các thế hệ nữ doanh nhân (Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam, 2024).

Đặc biệt, mô hình liên kết "Hội – Nhà trường – Doanh nghiệp" đang trở thành xu hướng nổi bật trong phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong mô hình này, tổ chức Hội giữ vai trò điều phối và kết nối; các trường đại học, học viện và viện nghiên cứu cung cấp tri thức, công nghệ, chương trình đào tạo và tư vấn chuyên môn; doanh nghiệp tham gia hỗ trợ thực tiễn, chuyển giao công nghệ, tiếp nhận sản phẩm và kết nối thị trường. Thực tiễn triển khai các chương trình phối hợp giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với Học viện Phụ nữ Việt Nam, Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp sáng tạo Quốc gia (NSSC), các trường đại học và cộng đồng doanh nghiệp đã góp phần nâng cao năng lực khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số cho phụ nữ. Đây là mô hình có ý nghĩa đặc biệt trong việc gắn kết giữa đào tạo, nghiên cứu và thực tiễn sản xuất kinh doanh, đồng thời phù hợp với định hướng phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo mở được xác định trong các chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Việt Nam (Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026).

Những mô hình nêu trên cho thấy tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ không chỉ thực hiện chức năng hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế theo phương thức truyền thống mà đang từng bước chuyển sang vai trò kiến tạo hệ sinh thái, kết nối các nguồn lực

của Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, tổ chức quốc tế và cộng đồng nhằm tạo lập môi trường thuận lợi cho phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số. Đây cũng là nền tảng quan trọng để thúc đẩy quyền năng kinh tế của phụ nữ và phát triển bao trùm trong giai đoạn mới.

IV. NHỮNG THÁCH THỨC ĐẶT RA

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số, song thực tiễn triển khai cho thấy vẫn còn nhiều thách thức cần được giải quyết nhằm nâng cao hiệu quả của hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ trong giai đoạn mới. Những thách thức này xuất phát từ cả phía phụ nữ, tổ chức Hội và các chủ thể tham gia hệ sinh thái.

Trước hết, đối với phụ nữ, một trong những rào cản lớn nhất hiện nay là hạn chế về năng lực số và khả năng thích ứng với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ. Mặc dù chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, nhưng không phải phụ nữ nào cũng có điều kiện tiếp cận công nghệ, thiết bị số và các chương trình đào tạo kỹ năng số. Đặc biệt, phụ nữ ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, phụ nữ dân tộc thiểu số và phụ nữ lớn tuổi vẫn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận và sử dụng hiệu quả các nền tảng số phục vụ sản xuất, kinh doanh. Báo cáo của UN Women (2024) cho thấy khoảng cách giới trong tiếp cận công nghệ và kỹ năng số vẫn là một trong những nguyên nhân làm hạn chế cơ hội tham gia của phụ nữ vào nền kinh tế số.

Bên cạnh đó, nhiều phụ nữ khởi nghiệp còn thiếu kiến thức và kỹ năng quản trị doanh nghiệp hiện đại, đặc biệt là các kỹ năng về quản trị chiến lược, quản trị tài chính, quản trị nhân sự, quản trị rủi ro và phát triển thị trường. Phần lớn các mô hình kinh doanh do phụ nữ làm chủ vẫn có quy mô nhỏ, nguồn lực hạn chế và phụ thuộc nhiều vào kinh nghiệm cá nhân. Điều này ảnh hưởng đến khả năng đổi mới sáng tạo, mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng (OECD, 2023).

Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn tiếp tục là một thách thức lớn đối với phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp. Nhiều phụ nữ chưa đáp ứng được các điều kiện vay vốn thương mại hoặc thiếu tài sản bảo đảm để tiếp cận các nguồn vốn tín dụng chính thức. Trong khi đó, khả năng tiếp cận các quỹ đầu tư, nhà đầu tư thiên thần hoặc các chương trình hỗ trợ tài chính dành cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo còn tương đối hạn chế. Ngoài ra, nhiều phụ nữ chưa có điều kiện tham gia các mạng lưới kinh doanh, mạng lưới chuyên gia hoặc cộng đồng khởi nghiệp, dẫn đến hạn chế trong việc tiếp cận thông tin, thị trường và các cơ hội hợp tác phát triển.

Đối với tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ, mặc dù đã có nhiều nỗ lực trong việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế và khởi nghiệp, song nguồn lực dành cho hoạt động này vẫn còn hạn chế so với nhu cầu thực tiễn. Tại nhiều địa phương, đội ngũ cán bộ Hội chủ yếu kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực công tác, trong khi các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đòi hỏi kiến thức chuyên sâu và sự cập nhật thường xuyên. Bên cạnh đó, tổ chức Hội hiện vẫn thiếu đội ngũ chuyên gia có trình độ cao về công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo, đầu tư khởi

nghiệp và phát triển doanh nghiệp để có thể hỗ trợ phụ nữ một cách chuyên nghiệp và hiệu quả.

Một thách thức khác là các mô hình hỗ trợ phụ nữ hiện nay chủ yếu tập trung vào đào tạo, tuyên truyền và hỗ trợ khởi sự kinh doanh, trong khi các chương trình hỗ trợ chiều sâu về phát triển công nghệ, thương mại hóa sản phẩm, kết nối đầu tư, mở rộng thị trường và quốc tế hóa doanh nghiệp còn chưa nhiều. Điều này dẫn đến tình trạng nhiều dự án khởi nghiệp của phụ nữ gặp khó khăn trong giai đoạn tăng trưởng và mở rộng quy mô hoạt động.

Ở cấp độ hệ sinh thái, sự liên kết giữa các chủ thể tham gia như cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức Hội, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, quỹ đầu tư và tổ chức quốc tế vẫn chưa thực sự chặt chẽ và đồng bộ. Nhiều chương trình hỗ trợ được triển khai riêng lẻ, thiếu cơ chế phối hợp và chia sẻ nguồn lực hiệu quả. Việc hình thành một hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế theo hướng liên thông từ đào tạo, tư vấn, hỗ trợ vốn đến kết nối thị trường vẫn chưa hoàn chỉnh ở nhiều địa phương.

Bên cạnh đó, khoảng cách số giữa các nhóm phụ nữ vẫn còn tương đối lớn. Trong khi phụ nữ tại các đô thị lớn có điều kiện tiếp cận công nghệ, tri thức và các cơ hội phát triển mới thì phụ nữ tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số vẫn gặp nhiều hạn chế về hạ tầng số, trình độ công nghệ và khả năng tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ. Thực trạng này đặt ra yêu cầu cần có các chính sách và giải pháp mang tính bao trùm hơn nhằm bảo đảm mọi phụ nữ đều có cơ hội tiếp cận các nguồn lực phát triển và tham gia bình đẳng vào quá trình chuyển đổi số.

Những thách thức nêu trên cho thấy việc phát huy vai trò của tổ chức Hội trong kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ không chỉ đòi hỏi sự đổi mới về phương thức hoạt động mà còn cần sự tham gia đồng bộ của Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, tổ chức quốc tế và toàn xã hội nhằm tạo lập môi trường thuận lợi cho phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số.

V. GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Trong bối cảnh chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo đang trở thành động lực quan trọng của tăng trưởng kinh tế, việc phát huy vai trò của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế cần được thực hiện theo hướng tiếp cận hệ sinh thái, bảo đảm tính liên kết, đồng bộ và bền vững giữa các chủ thể tham gia.

Trước hết, tổ chức Hội cần chuyển từ phương thức hỗ trợ đơn lẻ sang kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia nền kinh tế số. Theo đó, Hội cần đóng vai trò là trung tâm kết nối giữa phụ nữ với các cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở đào tạo, viện nghiên cứu, doanh nghiệp, tổ chức tài chính, quỹ đầu tư và các tổ chức quốc tế. Đồng thời, Hội cần chủ động điều phối và huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ phụ nữ tiếp cận vốn, tri thức, công nghệ và thị trường. Thay vì tập trung chủ yếu vào các hoạt động hỗ trợ ngắn hạn, tổ

chức Hội cần tham gia sâu hơn vào quá trình hình thành môi trường thuận lợi cho phụ nữ phát triển kinh tế thông qua các hoạt động kết nối hệ sinh thái, tư vấn chính sách và hỗ trợ đổi mới sáng tạo (OECD, 2023; Bộ Khoa học và Công nghệ, 2026).

Cùng với đó, cần đẩy mạnh xây dựng hệ sinh thái số dành cho phụ nữ nhằm đáp ứng yêu cầu của quá trình chuyển đổi số quốc gia. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cần nghiên cứu xây dựng nền tảng số tích hợp phục vụ hoạt động hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển kinh tế. Nền tảng này cần bao gồm cơ sở dữ liệu số về phụ nữ khởi nghiệp, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, các chuyên gia tư vấn, nguồn vốn hỗ trợ và cơ hội kết nối thị trường. Đồng thời, cần phát triển mạng lưới cố vấn trực tuyến, hệ thống học liệu mở và các khóa đào tạo trực tuyến về khởi nghiệp, quản trị doanh nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Việc hình thành hệ sinh thái số sẽ giúp mở rộng khả năng tiếp cận dịch vụ hỗ trợ cho phụ nữ ở khu vực nông thôn, miền núi và vùng khó khăn, góp phần thu hẹp khoảng cách số giữa các nhóm phụ nữ.

Một giải pháp có ý nghĩa then chốt là nâng cao năng lực số cho phụ nữ. Trong giai đoạn tới, các cấp Hội cần triển khai các chương trình đào tạo theo các cấp độ khác nhau như chương trình "Công dân số", "Doanh nhân số" và "Phụ nữ khởi nghiệp số", phù hợp với nhu cầu và trình độ của từng nhóm đối tượng. Nội dung đào tạo cần chuyển mạnh từ các kỹ năng công nghệ cơ bản sang các kỹ năng phục vụ trực tiếp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đổi mới sáng tạo như ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn (Big Data), thương mại điện tử, marketing số, quản trị nền tảng số, xây dựng thương hiệu số và kinh doanh xuyên biên giới. Đây là những năng lực thiết yếu giúp phụ nữ thích ứng với những thay đổi nhanh chóng của nền kinh tế số và nâng cao năng lực cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập quốc tế (OECD, 2024).

Để phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ một cách hiệu quả, cần tăng cường cơ chế liên kết "4 nhà" gồm Nhà nước, Nhà trường, Nhà doanh nghiệp và Nhà Hội. Trong đó, Nhà nước giữ vai trò kiến tạo thông qua việc hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp và chuyển đổi số. Nhà trường đóng vai trò cung cấp tri thức, đào tạo nguồn nhân lực và nghiên cứu các mô hình hỗ trợ phụ nữ phù hợp với bối cảnh mới. Nhà doanh nghiệp là đối tác đồng hành trong việc đầu tư, chuyển giao công nghệ, hỗ trợ thị trường và tham gia các chương trình cố vấn khởi nghiệp. Nhà Hội đóng vai trò kết nối, hỗ trợ và điều phối các nguồn lực nhằm tạo sự liên kết chặt chẽ giữa các chủ thể trong hệ sinh thái. Việc phát huy hiệu quả cơ chế liên kết này sẽ góp phần khắc phục tình trạng phân tán nguồn lực và nâng cao hiệu quả các chương trình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế.

Trong hệ sinh thái đó, Học viện Phụ nữ Việt Nam và Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò đặc biệt quan trọng. Trong lĩnh vực đào tạo, Học viện cần tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo, bồi dưỡng năng lực khởi nghiệp, quản trị doanh nghiệp, lãnh đạo nữ và kỹ năng số cho phụ nữ. Trong lĩnh vực nghiên cứu, Học viện cần đẩy mạnh nghiên cứu chính sách về trao quyền kinh tế cho phụ nữ, bình đẳng giới trong chuyển đổi số và các mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Đồng thời, Học viện cần phát huy vai trò là trung

tâm kết nối tri thức thông qua việc liên kết với các chuyên gia, doanh nghiệp, tổ chức quốc tế và địa phương nhằm thúc đẩy chuyển giao tri thức, công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn cho cộng đồng phụ nữ. Đây là lợi thế quan trọng để Học viện tham gia sâu hơn vào quá trình xây dựng và phát triển hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ trong giai đoạn mới.

Để nâng cao hiệu quả hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trong thời gian tới, cần có một số kiến nghị cụ thể. Đối với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, cần nghiên cứu xây dựng mạng lưới cố vấn quốc gia dành cho phụ nữ khởi nghiệp và hình thành nền tảng số hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên phạm vi toàn quốc. Đối với các địa phương, cần tăng cường nguồn lực cho các chương trình hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, chuyển đổi số và tiếp cận công nghệ mới; đồng thời quan tâm hỗ trợ phụ nữ ở khu vực nông thôn, miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đối với các cơ sở giáo dục đại học, cần đẩy mạnh đào tạo khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển giao tri thức, công nghệ cho phụ nữ; tăng cường các hoạt động nghiên cứu, tư vấn chính sách và hỗ trợ xây dựng các mô hình phát triển kinh tế phù hợp với từng nhóm phụ nữ và từng địa phương.

VI. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đang diễn ra mạnh mẽ, phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò là một lực lượng quan trọng đóng góp vào tăng trưởng kinh tế, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững. Việc nâng cao năng lực và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ tham gia sâu hơn vào các hoạt động kinh tế không chỉ góp phần thực hiện mục tiêu bình đẳng giới mà còn thúc đẩy khai thác hiệu quả nguồn lực con người cho sự phát triển đất nước.

Thực tiễn cho thấy tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp đã và đang giữ vai trò quan trọng trong việc kết nối nguồn lực, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế và tham gia nền kinh tế số. Tuy nhiên, trước yêu cầu của giai đoạn phát triển mới, tổ chức Hội cần chuyển mạnh từ phương thức hỗ trợ đơn lẻ sang vai trò kiến tạo hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ theo hướng liên kết, đa tác nhân và dựa trên nền tảng số.

Trong tiến trình đó, Học viện Phụ nữ Việt Nam và Phân hiệu Học viện Phụ nữ Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh có vai trò quan trọng trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, tư vấn chính sách và kết nối các nguồn lực phục vụ phát triển phụ nữ. Việc phát huy hiệu quả vai trò của Học viện cùng với sự tham gia đồng bộ của Nhà nước, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo và tổ chức Hội sẽ góp phần xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và tham gia hiệu quả vào nền kinh tế số, qua đó đóng góp tích cực vào mục tiêu phát triển nhanh và bền vững của đất nước trong kỷ nguyên mới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Chính trị. (2019). Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 9 năm 2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Hà Nội.

Bộ Khoa học và Công nghệ. (2026). Dự thảo Quyết định phê duyệt Chương trình quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo. Hà Nội.

Bộ Thông tin và Truyền thông. (2023). Báo cáo chuyển đổi số quốc gia năm 2023. Hà Nội: Bộ Thông tin và Truyền thông.

Global Entrepreneurship Research Association. (2024). Global Entrepreneurship Monitor 2023/2024 Global Report. London: Global Entrepreneurship Monitor. https://www.gemconsortium.org/report/global-entrepreneurship-monitor-gem-20232024-global-report-25-years-and-growing

Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam. (2024). Báo cáo hoạt động thường niên năm 2024. Hà Nội: Hiệp hội Nữ doanh nhân Việt Nam.

Học viện Phụ nữ Việt Nam. (2024). Báo cáo tổng kết hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học và hỗ trợ khởi nghiệp năm 2024. Hà Nội: Học viện Phụ nữ Việt Nam.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh. (2024). Báo cáo công tác Hội và phong trào phụ nữ năm 2024. Thành phố Hồ Chí Minh: Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam. (2024). Báo cáo tổng kết Đề án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017–2025". Hà Nội: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

International Labour Organization. (2023). World Employment and Social Outlook: Trends 2023. Geneva: International Labour Organization. https://www.ilo.org/sites/default/files/wcmsp5/groups/public/@dgreports/@inst/documents/publication/wcms_865332.pdf

Organisation for Economic Co-operation and Development. (2023). SME and Entrepreneurship Outlook 2023. Paris: OECD Publishing. https://doi.org/10.1787/71bd7b61-en

Organisation for Economic Co-operation and Development. (2024). OECD Digital Economy Outlook 2024. Paris: OECD Publishing.

Quốc hội. (2017). Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa số 04/2017/QH14 ngày 12 tháng 6 năm 2017. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ. (2016). Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2016 phê duyệt Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ. (2017). Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2017 phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017–2025. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ. (2020). Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Hà Nội.

Thủ tướng Chính phủ. (2021). Quyết định số 28/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2021 ban hành Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021–2030. Hà Nội.

UN Women. (2024). Progress on the Sustainable Development Goals: The Gender Snapshot 2024. New York, NY: UN Women. https://www.unwomen.org/sites/default/files/2024-09/progress-on-the-sustainable-development-goals-the-gender-snapshot-2024-en.pdf

World Bank. (2023). World Development Report 2023: Migrants, Refugees, and Societies. Washington, DC: World Bank. https://www.worldbank.org/en/publication/wdr2023

PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP NỮ, NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH VÀ THÍCH ỨNG VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN MỚI

Sở Tài chính thành phố Đồng Nai

Đồng Nai là một trong những địa phương có nền kinh tế phát triển năng động, là trung tâm công nghiệp, thương mại, dịch vụ và logistics của vùng Đông Nam Bộ, với môi trường đầu tư, kinh doanh ngày càng được cải thiện và cộng đồng doanh nghiệp không ngừng lớn mạnh. Cùng với sự phát triển chung của thành phố, đội ngũ nữ doanh nhân và doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đã có những bước phát triển đáng ghi nhận, khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm, đóng góp vào tăng trưởng kinh tế và thực hiện mục tiêu bình đẳng giới.

Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp, trong thời gian qua, Sở Tài chính đã phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và địa phương tham mưu UBND thành phố triển khai đồng bộ nhiều cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp tư nhân và hộ kinh doanh; trong đó ưu tiên doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ. Cùng với việc tham mưu bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước theo quy định, Sở Tài chính đã phối hợp triển khai các chính sách hỗ trợ về đào tạo, tư vấn, kết nối tín dụng, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo điều kiện để doanh nghiệp nữ phát triển ổn định, nâng cao năng lực quản trị, thích ứng với yêu cầu của nền kinh tế số và hội nhập quốc tế.

Tuy nhiên, trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng gay gắt, yêu cầu chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ vẫn còn đối mặt với nhiều khó khăn về quy mô vốn, năng lực quản trị, nguồn nhân lực chất lượng cao và khả năng tiếp cận công nghệ mới. Do đó, việc tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ, tạo môi trường thuận lợi để doanh nghiệp nữ phát triển bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu là yêu cầu cấp thiết trong giai đoạn phát triển mới.

Thực hiện chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó có chính sách "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp", cùng với nhiều chính sách đã được triển khai đồng bộ nhằm nâng cao nhận thức, khuyến khích phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp và đổi mới sáng tạo, những năm qua Sở Tài chính đã chủ động tham mưu UBND thành phố bố trí ngân sách cho công tác hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, như: (1) Hỗ trợ tư vấn pháp lý, quản trị doanh nghiệp; (2) Hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo quản trị doanh nghiệp và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; (3) Hỗ trợ kết nối tín dụng, tạo điều kiện tiếp cận nguồn vốn; (4) Hỗ trợ tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị; (5) Hỗ trợ phát triển thương hiệu, tiêu chuẩn chất lượng, mở rộng thị trường trong nước và quốc tế; (6) Hỗ trợ chuyển giao công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Nhờ đó, đội ngũ doanh nghiệp nữ trên địa bàn không ngừng phát triển cả về số lượng và chất lượng.

Đến nay, trên địa bàn thành phố có khoảng 15.600 doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, chiếm khoảng 18% tổng số doanh nghiệp đang hoạt động. Các doanh nghiệp nữ hoạt động trên hầu hết các lĩnh vực của nền kinh tế như công nghiệp, xây dựng, thương mại, dịch vụ, nông nghiệp, logistics, giáo dục, y tế, công nghệ thông tin và nhiều ngành nghề khác. Nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng quản trị, xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường tiêu thụ, tham gia chuỗi cung ứng trong nước và quốc tế, tạo việc làm ổn định cho hàng chục nghìn lao động, đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế và nguồn thu ngân sách của địa phương.

Kết quả này khẳng định hiệu quả của các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nữ trong thời gian qua, đồng thời cho thấy tinh thần năng động, sáng tạo, bản lĩnh của đội ngũ nữ doanh nhân trong phát triển sản xuất kinh doanh.

Kính thưa Hội thảo!

Bước vào giai đoạn 2026-2030, doanh nghiệp nữ đứng trước nhiều cơ hội mới khi Đảng và Nhà nước ban hành nhiều cơ chế, chính sách quan trọng nhằm phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội và Nghị định số 20/2026/NĐ-CP của Chính phủ đã mở ra nhiều cơ hội cho doanh nghiệp thông qua các chính sách hỗ trợ về đất đai, tín dụng, thuế, nghiên cứu phát triển, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nguồn nhân lực và phát triển thị trường.

Đặc biệt, việc Nhà nước hỗ trợ miễn phí nền tảng số, phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử, đào tạo quản trị doanh nghiệp và chuyển đổi số sẽ tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nhỏ và vừa, nhất là doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, nâng cao hiệu quả quản trị và giảm chi phí hoạt động.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, doanh nghiệp nữ vẫn còn nhiều khó khăn như quy mô doanh nghiệp nhỏ, năng lực tài chính hạn chế, trình độ quản trị chưa đồng đều, khả năng tiếp cận công nghệ mới còn chậm, nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu và sức chống chịu trước biến động của thị trường chưa thật sự vững chắc.

Đặc biệt, quá trình chuyển đổi số đang diễn ra rất nhanh, đòi hỏi doanh nghiệp phải thay đổi tư duy quản trị, đổi mới mô hình kinh doanh và đầu tư mạnh mẽ vào công nghệ nếu muốn duy trì và nâng cao năng lực cạnh tranh.

Để phát triển đội ngũ doanh nghiệp nữ trong giai đoạn mới, cần tập trung triển khai đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, tiếp tục hoàn thiện và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, trong đó ưu tiên doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tiếp cận thuận lợi các chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, đào tạo và đổi mới sáng tạo.

Hai là, đẩy mạnh chuyển đổi số trong doanh nghiệp. Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong quản trị, tài chính - kế toán, bán hàng, thương mại điện tử, marketing số, quản lý chuỗi cung ứng; từng bước ứng dụng trí tuệ nhân

tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây và tự động hóa nhằm nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh.

Ba là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ doanh nhân thông qua các chương trình đào tạo về quản trị hiện đại, tài chính doanh nghiệp, quản trị rủi ro, kỹ năng lãnh đạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế; xây dựng đội ngũ nữ doanh nhân có tư duy đổi mới sáng tạo, bản lĩnh và khả năng thích ứng với môi trường kinh doanh toàn cầu.

Bốn là, tăng cường kết nối doanh nghiệp nữ với các tổ chức tín dụng, quỹ đầu tư, hiệp hội doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học và các doanh nghiệp lớn nhằm mở rộng cơ hội hợp tác, chuyển giao công nghệ, phát triển chuỗi giá trị và xúc tiến thương mại.

Năm là, tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình hỗ trợ của Chính phủ như Chương trình đào tạo 10.000 giám đốc điều hành đến năm 2030; Chương trình phát triển 1.000 doanh nghiệp tiêu biểu, tiên phong; Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp vươn ra thị trường quốc tế và các chương trình hỗ trợ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

Sáu là, xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp nữ phát triển bền vững; phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hiệp hội Doanh nhân nữ và các tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp trong kết nối nguồn lực, tư vấn, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Để thực hiện các nội dung trên, thời gian tới Sở Tài chính sẽ tiếp tục phối hợp với các sở, ngành tham mưu UBND thành phố triển khai đầy đủ các cơ chế, chính sách của Trung ương về phát triển kinh tế tư nhân; chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách theo quy định, lồng ghép các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp, đồng thời tham mưu xây dựng các chính sách phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, sự đồng hành của chính quyền các cấp và sự nỗ lực vươn lên của đội ngũ nữ doanh nhân, tin tưởng rằng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động chuyển đổi số, mở rộng thị trường và đóng góp ngày càng lớn vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và đất nước./.

KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỘNG LỰC NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH CHO PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai
ĐT: (0251) 3822297- Email: skhcn@dongnai.gov.vn

Chủ đề của Hội thảo không chỉ đề cập đến việc phụ nữ ứng dụng công nghệ, mà còn đặt ra một vấn đề lớn hơn, đó là làm thế nào để khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thực sự trở thành công cụ giúp phụ nữ tự tin khởi nghiệp, nâng cao thu nhập, phát triển doanh nghiệp và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế của thành phố Đồng Nai.

Trong khuôn khổ tham luận, tôi xin tập trung trao đổi **05 nội dung chính**: Bối cảnh và yêu cầu mới đối với phụ nữ khởi nghiệp; Vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Một số thực tiễn và cơ hội tại thành phố Đồng Nai; Những khó khăn, rào cản cần tháo gỡ; Các nhóm giải pháp cụ thể trong thời gian tới.

1. Bối cảnh mới, yêu cầu mới đối với phụ nữ khởi nghiệp

Chúng ta đang bước vào giai đoạn mà công nghệ không còn là yếu tố hỗ trợ bên ngoài, mà đã trở thành một bộ phận cấu thành của năng lực cạnh tranh.

Một sản phẩm tốt nhưng không có thương hiệu số, không có khả năng bán hàng trực tuyến, không truy xuất được nguồn gốc, không đáp ứng yêu cầu về chất lượng và dữ liệu thị trường thì rất khó mở rộng quy mô.

Một doanh nghiệp có nhiều lao động nhưng quản lý thủ công, thiếu dữ liệu, thiếu quy trình, thiếu công cụ theo dõi tài chính, khách hàng và hàng tồn kho thì rất khó nâng cao năng suất.

Một ý tưởng kinh doanh giàu tiềm năng nhưng không được thử nghiệm, đo lường, cải tiến và kết nối với thị trường thì chưa thể trở thành một mô hình khởi nghiệp bền vững.

Vì vậy, phụ nữ khởi nghiệp trong giai đoạn hiện nay cần chuyển từ tư duy ***"Có sản phẩm rồi mới tìm khách hàng"*** sang tư duy ***"Hiểu khách hàng, sử dụng dữ liệu và công nghệ để cùng khách hàng tạo ra sản phẩm phù hợp hơn".***

Theo định hướng phát triển của thành phố Đồng Nai, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là những động lực quan trọng để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của doanh nghiệp. Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 21/5/2026 của UBND thành phố Đồng Nai đặt mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, ứng dụng công nghệ, tiêu chuẩn, truy xuất nguồn gốc, sản xuất thông minh và các hệ thống quản lý tiên tiến.

Đặc biệt, phụ nữ đang ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong hoạt động kinh doanh. Phụ nữ không chỉ tham gia vào các ngành nghề truyền thống như nông nghiệp, thực phẩm, may mặc, dịch vụ, giáo dục, chăm sóc sức khỏe, mà còn từng bước mở rộng sang thương mại điện tử, công nghiệp sáng tạo, công nghệ thực phẩm, du lịch cộng đồng, kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn.

Đây là một lợi thế rất lớn, bởi phụ nữ thường có sự am hiểu sâu sắc về nhu cầu của gia đình, cộng đồng và thị trường tiêu dùng. Tuy nhiên, để biến sự am hiểu đó thành lợi thế cạnh tranh, phụ nữ cần được trang bị thêm kiến thức công nghệ, năng lực quản trị, kỹ năng tài chính, kỹ năng thị trường và tư duy đổi mới sáng tạo.

2. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại gì cho phụ nữ?

Thứ nhất, giúp phụ nữ tạo ra sản phẩm có chất lượng và khác biệt

Khoa học công nghệ giúp cải tiến giống cây trồng, quy trình sản xuất, công nghệ chế biến, bảo quản, đóng gói và kiểm soát chất lượng.

Ví dụ, đối với các sản phẩm nông nghiệp, thực phẩm chế biến, sản phẩm thủ công hoặc sản phẩm đặc trưng địa phương, việc ứng dụng công nghệ có thể giúp: Kéo dài thời gian bảo quản; Giảm tỷ lệ hao hụt; Nâng cao độ đồng đều của sản phẩm; Kiểm soát vệ sinh an toàn thực phẩm; Chuẩn hóa quy trình sản xuất; Tạo ra sản phẩm mới có giá trị gia tăng cao hơn.

Đổi mới sáng tạo không nhất thiết phải bắt đầu từ một dây chuyền hiện đại, chi phí lớn. Đổi mới có thể bắt đầu từ những việc rất gần gũi như: Cải tiến bao bì; Thay đổi cách đóng gói; Tạo kích thước sản phẩm phù hợp với từng nhóm khách hàng; Sử dụng nguyên liệu thân thiện môi trường; Xây dựng câu chuyện thương hiệu; Tối ưu hóa quy trình làm việc; Áp dụng phương thức bán hàng mới.

Nói cách khác, đổi mới sáng tạo bắt đầu từ việc nhìn lại cách mình đang làm và đặt câu hỏi: Có cách nào làm tốt hơn, nhanh hơn, tiết kiệm hơn và tạo ra nhiều giá trị hơn không?

Thứ hai, giúp giảm chi phí và nâng cao năng suất

Đối với doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh và hợp tác xã do phụ nữ làm chủ, chi phí luôn là một bài toán quan trọng.

Các công cụ số có thể hỗ trợ: Quản lý đơn hàng; Theo dõi doanh thu và chi phí; Kiểm soát hàng tồn kho; Quản lý khách hàng; Lập kế hoạch sản xuất; Theo dõi dòng tiền; Tự động hóa một số công việc hành chính; Phân tích dữ liệu bán hàng.

Trí tuệ nhân tạo, nếu được sử dụng đúng cách, có thể hỗ trợ phụ nữ soạn nội dung quảng bá, phân tích phản hồi khách hàng, xây dựng kịch bản chăm sóc khách hàng, dịch thông tin sản phẩm, nghiên cứu xu hướng thị trường và đề xuất phương án kinh doanh.

Tuy nhiên, cần khẳng định rằng AI không thay thế người kinh doanh. AI chỉ là công cụ. Người phụ nữ khởi nghiệp vẫn là người quyết định sản phẩm, giá trị, uy tín, chất lượng và trách nhiệm với khách hàng.

Trong thời gian qua, Đồng Nai đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận các nền tảng chuyển đổi số. Theo thông tin của Sở Khoa học và Công nghệ, trong 6 tháng đầu năm 2026, các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn được tiếp cận thông tin, nâng cao nhận thức và tạo điều kiện dùng thử các nền tảng chuyển đổi số phù hợp với từng ngành nghề.

Thứ ba, giúp mở rộng thị trường

Trước đây, một cơ sở sản xuất thường chỉ bán hàng trong phạm vi địa phương. Ngày nay, thông qua các nền tảng thương mại điện tử, mạng xã hội, livestream, website và các kênh bán hàng trực tuyến, một sản phẩm có thể tiếp cận khách hàng ở nhiều tỉnh, thành phố, thậm chí hướng đến thị trường quốc tế.

Nhưng bán hàng trực tuyến không chỉ là đăng hình ảnh sản phẩm lên mạng. Để bán hàng hiệu quả, phụ nữ cần chú trọng: Hình ảnh và video sản phẩm; Nội dung giới thiệu rõ ràng, trung thực; Chất lượng dịch vụ; Phản hồi khách hàng; Thanh toán an toàn; Giao hàng đúng hẹn; Chính sách đổi trả; Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Duy trì uy tín thương hiệu.

Trong môi trường số, một khách hàng có thể mang lại nhiều khách hàng khác, nhưng một trải nghiệm không tốt cũng có thể ảnh hưởng đến uy tín của cả cơ sở kinh doanh. Vì vậy, chuyển đổi số phải đi cùng chuyển đổi về tư duy phục vụ khách hàng và văn hóa kinh doanh.

Thứ tư, giúp bảo vệ thương hiệu và tài sản trí tuệ

Một sản phẩm tốt nhưng không được đăng ký nhãn hiệu, không có thiết kế bao bì được bảo hộ, không có chỉ dẫn rõ ràng về nguồn gốc thì dễ bị sao chép hoặc bị nhầm lẫn trên thị trường.

Phụ nữ khởi nghiệp cần quan tâm sớm đến: Đăng ký nhãn hiệu; Bảo hộ kiểu dáng công nghiệp; Bảo vệ thiết kế bao bì; Quản lý bí mật kinh doanh; Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; Truy xuất nguồn gốc; Sử dụng đúng quy định về nhãn hàng hóa; Bảo vệ tên miền và tài khoản kinh doanh trên nền tảng số.

Đây là nội dung mà các tổ chức Hội, cơ quan quản lý nhà nước, trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ cần phối hợp hướng dẫn phụ nữ bằng hình thức đơn giản, dễ hiểu và phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Thứ năm, giúp phụ nữ kết nối và phát triển hệ sinh thái kinh doanh

Một phụ nữ khởi nghiệp không nên phải đi một mình.

Hệ sinh thái hỗ trợ cần có sự tham gia của: Cơ quan quản lý nhà nước;Hội Liên hiệp Phụ nữ; Doanh nghiệp công nghệ; Ngân hàng và tổ chức tài chính; Trường đại học, viện nghiên cứu; Hiệp hội ngành nghề; Các doanh nghiệp lớn; Chuyên gia tư vấn; Các quỹ đầu tư; Cộng đồng nữ doanh nhân.

Đồng Nai đang định hướng phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hình thành các không gian đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo và tăng cường liên kết giữa cơ quan nhà nước, nhà trường, nhà khoa học và doanh nghiệp.

Đây là cơ hội để các mô hình kinh doanh do phụ nữ làm chủ có thể tiếp cận chuyên gia, công nghệ, nguồn vốn, thị trường và các chương trình hỗ trợ phù hợp hơn.

3. Một số cơ hội cụ thể đối với phụ nữ trên địa bàn thành phố Đồng Nai

Đồng Nai có nhiều điều kiện thuận lợi để phụ nữ phát triển kinh tế dựa trên công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Thứ nhất, Đồng Nai có nền kinh tế năng động, có nhiều doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, hợp tác xã và hộ kinh doanh. Đây là thị trường lớn cho các sản phẩm, dịch vụ do phụ nữ phát triển.

Thứ hai, Đồng Nai có thế mạnh về công nghiệp, nông nghiệp, logistics, thương mại, dịch vụ, du lịch và các ngành công nghiệp hỗ trợ. Mỗi lĩnh vực đều mở ra nhiều cơ hội để phụ nữ tham gia vào chuỗi cung ứng.

Thứ ba, trên địa bàn có các trường đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức khoa học công nghệ và lực lượng doanh nghiệp công nghệ có thể hỗ trợ nghiên cứu, đào tạo, chuyển giao kỹ thuật và tư vấn quản trị.

Thứ tư, các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đang ngày càng được quan tâm. Ở cấp quốc gia, Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 đến 2035, trong đó nhấn mạnh phụ nữ là trung tâm, đổi mới sáng tạo là động lực và chuyển đổi số là một nội dung quan trọng trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Từ những điều kiện đó, chúng ta có thể ưu tiên hỗ trợ phụ nữ trong một số nhóm lĩnh vực: Nông nghiệp công nghệ cao; Chế biến thực phẩm và sản phẩm OCOP; Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái; Dịch vụ chăm sóc sức khỏe và giáo dục; Thương mại điện tử; Sản phẩm xanh, sản phẩm tuần hoàn; Công nghiệp sáng tạo; Dịch vụ logistics và hậu cần; Công nghệ thực phẩm; Sản phẩm thủ công gắn với thiết kế hiện đại; Các giải pháp phục vụ đời sống gia đình và cộng đồng.

Điều quan trọng là không chỉ hỗ trợ phụ nữ "bắt đầu kinh doanh", mà phải hỗ trợ trong suốt quá trình:

Hình thành ý tưởng, thử nghiệm sản phẩm, đăng ký kinh doanh, xây dựng thương hiệu, tiếp cận vốn, ứng dụng công nghệ, mở rộng thị trường và phát triển bền vững.

4. Những khó khăn, rào cản cần được nhìn nhận thẳng thắn

Bên cạnh những cơ hội, phụ nữ khởi nghiệp vẫn đang đối mặt với nhiều khó khăn.

Một là, hạn chế về vốn đầu tư cho công nghệ - Nhiều chị em có ý tưởng tốt nhưng chưa có nguồn lực để mua thiết bị, xây dựng phần mềm, thiết kế bao bì, thử nghiệm sản phẩm hoặc thực hiện các thủ tục chứng nhận chất lượng.

Hai là, thiếu kiến thức quản trị và dữ liệu - Một số cơ sở kinh doanh vẫn quản lý chủ yếu bằng kinh nghiệm cá nhân. Khi quy mô mở rộng, việc thiếu sổ sách, thiếu

dữ liệu và thiếu quy trình có thể dẫn đến thất thoát, khó kiểm soát tài chính và khó tiếp cận vốn.

Ba là, tâm lý ngại công nghệ - Không ít chị em cho rằng công nghệ là khó, đắt tiền hoặc chỉ dành cho doanh nghiệp lớn. Đây là một rào cản về nhận thức cần được tháo gỡ. Trên thực tế, chuyển đổi số có thể bắt đầu từ những công cụ đơn giản, miễn phí hoặc chi phí thấp. Quan trọng là lựa chọn đúng nhu cầu, triển khai từng bước và có người hướng dẫn.

Bốn là, thiếu nhân lực chuyên trách - Đối với cơ sở nhỏ, người chủ thường phải cùng lúc làm nhiều việc: sản xuất, bán hàng, kế toán, chăm sóc khách hàng và quản lý nhân sự. Vì vậy, rất khó dành thời gian để nghiên cứu công nghệ.

Năm là, liên kết giữa các bên chưa thật sự thường xuyên - Sự kết nối giữa phụ nữ khởi nghiệp với nhà khoa học, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ, ngân hàng và thị trường cần được tổ chức bài bản hơn, có đầu mối rõ ràng và có hoạt động theo dõi sau hỗ trợ.

5. Một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới

Tôi đề xuất một số giải pháp trọng tâm trong thời gian tới,

Giải pháp thứ nhất: Xây dựng chương trình "Phụ nữ Đồng Nai làm chủ công nghệ"

Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan, trường đại học và doanh nghiệp công nghệ triển khai chương trình đào tạo theo 03 cấp độ:

Cấp độ 1: Kỹ năng số cơ bản: Sử dụng điện thoại thông minh an toàn; Tạo và quản lý tài khoản kinh doanh; Thanh toán không dùng tiền mặt;Quảng bá sản phẩm trên mạng xã hội; Nhận diện lừa đảo trực tuyến; Bảo vệ thông tin cá nhân.

Cấp độ 2: Ứng dụng số trong kinh doanh: Quản lý bán hàng; Quản lý kho; Quản lý khách hàng; Kế toán và hóa đơn điện tử; Bán hàng đa kênh; Truy xuất nguồn gốc; Xây dựng thương hiệu số.

Cấp độ 3: Đổi mới sáng tạo và phát triển doanh nghiệp: Phát triển sản phẩm mới; Xây dựng mô hình kinh doanh; Sở hữu trí tuệ; Tiêu chuẩn, chất lượng; Gọi vốn và quản trị tài chính; Ứng dụng AI; Chuyển đổi xanh; Mở rộng thị trường và tham gia chuỗi cung ứng.

Cách đào tạo cần ngắn gọn, trực quan, có thực hành trên sản phẩm thật của từng học viên. Không nên chỉ dừng ở việc nghe giảng, mà phải hướng dẫn để sau mỗi buổi học, chị em có thể áp dụng ngay vào công việc.

Giải pháp thứ hai: Thành lập mạng lưới cố vấn và đồng hành cùng phụ nữ khởi nghiệp

Mỗi phụ nữ khởi nghiệp cần có cơ hội được kết nối với ít nhất một cố vấn phù hợp trong các lĩnh vực: Công nghệ; Tài chính; Pháp lý; Marketing; Sở hữu trí tuệ; Tiêu chuẩn chất lượng; Thương mại điện tử; Quản trị nhân sự; Phát triển thị trường.

Có thể xây dựng mô hình "Một chuyên gia đồng hành với một mô hình phụ nữ khởi nghiệp", trong đó chuyên gia hỗ trợ theo từng giai đoạn và từng nhu cầu thực tế.

Giải pháp thứ ba: Hình thành các điểm hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở

Tại các xã, phường, Hội Liên hiệp Phụ nữ có thể phối hợp xây dựng các điểm hỗ trợ phụ nữ ứng dụng công nghệ, với chức năng: Hướng dẫn tạo gian hàng trực tuyến; Hỗ trợ chụp ảnh, quay video sản phẩm; Tư vấn đăng ký nhãn hiệu; Hướng dẫn truy xuất nguồn gốc; Kết nối với nền tảng số; Hướng dẫn thanh toán điện tử; Tiếp nhận nhu cầu tư vấn công nghệ; Giới thiệu các chương trình hỗ trợ vốn và đào tạo.

Những điểm này không nhất thiết phải đầu tư lớn. Có thể tận dụng nhà văn hóa, trụ sở Hội, không gian cộng đồng hoặc các điểm sinh hoạt phụ nữ hiện có.

Giải pháp thứ tư: Hỗ trợ chuyển đổi số theo nhu cầu, không chạy theo phong trào

Mỗi cơ sở kinh doanh có một mức độ sẵn sàng khác nhau. Vì vậy, không nên áp dụng một mô hình chung cho tất cả. *Ví dụ như:* Một cơ sở sản xuất thực phẩm có thể cần truy xuất nguồn gốc và quản lý chất lượng. Một hợp tác xã nông nghiệp có thể cần cảm biến, nhật ký điện tử và thương mại điện tử. Một cơ sở may mặc có thể cần thiết kế, quản lý đơn hàng và quảng bá trên nền tảng số. Một cơ sở dịch vụ có thể cần phần mềm đặt lịch, chăm sóc khách hàng và thanh toán trực tuyến.

Do đó, cần thực hiện theo quy trình như: Khảo sát nhu cầu; Đánh giá mức độ sẵn sàng; Xác định vấn đề ưu tiên; Lựa chọn giải pháp phù hợp; Thử nghiệm ở quy mô nhỏ; Đo lường hiệu quả; Nhân rộng khi có kết quả.

Giải pháp thứ năm: Tăng cường hỗ trợ tiêu chuẩn, chất lượng và sở hữu trí tuệ

Đề nghị xây dựng các gói hỗ trợ riêng cho sản phẩm do phụ nữ làm chủ, tập trung vào: Đăng ký nhãn hiệu; Thiết kế bao bì; Xây dựng tiêu chuẩn cơ sở; Kiểm nghiệm sản phẩm; Chứng nhận chất lượng; Truy xuất nguồn gốc; Sản phẩm OCOP; Sản phẩm xanh; Sản phẩm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu.

Kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng của thành phố Đồng Nai giai đoạn 2026 đến 2030 đã đặt ra các mục tiêu hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng hệ thống quản lý, công cụ cải tiến năng suất, truy xuất nguồn gốc, thực hành nông nghiệp tốt, sản xuất thông minh và tiêu chuẩn quốc tế. Đây là cơ sở quan trọng để các mô hình kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận chính sách hỗ trợ phù hợp.

Giải pháp thứ sáu: Kết nối phụ nữ khởi nghiệp với doanh nghiệp lớn và thị trường

Các doanh nghiệp lớn có thể hỗ trợ phụ nữ thông qua: Đặt hàng sản phẩm; Kết nối chuỗi cung ứng; Hỗ trợ tiêu chuẩn kỹ thuật; Chuyển giao công nghệ; Hướng dẫn quản trị; Hỗ trợ bao tiêu; Kết nối logistics; Hỗ trợ xây dựng thương hiệu.

Hội Liên hiệp Phụ nữ có thể đóng vai trò là cầu nối, xây dựng danh mục các sản phẩm, doanh nghiệp và mô hình kinh doanh tiêu biểu do phụ nữ làm chủ để giới

thiệu tới các doanh nghiệp, siêu thị, sàn thương mại điện tử và các chương trình xúc tiến thương mại.

Giải pháp thứ bảy: Phát triển nguồn vốn cho phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

Cần tăng cường kết nối với: Ngân hàng chính sách; Tổ chức tín dụng; Quỹ hỗ trợ phụ nữ; Quỹ khởi nghiệp; Quỹ khoa học công nghệ; Doanh nghiệp đầu tư; Các chương trình hỗ trợ của Trung ương và địa phương.

Đồng thời, cần hướng dẫn phụ nữ xây dựng hồ sơ dự án có căn cứ, minh bạch về tài chính, thể hiện rõ thị trường, khả năng hoàn vốn, tác động xã hội và tiềm năng phát triển.

Giải pháp thứ tám: Xây dựng phong trào "Mỗi hội viên một kỹ năng số, mỗi tổ hội một mô hình kinh tế số"

Đây là một mục tiêu gần gũi, dễ triển khai và có khả năng lan tỏa rộng.

Mỗi hội viên có thể bắt đầu bằng một kỹ năng: Thanh toán số; Tra cứu thông tin; Quảng bá sản phẩm; Bảo vệ tài khoản; Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Ghi chép thu chi điện tử.

Mỗi chi hội có thể xây dựng một mô hình: Tổ bán hàng trực tuyến; Tổ sản xuất xanh; Tổ phụ nữ kinh doanh số; Tổ sản xuất có truy xuất nguồn gốc; Tổ liên kết sản phẩm đặc trưng địa phương.

Từ những mô hình nhỏ, chúng ta có thể hình thành các cộng đồng kinh doanh có trách nhiệm, hỗ trợ nhau cùng phát triển.

6. Một số đề xuất phối hợp cụ thể

Để các giải pháp đi vào thực tiễn, tôi xin đề xuất một số nội dung phối hợp:

- Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố: Xây dựng cơ sở dữ liệu về phụ nữ khởi nghiệp, nữ chủ doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh; Phân loại nhu cầu hỗ trợ theo ngành nghề và mức độ sẵn sàng; Lựa chọn mô hình điểm để hỗ trợ sâu; Định kỳ tổ chức ngày hội kết nối công nghệ và thị trường; Phát hiện, tôn vinh và nhân rộng các mô hình phụ nữ đổi mới sáng tạo; Gắn hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp với các chương trình đào tạo kỹ năng số.

- Đối với ngành Khoa học và Công nghệ: Tăng cường tư vấn về công nghệ, tiêu chuẩn, chất lượng, sở hữu trí tuệ và đổi mới sáng tạo; Kết nối phụ nữ khởi nghiệp với trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ; Hỗ trợ thử nghiệm, hoàn thiện, đánh giá và chuyển giao công nghệ; Hướng dẫn tiếp cận các chương trình hỗ trợ năng suất, chất lượng, truy xuất nguồn gốc và chuyển đổi số; Phối hợp xây dựng các khóa đào tạo ứng dụng AI, thương mại điện tử và quản trị số.

- Đối với doanh nghiệp công nghệ: Phát triển các gói giải pháp có chi phí phù hợp với doanh nghiệp siêu nhỏ, hộ kinh doanh và hợp tác xã; Có chính sách dùng thử, đào tạo và hỗ trợ sau triển khai; Thiết kế phần mềm dễ sử dụng, phù hợp với

người mới bắt đầu; Đồng hành cùng Hội Phụ nữ trong các chương trình đào tạo thực hành; Cam kết bảo đảm an toàn dữ liệu và minh bạch về chi phí.

- Đối với ngân hàng và tổ chức tài chính: Phát triển sản phẩm tín dụng phù hợp với phụ nữ khởi nghiệp; Hướng dẫn quản trị dòng tiền; Đơn giản hóa quy trình tiếp cận vốn trong khuôn khổ pháp luật; Ưu tiên các dự án có tính khả thi, tạo việc làm, sản xuất xanh và ứng dụng công nghệ.

- Đối với phụ nữ khởi nghiệp và nữ chủ doanh nghiệp: Tôi mong rằng mỗi chị em sẽ chủ động thực hiện 05 việc: Học một kỹ năng số mới mỗi tháng; Chuẩn hóa một quy trình trong hoạt động kinh doanh; Sử dụng dữ liệu để đưa ra quyết định; Đầu tư cho chất lượng và thương hiệu; Chủ động kết nối, chia sẻ và tìm kiếm sự hỗ trợ.

Không ai có thể chuyển đổi số thay chúng ta. Nhưng chúng ta cũng không nhất thiết phải chuyển đổi một mình.

7. Thông điệp kết luận

Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số không phải là câu chuyện xa vời, chỉ dành cho các tập đoàn lớn hay các phòng thí nghiệm hiện đại.

Đối với phụ nữ, khoa học công nghệ có thể bắt đầu từ: Một chiếc điện thoại được sử dụng hiệu quả; Một phần mềm quản lý bán hàng; Một mã truy xuất nguồn gốc; Một sản phẩm được cải tiến; Một thương hiệu được bảo hộ; Một gian hàng trực tuyến; Một quy trình sản xuất được chuẩn hóa; Một quyết định kinh doanh dựa trên dữ liệu.

Mỗi bước tiến nhỏ về công nghệ có thể tạo ra một thay đổi lớn về năng suất, thu nhập và sự tự tin.

Với tinh thần đó, Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Đồng Nai cam kết tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ, các sở, ban, ngành, trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và tổ chức tài chính để: *Đưa công nghệ đến gần hơn với phụ nữ; Đưa đổi mới sáng tạo vào từng mô hình kinh doanh; Đưa chuyển đổi số trở thành công cụ thiết thực để phụ nữ phát triển kinh tế; Đưa những ý tưởng của phụ nữ trở thành sản phẩm có giá trị cho gia đình, cộng đồng và xã hội.*

Tôi tin tưởng rằng, với sự chủ động, sáng tạo, bền bỉ và tinh thần liên kết, phụ nữ Đồng Nai sẽ không chỉ là người tham gia vào quá trình chuyển đổi số, mà còn là chủ thể quan trọng của kinh tế số, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững./.

PHÁT HUY VAI TRÒ PHỤ NỮ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH, KINH TẾ TUẦN HOÀN, NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai

Trong xu thế phát triển hiện nay, tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo đang trở thành những động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Đối với lĩnh vực nông nghiệp, việc chuyển đổi từ mô hình sản xuất truyền thống sang nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và phát thải thấp là yêu cầu tất yếu nhằm nâng cao giá trị gia tăng, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu.

Là một trong những địa phương có nền nông nghiệp phát triển hàng đầu cả nước, Đồng Nai đã và đang triển khai mạnh mẽ các chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, phát triển kinh tế xanh và chuyển đổi số. Trong những thành tựu đó có sự đóng góp rất quan trọng của lực lượng phụ nữ trên địa bàn thành phố.

I. VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

Đồng Nai hiện là một trong những trung tâm sản xuất nông nghiệp lớn của vùng Đông Nam Bộ với nhiều ngành hàng chủ lực như chăn nuôi, cây ăn trái, rau màu, cây công nghiệp và thủy sản. Trong toàn bộ chuỗi giá trị nông nghiệp, phụ nữ giữ vai trò đặc biệt quan trọng, từ sản xuất, chế biến, tiêu thụ đến quản lý kinh tế hộ gia đình.

Tại nhiều địa phương, phụ nữ không chỉ là lao động trực tiếp mà còn là chủ trang trại, chủ cơ sở sản xuất, thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác và doanh nghiệp nông nghiệp. Đến nay trên địa bàn thành phố có 405 HTX nông nghiệp với 209 HTX trồng trọt, 33 HTX chăn nuôi, 11 HTX thủy sản, 145 HTX Dịch vụ - Tổng hợp; trong đó 50/405 đại diện hợp tác xã là nữ, chiếm tỷ lệ khoảng 12,3%. Nhiều phụ nữ đã chủ động tiếp cận khoa học kỹ thuật, áp dụng quy trình sản xuất tiên tiến, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

Trong xây dựng nông thôn mới, phụ nữ là lực lượng nòng cốt trong các phong trào bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn, phát triển kinh tế hộ gia đình và giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống. Các mô hình "Gia đình 5 không, 3 sạch",

"Tuyến đường xanh - sạch - đẹp", "Khu dân cư kiểu mẫu" đã góp phần tích cực vào việc nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới.

Đến nay, Đồng Nai tiếp tục giữ vững vị thế là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước về xây dựng nông thôn mới với **67/72** xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu *(Xuân Định, Xuân Phú, Xuân Hòa, Xuân Thành, La Ngà, Phú Vinh, Phú Hòa, Phú Lý).* Những kết quả này có sự đóng góp rất lớn của phụ nữ ở khu vực nông thôn.

II. PHỤ NỮ VỚI PHÁT TRIỂN KINH TẾ XANH, KINH TẾ TUẦN HOÀN TRONG NÔNG NGHIỆP

Kinh tế xanh và kinh tế tuần hoàn đang mở ra hướng phát triển mới cho ngành nông nghiệp. Trong quá trình đó, phụ nữ có nhiều lợi thế để trở thành lực lượng tiên phong bởi đây là những người trực tiếp quản lý sản xuất, sinh hoạt gia đình và sử dụng các nguồn tài nguyên trong đời sống hàng ngày.

Thời gian qua, nhiều phụ nữ trên địa bàn thành phố đã tích cực tham gia các mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ, sử dụng phân bón hữu cơ, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, tiết kiệm nước tưới và bảo vệ đa dạng sinh học. Đến nay, Đồng nai có gần 3.600 ha đạt chứng nhận hữu cơ Mỹ/EU, trong đó 3.500 ha điều, 82,8 ha hồ tiêu; 15,9 ha rau, quả các loại đạt chứng nhận hữu cơ theo tiêu chuẩn Việt Nam.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, thành phố hiện có 502 trang trại chăn nuôi gia súc, gia cầm quy mô cấp Bộ, cấp thành phố phê duyệt thủ tục môi trường; khoảng 1.026 cơ sở có quy mô cấp huyện (cũ) quản lý và 22.872 cơ sở chăn nuôi trâu, bò, heo, dê, gà, vịt, cút với quy mô nhỏ lẻ (quy mô nông hộ), phục vụ phát triển kinh tế gia đình. Nhiều mô hình do phụ nữ làm chủ hoặc trực tiếp quản lý đã tích cực áp dụng các giải pháp sản xuất theo hướng tuần hoàn và thân thiện với môi trường như sử dụng hầm biogas để xử lý chất thải, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, sản xuất phân bón hữu cơ từ chất thải chăn nuôi và phụ phẩm cây trồng. Đặc biệt, nhiều trang trại chăn nuôi quy mô lớn đã thực hiện tái sử dụng nước thải sau xử lý phục vụ vệ sinh chuồng trại, tưới cây, góp phần hạn chế tối đa việc xả thải ra môi trường. Đây là những mô hình tiêu biểu trong phát triển kinh tế tuần hoàn của ngành chăn nuôi, không chỉ giúp giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế mà còn góp phần giảm phát thải khí nhà kính, bảo vệ môi trường và hướng tới nền nông nghiệp xanh, bền vững.

Trong công tác bảo vệ môi trường nông thôn, phụ nữ tiếp tục là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động phân loại rác tại nguồn, hạn chế rác thải nhựa, xây dựng cảnh quan xanh - sạch - đẹp, góp phần thực hiện các tiêu chí môi trường trong

xây dựng nông thôn mới nâng cao và kiểu mẫu. Đến nay, tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn đối với đô thị đạt 84,6% và đối với nông thôn đạt 73%

III. PHỤ NỮ TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Chuyển đổi số đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ trong sản xuất nông nghiệp. Từ việc sử dụng điện thoại thông minh, nhật ký điện tử, truy xuất nguồn gốc đến kinh doanh trên các nền tảng số, phụ nữ ngày càng thể hiện vai trò chủ động trong việc tiếp cận và ứng dụng công nghệ.

Nhiều phụ nữ đã sử dụng mạng xã hội, sàn thương mại điện tử để quảng bá và tiêu thụ nông sản, sản phẩm OCOP; tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng kinh doanh trực tuyến và quản trị sản xuất. Toàn thành phố hiện có 451 sản phẩm OCOP được công nhận của 272 chủ thể (bao gồm 86 công ty, 116 cơ sở/hộ kinh doanh, 53 Hợp tác xã, 17 Tổ hợp tác). Trong đó có 11 sản phẩm 5 sao - đạt tiêu chuẩn xuất khẩu quốc tế, 89 sản phẩm 4 sao và 351 sản phẩm 3 sao. Trên 90 sản phẩm đã tham gia các sàn thương mại điện tử.

Trong các mô hình sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, phụ nữ đã trực tiếp vận hành hệ thống tưới tự động, nhà màng, nhà lưới, ứng dụng cảm biến môi trường, công nghệ sinh học và các quy trình sản xuất tiên tiến. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả sản xuất và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường. Hiện trên địa bàn thành phố có 4.263,5 ha cây trồng chủ lực đạt chứng nhận sản xuất nông nghiệp tốt, ứng dụng hệ thống tưới nước tiết kiệm trên cây trồng với diện tích 95.500 ha,149 ha cây trồng ứng dụng công nghệ nhà màng, nhà lưới.

Bên cạnh đó, phụ nữ trẻ ở khu vực nông thôn đang từng bước trở thành lực lượng quan trọng trong thúc đẩy chuyển đổi số cộng đồng, hỗ trợ người dân tiếp cận công nghệ, xây dựng nông thôn mới thông minh. Đây là nền tảng quan trọng để Đồng Nai thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới gắn với khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

IV. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

Mặc dù đạt được nhiều kết quả tích cực, việc phát huy vai trò phụ nữ trong phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi số vẫn còn một số hạn chế.

Trình độ ứng dụng công nghệ số của một bộ phận phụ nữ nông thôn còn hạn chế; khả năng tiếp cận nguồn vốn, khoa học kỹ thuật và thị trường chưa đồng đều;

quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ; số lượng phụ nữ tham gia quản lý các hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp chưa nhiều.

Ngoài ra, yêu cầu ngày càng cao về tiêu chuẩn chất lượng, truy xuất nguồn gốc, giảm phát thải và hội nhập quốc tế cũng đặt ra những thách thức mới đối với phụ nữ tham gia sản xuất nông nghiệp.

V. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Một là, tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho phụ nữ về phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi số và tăng trưởng xanh trong nông nghiệp.

Hai là, đẩy mạnh đào tạo, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng quản trị sản xuất, kinh doanh và ứng dụng khoa học công nghệ cho phụ nữ nông thôn.

Ba là, ưu tiên hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các chương trình khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật, các nguồn vốn ưu đãi và các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất.

Bốn là, khuyến khích phụ nữ tham gia các hợp tác xã, tổ hợp tác, chuỗi liên kết sản xuất - tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nông sản.

Năm là, tiếp tục nhân rộng các mô hình kinh tế tuần hoàn trong nông nghiệp; mô hình xử lý chất thải chăn nuôi, sản xuất phân hữu cơ, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp và các mô hình sản xuất thân thiện môi trường.

Sáu là, thúc đẩy phụ nữ tham gia thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ số trong truy xuất nguồn gốc, quảng bá và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP.

KẾT LUẬN

Phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp công nghệ cao gắn với chuyển đổi số và xây dựng nông thôn mới không chỉ là yêu cầu của quá trình phát triển bền vững mà còn là giải pháp quan trọng để khai thác hiệu quả nguồn lực con người trong phát triển nông nghiệp và nông thôn.

Trong thời gian tới, Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Đồng Nai sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, các sở, ngành, địa phương và các tổ chức liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ phát huy năng lực, trí tuệ, tinh thần sáng tạo, đóng góp tích cực vào sự phát triển của ngành nông nghiệp, bảo vệ môi trường và xây dựng nông thôn mới bền vững./.

THÚC ĐẨY PHỤ NỮ THAM GIA THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ, KINH TẾ SỐ; HỖ TRỢ KẾT NỐI THỊ TRƯỜNG, XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG THƯƠNG HIỆU SẢN PHẨM DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH TĂNG TRƯỞNG

Sở Công Thương thành phố Đồng Nai

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư diễn ra mạnh mẽ, chuyển đổi số và phát triển kinh tế số đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia. Đảng và Nhà nước đã xác định phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là những đột phá chiến lược để đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới.

Đối với phụ nữ, chuyển đổi số không chỉ mở ra cơ hội tiếp cận thị trường rộng lớn hơn mà còn góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao vị thế kinh tế và thúc đẩy bình đẳng giới. Trong đó, thương mại điện tử và kinh tế số đang trở thành công cụ hữu hiệu giúp phụ nữ khởi nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh, kết nối khách hàng và xây dựng thương hiệu sản phẩm trên môi trường số.

I. Thực trạng và kết quả đạt được

Những năm gần đây, phụ nữ tham gia ngày càng sâu rộng vào các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại và khởi nghiệp sáng tạo. Nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, cơ sở sản xuất do phụ nữ làm chủ đã khẳng định được vị thế trên thị trường, đặc biệt trong các lĩnh vực nông nghiệp, thực phẩm, thủ công mỹ nghệ, dịch vụ du lịch, thương mại và sản phẩm OCOP.

Cùng với sự phát triển của công nghệ số, nhiều phụ nữ đã chủ động ứng dụng nền tảng số vào hoạt động sản xuất kinh doanh như bán hàng trực tuyến, quảng bá sản phẩm trên mạng xã hội, tham gia sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý khách hàng bằng các công cụ số.

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành đã triển khai nhiều chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ tham gia chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và phát triển thị trường.

Nhiều lớp đào tạo, tập huấn về kỹ năng kinh doanh trực tuyến, marketing số, livestream bán hàng, xây dựng thương hiệu, quản trị doanh nghiệp số đã được tổ chức, giúp nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ cho phụ nữ.

Các chương trình kết nối cung cầu, hội chợ triển lãm, tuần hàng Việt Nam, chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, kết nối giao thương trực tuyến đã tạo điều kiện cho nhiều sản phẩm do phụ nữ làm chủ tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế.

Nhiều sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương do phụ nữ sản xuất đã được xây dựng nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc, tham gia các sàn thương mại điện tử lớn và từng bước hình thành thương hiệu trên thị trường.

Hiện nay, phụ nữ không chỉ tham gia sản xuất, kinh doanh ở quy mô hộ gia đình mà còn đảm nhận vai trò lãnh đạo, quản lý tại nhiều doanh nghiệp, hợp tác xã và cơ sở sản xuất kinh doanh. Nhiều mô hình kinh tế do phụ nữ làm chủ đã tạo việc làm ổn định cho lao động nữ, góp phần giảm nghèo, nâng cao thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Trong bối cảnh chuyển đổi mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, dựa trên khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phụ nữ đang trở thành lực lượng quan trọng tham gia vào các lĩnh vực kinh tế mới như thương mại điện tử, kinh doanh trực tuyến, dịch vụ số, sáng tạo nội dung số và kinh tế nền tảng.

Khác với phương thức kinh doanh truyền thống, thương mại điện tử cho phép các cơ sở sản xuất kinh doanh do phụ nữ làm chủ tiếp cận khách hàng trên phạm vi toàn quốc và quốc tế với chi phí thấp hơn.

Nhiều sản phẩm nông sản, thực phẩm chế biến, sản phẩm OCOP, thủ công mỹ nghệ và hàng tiêu dùng địa phương đã được quảng bá rộng rãi thông qua các sàn thương mại điện tử, mạng xã hội và các nền tảng bán hàng trực tuyến. Điều này góp phần rút ngắn khoảng cách giữa nhà sản xuất với người tiêu dùng, giảm phụ thuộc vào khâu trung gian và nâng cao giá trị sản phẩm.

Trong thời gian qua đã xuất hiện nhiều mô hình phụ nữ khởi nghiệp thành công thông qua việc ứng dụng công nghệ số trong quản lý, sản xuất và kinh doanh. Nhiều chủ thể đã khai thác hiệu quả các nền tảng Facebook, TikTok, Zalo, Youtube, các sàn thương mại điện tử để quảng bá thương hiệu, bán hàng và chăm sóc khách hàng.

Các mô hình này không chỉ tạo nguồn thu nhập ổn định mà còn góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo, khuyến khích phụ nữ mạnh dạn khởi nghiệp trong môi trường kinh doanh hiện đại.

II. Những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Khó khăn

- Năng lực số của một bộ phận phụ nữ, đặc biệt tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn hạn chế; kỹ năng sử dụng nền tảng số, quản trị dữ liệu và thương mại điện tử chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Quy mô sản xuất của đa số cơ sở kinh doanh do phụ nữ làm chủ còn nhỏ lẻ, manh mún; chất lượng sản phẩm chưa đồng đều, khó đáp ứng các tiêu chuẩn của hệ thống phân phối hiện đại và thị trường xuất khẩu.

- Việc xây dựng thương hiệu, đăng ký sở hữu trí tuệ, thiết kế bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc còn nhiều hạn chế.

- Nguồn lực tài chính dành cho chuyển đổi số, đổi mới công nghệ và xúc tiến thương mại còn hạn chế; nhiều cơ sở chưa đủ điều kiện đầu tư hạ tầng công nghệ.

- Khả năng kết nối chuỗi giá trị, kết nối với doanh nghiệp lớn, nhà phân phối và các nền tảng thương mại điện tử còn chưa hiệu quả.

- Sự phát triển nhanh chóng của thương mại điện tử đã tạo ra môi trường cạnh tranh rất cao. Các cơ sở kinh doanh do phụ nữ làm chủ phải cạnh tranh không chỉ với các doanh nghiệp trong nước mà còn với các doanh nghiệp nước ngoài và các thương hiệu lớn có nguồn lực mạnh về công nghệ, tài chính và marketing. Trong khi đó, nhiều hộ kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ do phụ nữ làm chủ chưa có đội ngũ chuyên trách về công nghệ thông tin, marketing số và phân tích dữ liệu khách hàng nên gặp nhiều khó khăn trong việc mở rộng thị trường.

- Chi phí vận chuyển, lưu kho, đóng gói và hoàn trả hàng hóa vẫn còn là rào cản đối với nhiều cơ sở sản xuất kinh doanh quy mô nhỏ. Việc tiếp cận các dịch vụ logistics hiện đại, kho vận thông minh và hệ thống thanh toán số chưa đồng đều giữa các khu vực.

2. Nguyên nhân

Nhận thức về kinh tế số và chuyển đổi số chưa đồng đều.

Công tác đào tạo, hướng dẫn kỹ năng số chưa thực sự thường xuyên và chuyên sâu.

Cơ chế hỗ trợ tiếp cận vốn, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo còn phân tán.

Sự liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức hội, doanh nghiệp và nền tảng số chưa chặt chẽ.

III. Đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giai đoạn mới.

1. Nâng cao năng lực số cho phụ nữ

Tăng cường đào tạo, tập huấn kỹ năng số, kỹ năng kinh doanh trên môi trường mạng, kỹ năng xây dựng thương hiệu số và kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Xây dựng các chương trình đào tạo chuyên sâu theo từng nhóm đối tượng như doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, hộ kinh doanh và phụ nữ khởi nghiệp.

Xây dựng hệ sinh thái học tập số dành cho phụ nữ thông qua các nền tảng đào tạo trực tuyến, thư viện số và các chương trình tư vấn chuyên sâu.

Khuyến khích hình thành mạng lưới chuyên gia, cố vấn và doanh nhân thành công để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh doanh trên môi trường số.

Chú trọng đào tạo kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu khách hàng, quản trị gian hàng trực tuyến, quảng cáo số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

2. Hỗ trợ phụ nữ tham gia thương mại điện tử

Đẩy mạnh hỗ trợ đưa sản phẩm của phụ nữ lên các sàn thương mại điện tử trong nước và quốc tế.

Hướng dẫn xây dựng gian hàng số, quảng bá sản phẩm trực tuyến, thanh toán điện tử và logistics thương mại điện tử.

Khuyến khích ứng dụng công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và các nền tảng số trong hoạt động marketing, chăm sóc khách hàng và quản trị doanh nghiệp, dự báo nhu cầu thị trường.

Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ và các sàn thương mại điện tử lớn để triển khai các chương trình hỗ trợ chuyên biệt cho phụ nữ như: Miễn giảm chi phí mở gian hàng trực tuyến; Hỗ trợ quảng bá sản phẩm; Đào tạo kỹ năng bán hàng trực tuyến; Hỗ trợ vận hành logistics; Hỗ trợ thanh toán điện tử.

3. Tăng cường xúc tiến thương mại và kết nối thị trường

Tổ chức các chương trình kết nối giao thương, hội chợ chuyên đề, hội nghị kết nối cung cầu giữa doanh nghiệp nữ với hệ thống phân phối, doanh nghiệp xuất khẩu và các nền tảng thương mại điện tử.

Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm đặc trưng địa phương do phụ nữ làm chủ tham gia các chương trình xúc tiến thương mại trong nước và quốc tế.

Tăng cường tổ chức:Hội chợ số; Triển lãm trực tuyến; Hội nghị kết nối giao thương trực tuyến; Chương trình livestream giới thiệu sản phẩm; Chương trình kết nối doanh nghiệp với nhà mua hàng quốc tế thông qua nền tảng số.

Đồng thời hỗ trợ phụ nữ tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại xuyên biên giới, mở rộng thị trường xuất khẩu thông qua thương mại điện tử.

4. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu sản phẩm

Tăng cường hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã số mã vạch, truy xuất nguồn gốc và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ.

Hỗ trợ thiết kế bao bì, xây dựng câu chuyện sản phẩm, xây dựng bộ nhận diện thương hiệu và phát triển thương hiệu số.

Đẩy mạnh truyền thông trên môi trường số nhằm quảng bá sản phẩm của phụ nữ tới người tiêu dùng.

5. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ

Nghiên cứu xây dựng các chương trình hỗ trợ riêng cho doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ trong lĩnh vực chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Tăng cường các chính sách hỗ trợ tiếp cận tín dụng, quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, quỹ phát triển khoa học công nghệ và các nguồn lực xã hội hóa.

Khuyến khích doanh nghiệp công nghệ, nền tảng số đồng hành cùng tổ chức Hội trong đào tạo, tư vấn và hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế số.

6. Phát huy vai trò của tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ/Hội Nữ doanh nhân thành phố

Tổ chức Hội cần tiếp tục là cầu nối giữa phụ nữ với các cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp.

Đẩy mạnh các phong trào phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh hiệu quả, mô hình kinh tế số do phụ nữ làm chủ.

7. Phát triển hệ sinh thái sản phẩm phụ nữ khởi nghiệp

Cần xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện cho sản phẩm do phụ nữ làm chủ từ khâu ý tưởng, sản xuất, tiêu chuẩn hóa sản phẩm, xây dựng thương hiệu, tiếp cận thị trường đến mở rộng quy mô kinh doanh.

Khuyến khích hình thành các chuỗi liên kết giữa doanh nghiệp nữ, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp nhằm chia sẻ kinh nghiệm, nguồn lực và cơ hội thị trường.

Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm OCOP, sản phẩm xanh, sản phẩm hữu cơ, sản phẩm thân thiện môi trường và sản phẩm gắn với phát triển kinh tế tuần hoàn.

8. Thúc đẩy đổi mới sáng tạo và ứng dụng khoa học công nghệ

Đổi mới sáng tạo cần được xem là động lực quan trọng để nâng cao năng suất lao động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

Tăng cường hỗ trợ: Ứng dụng công nghệ mới trong sản xuất; Chuyển đổi số quy trình quản lý; Tự động hóa một số công đoạn sản xuất; Áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc; Áp dụng tiêu chuẩn chất lượng quốc gia và quốc tế.

Khuyến khích các doanh nghiệp nữ tham gia các chương trình đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

9. Tăng cường liên kết "4 nhà"

Để hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế số hiệu quả, cần tăng cường liên kết giữa: Nhà nước; Nhà khoa học; Nhà doanh nghiệp; Nhà nông/người sản xuất.

Thông qua liên kết này sẽ giúp phụ nữ tiếp cận khoa học công nghệ mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tiêu thụ và tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị trong nước và quốc tế.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, thương mại điện tử và kinh tế số đang mở ra nhiều cơ hội mới cho phụ nữ phát triển sản xuất kinh doanh, nâng cao thu nhập và khẳng định vị thế trong xã hội. Việc hỗ trợ phụ nữ tham gia thương mại điện tử, kết nối thị trường, xúc tiến thương mại và xây dựng thương hiệu sản phẩm không chỉ góp phần phát triển kinh tế hộ gia đình mà còn đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế địa phương và thực hiện mục tiêu phát triển bền vững.

Với sự quan tâm của các cấp ủy, chính quyền, sự đồng hành của các ngành, các tổ chức và cộng đồng doanh nghiệp, tin tưởng rằng phụ nữ sẽ tiếp tục phát huy

tinh thần sáng tạo, chủ động nắm bắt cơ hội của thời đại số, đóng góp ngày càng quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong kỷ nguyên mới.

Bên cạnh đó, việc thúc đẩy phụ nữ tham gia thương mại điện tử và kinh tế số còn có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững, xây dựng xã hội số, công dân số và nền kinh tế số theo các chủ trương của Đảng, Nhà nước. Đây không chỉ là giải pháp hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế mà còn là động lực quan trọng để khai thác hiệu quả nguồn nhân lực nữ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng.

PHÁT HUY TINH THẦN KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO CỦA THẾ HỆ TRẺ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ SỐ VÀ NHỮNG GỢI MỞ CHO HỖ TRỢ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Thành Đoàn thành phố Đồng Nai

Những năm gần đây, thế giới đang chứng kiến những chuyển biến sâu sắc dưới tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, sự phát triển bùng nổ của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, Internet vạn vật và các nền tảng số. Những công nghệ mới không chỉ làm thay đổi phương thức sản xuất, kinh doanh mà còn đang định hình lại cấu trúc của nền kinh tế toàn cầu, tạo ra những mô hình tăng trưởng mới dựa trên tri thức, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Đối với Việt Nam, Đại hội XIV của Đảng đã xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là những động lực quan trọng để thúc đẩy phát triển nhanh và bền vững đất nước trong giai đoạn mới. Đặc biệt, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 68-NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân đã mở ra không gian phát triển mới, tạo điều kiện thuận lợi để hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, thúc đẩy kinh tế số và phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo của mỗi người dân, nhất là thế hệ trẻ.

Đối với thành phố Đồng Nai, việc trở thành thành phố trực thuộc Trung ương đã mở ra một giai đoạn phát triển mới với khát vọng vươn lên trở thành cực tăng trưởng quan trọng của quốc gia, đô thị động lực của khu vực phía Nam, trung tâm công nghiệp công nghệ cao, logistics, đổi mới sáng tạo và dịch vụ hiện đại gắn với Cảng hàng không quốc tế Long Thành. Nếu như trong giai đoạn trước, lợi thế phát triển của Đồng Nai chủ yếu dựa trên công nghiệp, thu hút đầu tư và nguồn lao động dồi dào thì trong giai đoạn hiện nay, chất lượng nguồn nhân lực, năng lực đổi mới sáng tạo, khả năng làm chủ khoa học công nghệ và phát triển kinh tế số đang ngày càng trở thành những yếu tố quyết định năng lực cạnh tranh và tốc độ tăng trưởng của địa phương. Điều đó đặt ra yêu cầu cấp thiết phải hình thành lực lượng lao động trẻ có tri thức, kỹ năng số, tư duy đổi mới sáng tạo và khát vọng cống hiến; đồng thời xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đủ mạnh để tạo ra các doanh nghiệp mới, mô hình kinh doanh mới và những động lực tăng trưởng mới cho nền kinh tế.

Trong bối cảnh đó, khởi nghiệp không còn đơn thuần là câu chuyện lập nghiệp hay tạo việc làm cho bản thân mà đã trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh của nền kinh tế. Những doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, những ý tưởng công nghệ mới, những mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng số đang từng bước tạo ra các giá trị gia tăng mới, góp phần thúc đẩy sự phát triển của kinh tế số và xã hội số. Với lợi thế về tri thức, khả năng tiếp cận nhanh các công nghệ mới, tư duy sáng tạo và tinh thần dám nghĩ, dám làm, thế hệ trẻ đang trở thành lực lượng tiên phong trong quá trình chuyển đổi số và phát triển kinh tế số. Thanh niên hôm

nay không chỉ là lực lượng lao động của tương lai mà còn là những chủ thể trực tiếp tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và kiến tạo những giá trị mới cho xã hội. Đây chính là nguồn lực đặc biệt quan trọng để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng thành phố Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững, hiện đại, thông minh và sáng tạo; đồng thời góp phần cùng cả nước vững bước trong kỷ nguyên phát triển mới của dân tộc.

Trước yêu cầu phát triển mới của đất nước nói chung và thành phố Đồng Nai nói riêng, việc phát huy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong thế hệ trẻ không chỉ là nhiệm vụ của tổ chức Đoàn mà còn là yêu cầu khách quan của quá trình phát triển. Bởi lẽ, để hiện thực hóa mục tiêu xây dựng Đồng Nai trở thành cực tăng trưởng mới của quốc gia, đô thị động lực của khu vực phía Nam, trung tâm công nghiệp công nghệ cao, logistics, dịch vụ hiện đại và đổi mới sáng tạo, địa phương cần có một lực lượng thanh niên không chỉ giỏi chuyên môn, thành thạo công nghệ mà còn có tư duy đổi mới sáng tạo, tinh thần doanh nhân và khát vọng kiến tạo những giá trị mới cho xã hội.

Nhận thức rõ điều đó, thời gian qua, Ban Thường vụ Thành đoàn đã xác định việc nâng cao năng lực số, khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo, thúc đẩy khởi nghiệp và phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Nếu trước đây các hoạt động đồng hành với thanh niên chủ yếu tập trung vào hỗ trợ học tập, nghề nghiệp và việc làm thì hiện nay tổ chức Đoàn đang từng bước chuyển mạnh sang vai trò kiến tạo môi trường, kết nối nguồn lực và thúc đẩy hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong thanh niên. Đây không chỉ là sự thay đổi về phương thức hoạt động mà còn là sự chuyển biến về tư duy tiếp cận, phù hợp với yêu cầu phát triển của nền kinh tế số và xu thế phát triển của thời đại.

Trên tinh thần đó, Thành đoàn đã chú trọng tạo dựng môi trường để thanh niên tiếp cận sớm với các xu hướng công nghệ mới, từng bước hình thành lực lượng thanh niên có năng lực nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ công nghệ. Nhiều hoạt động, sân chơi về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được tổ chức như Ngày hội Tuổi trẻ Đồng Nai sáng tạo và trách nhiệm; các Cuộc thi Web AI Hackathon; Cuộc thi AI Storytelling Đồng Nai – Từ di sản đến tương lai; Cuộc thi Thanh niên nông thôn sáng tạo khởi nghiệp; Workshop "Ứng dụng AI vào quy trình phát triển phần mềm (SDLC)"; Hội thi Thanh niên Đồng Nai đồng hàng cùng sản phẩm OCOP; các hoạt động Livestream giới thiệu và quảng bá các sản phẩm khởi nghiệp của thanh niên trên các nền tảng thương mại điện tử; tổ chức các diễn đàn, tọa đàm về Blockchain, Web3, Metaverse, cùng nhiều chương trình phổ biến kiến thức về công nghiệp công nghệ số, dữ liệu cá nhân và trí tuệ nhân tạo. Thông qua các hoạt động này, hàng nghìn đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên đã được tiếp cận những xu hướng công nghệ mới, từng bước hình thành tư duy đổi mới sáng tạo, khát vọng nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ và ứng dụng công nghệ để giải quyết các vấn đề thực tiễn của cuộc sống.

Cùng với việc nâng cao năng lực số cho thanh niên, tổ chức Đoàn tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối trong hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp. Các chương

trình tuyên dương thanh niên khởi nghiệp tiêu biểu, thanh niên sản xuất kinh doanh giỏi; Cuộc thi Thanh niên nông thôn sáng tạo khởi nghiệp và nhiều hoạt động kết nối chuyên gia, doanh nghiệp, nhà đầu tư được duy trì thường xuyên, qua đó góp phần phát hiện, bồi dưỡng và lan tỏa các mô hình kinh tế hiệu quả trong thanh niên. Đặc biệt, trong bối cảnh kinh tế số ngày càng phát triển mạnh mẽ, các hoạt động hỗ trợ thanh niên đã từng bước chuyển từ khởi nghiệp theo phương thức truyền thống sang khởi nghiệp dựa trên nền tảng công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thanh niên không chỉ được hỗ trợ hoàn thiện ý tưởng kinh doanh mà còn được trang bị kỹ năng thương mại điện tử, marketing số, xây dựng thương hiệu số, khai thác dữ liệu và ứng dụng các công cụ công nghệ trong quản trị sản xuất kinh doanh.

Thành đoàn cũng tiếp tục quan tâm hỗ trợ thanh niên tiếp cận các nguồn lực phát triển thông qua Quỹ Đồng hành với Thanh niên Đồng Nai. Từ năm 2020 đến nay, Quỹ đã hỗ trợ **900** triệu đồng cho **18** dự án khởi nghiệp của nữ đoàn viên, thanh niên, góp phần tạo điều kiện để nhiều ý tưởng sản xuất kinh doanh được hiện thực hóa. Bên cạnh hỗ trợ vốn, tổ chức Đoàn còn chú trọng kết nối thị trường, hỗ trợ chuyển đổi số và thúc đẩy thanh niên tham gia kinh tế số thông qua các hoạt động tập huấn thương mại điện tử, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số, tổ chức các phiên livestream giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp đặc trưng và sản phẩm khởi nghiệp của thanh niên. Đây không chỉ là giải pháp hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm mà còn góp phần hình thành tư duy kinh doanh số, nâng cao năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng của thanh niên trước những thay đổi nhanh chóng của nền kinh tế hiện đại.

Có thể khẳng định rằng, thông qua những hoạt động thiết thực, hiệu quả và ngày càng đi vào chiều sâu, tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đang từng bước khẳng định vai trò là lực lượng tiên phong trong việc phát hiện, bồi dưỡng và phát huy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thế hệ trẻ; góp phần hình thành lớp thanh niên có tri thức, bản lĩnh, năng lực số và khát vọng cống hiến, đáp ứng yêu cầu phát triển của thành phố Đồng Nai trong giai đoạn mới.

Từ thực tiễn triển khai các hoạt động đồng hành cùng thanh niên khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và tham gia phát triển kinh tế số trong thời gian qua, Tôi nhận thấy nhiều kinh nghiệm, cách làm của tổ chức Đoàn có thể trở thành những gợi mở hữu ích đối với công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong bối cảnh hiện nay:

Trước hết, một trong những bài học quan trọng được rút ra là trong kỷ nguyên số, hỗ trợ khởi nghiệp không còn chỉ dừng lại ở việc hỗ trợ vốn hay tạo sinh kế theo cách tiếp cận truyền thống, mà cần chuyển mạnh sang hỗ trợ nâng cao năng lực số, năng lực đổi mới sáng tạo và khả năng làm chủ công nghệ cho người khởi nghiệp. Thực tiễn cho thấy, nhiều mô hình khởi nghiệp thành công của thanh niên hiện nay không xuất phát từ lợi thế về quy mô hay nguồn lực tài chính lớn mà được hình thành từ tri thức, ý tưởng sáng tạo, khả năng ứng dụng công nghệ và sự nhạy bén trong nắm bắt cơ hội từ nền kinh tế số. Điều đó cho thấy, trong giai đoạn phát triển mới, tri thức, dữ liệu, công nghệ và đổi mới sáng tạo đang dần trở thành những "tư liệu sản xuất mới", quyết định năng lực cạnh tranh và khả năng phát triển bền vững của mỗi cá nhân, doanh nghiệp cũng như nền kinh tế.

Bài học thứ hai, là khởi nghiệp thành công không phải là kết quả của những nỗ lực đơn lẻ mà cần được đặt trong một hệ sinh thái hỗ trợ đồng bộ. Qua thực tiễn triển khai các chương trình hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, chúng tôi nhận thấy những mô hình phát triển hiệu quả thường là những mô hình nhận được sự đồng hành của nhiều chủ thể khác nhau như tổ chức Đoàn, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư, các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học công nghệ và các đơn vị hỗ trợ khởi nghiệp. Điều này cho thấy công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong thời gian tới cũng cần được tiếp cận theo hướng xây dựng hệ sinh thái toàn diện, trong đó người phụ nữ không chỉ được hỗ trợ về vốn mà còn được hỗ trợ đào tạo, tư vấn, kết nối thị trường, chuyển giao công nghệ và đồng hành trong suốt quá trình phát triển dự án.

Một kinh nghiệm đáng chú ý khác, là sự phát triển mạnh mẽ của các nền tảng số đang tạo ra những cơ hội chưa từng có cho hoạt động khởi nghiệp. Nếu như trước đây việc tiếp cận thị trường thường bị giới hạn bởi khoảng cách địa lý, quy mô sản xuất hay nguồn lực tài chính thì hiện nay, thông qua các nền tảng số, người khởi nghiệp hoàn toàn có thể quảng bá sản phẩm, tiếp cận khách hàng, xây dựng thương hiệu và phát triển hoạt động kinh doanh trên phạm vi rộng lớn hơn với chi phí thấp hơn rất nhiều. Đây là cơ hội đặc biệt thuận lợi đối với phụ nữ, nhất là phụ nữ khu vực nông thôn, phụ nữ làm chủ các sản phẩm OCOP, sản phẩm nông nghiệp đặc trưng hoặc các ngành nghề truyền thống của địa phương.

Bên cạnh đó, sự phát triển nhanh chóng của trí tuệ nhân tạo đang mở ra một giai đoạn phát triển mới cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và khởi nghiệp. Những công việc vốn đòi hỏi nhiều thời gian, nhân lực và chi phí như nghiên cứu thị trường, xây dựng nội dung truyền thông, quảng bá sản phẩm, chăm sóc khách hàng hay phân tích dữ liệu hiện nay đã có thể được hỗ trợ hiệu quả bởi các công cụ AI. Điều này không chỉ giúp nâng cao năng suất lao động mà còn tạo điều kiện để người khởi nghiệp, đặc biệt là phụ nữ và thanh niên, tiếp cận các phương thức quản trị hiện đại với chi phí phù hợp. Từ thực tiễn triển khai các hoạt động phổ cập AI cho thanh niên trên địa bàn thành phố, chúng tôi cho rằng việc hỗ trợ phụ nữ tiếp cận, làm chủ và ứng dụng trí tuệ nhân tạo cần sớm trở thành một nội dung quan trọng trong các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong thời gian tới.

Từ những bài học kinh nghiệm nêu trên, để nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trong kỷ nguyên mới, chúng tôi xin được gợi mở và đề xuất một số giải pháp như sau:

Một là, cần chuyển mạnh từ tư duy hỗ trợ sinh kế sang tư duy phát triển năng lực số và năng lực đổi mới sáng tạo cho phụ nữ. Trong bối cảnh kinh tế số phát triển nhanh chóng, việc trang bị kỹ năng số, kỹ năng quản trị trên môi trường số, kỹ năng kinh doanh trực tuyến và khả năng ứng dụng khoa học công nghệ cần được xem là nhiệm vụ trọng tâm trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Hai là, tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp theo hướng toàn diện, bền vững; tăng cường kết nối giữa phụ nữ khởi nghiệp với các cơ sở đào tạo, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư, các tổ chức hỗ trợ đổi mới

sáng tạo và Hội Doanh nhân trẻ thành phố để tạo điều kiện cho các ý tưởng và dự án khởi nghiệp được phát triển lâu dài. Trong đó, Hội Doanh nhân trẻ có thể phát huy vai trò là cầu nối giữa phụ nữ khởi nghiệp với cộng đồng doanh nghiệp, hỗ trợ tư vấn chiến lược kinh doanh, quản trị doanh nghiệp, kết nối thị trường, chuyển giao kinh nghiệm thực tiễn và đồng hành trong quá trình phát triển dự án.

Ba là, đẩy mạnh hỗ trợ phụ nữ tham gia kinh tế số thông qua các chương trình đào tạo về thương mại điện tử, marketing số, xây dựng thương hiệu số, thanh toán số và quản trị kinh doanh trên nền tảng số; tạo điều kiện để các sản phẩm do phụ nữ làm chủ tiếp cận hiệu quả hơn với thị trường trong nước và quốc tế.

Bốn là, tăng cường các chương trình phổ cập và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ phụ nữ tiếp cận các công cụ AI phục vụ quản trị, bán hàng, truyền thông, chăm sóc khách hàng và phát triển thị trường, góp phần nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh.

Năm là, chú trọng xây dựng đội ngũ nữ doanh nhân, nữ chủ thể đổi mới sáng tạo có tư duy số, năng lực quản trị hiện đại và khả năng hội nhập quốc tế; từng bước hình thành lực lượng phụ nữ tiên phong trong phát triển kinh tế số, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của địa phương. Đồng thời quan tâm phát hiện, bồi dưỡng và tôn vinh các gương nữ doanh nhân trẻ tiêu biểu, tạo động lực lan tỏa tinh thần khởi nghiệp, khát vọng vươn lên và văn hóa đổi mới sáng tạo trong cộng đồng phụ nữ.

Sáu là, tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Doanh nhân trẻ thành phố trong triển khai các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát huy thế mạnh của mỗi tổ chức trong tập hợp, hỗ trợ và phát triển nguồn nhân lực trẻ, hình thành mạng lưới cố vấn khởi nghiệp, mạng lưới nữ doanh nhân trẻ và các không gian kết nối đổi mới sáng tạo, góp phần xây dựng thế hệ phụ nữ tự tin, bản lĩnh, sáng tạo và thích ứng tốt với yêu cầu phát triển của kỷ nguyên mới.

Trong bối cảnh đất nước đang bước vào kỷ nguyên phát triển mới với khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trở thành những động lực chủ yếu của tăng trưởng, việc phát huy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo của thế hệ trẻ không chỉ mang ý nghĩa đối với sự phát triển của thanh niên mà còn góp phần tạo ra những kinh nghiệm, mô hình và cách làm có giá trị cho nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó có công tác hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế và khởi nghiệp. Thực tiễn cho thấy, khi được trao cơ hội tiếp cận tri thức, công nghệ, nguồn lực và môi trường phát triển phù hợp, thanh niên và phụ nữ hoàn toàn có thể trở thành những chủ thể tích cực của đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kinh tế số; góp phần tạo ra những giá trị mới cho cộng đồng, xã hội và nền kinh tế.

Đối với thành phố Đồng Nai, trong hành trình xây dựng và phát triển trở thành cực tăng trưởng mới của quốc gia, đô thị động lực của khu vực phía Nam, trung tâm công nghiệp công nghệ cao, logistics, dịch vụ hiện đại và đổi mới sáng tạo, yêu cầu đặt ra ngày càng cao đối với chất lượng nguồn nhân lực, năng lực khoa học công nghệ và khả năng đổi mới sáng tạo của mỗi người dân. Trong đó, thanh niên và phụ nữ không chỉ là lực lượng tham gia phát triển kinh tế mà cần trở thành những chủ

thể tiên phong trong ứng dụng khoa học công nghệ, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần hình thành những động lực tăng trưởng mới, những doanh nghiệp mới và những giá trị mới cho địa phương trong giai đoạn phát triển hiện nay.

Tôi tin tưởng rằng, với sự quan tâm lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; sự đồng hành của các cấp ủy, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, đặc biệt là sự phối hợp chặt chẽ giữa tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Hội Doanh nhân trẻ thành phố, sẽ ngày càng có nhiều thanh niên và phụ nữ mạnh dạn khởi nghiệp, làm chủ khoa học công nghệ, tự tin tham gia kinh tế số và hội nhập quốc tế. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của thành phố Đồng Nai và cùng cả nước hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao trong những thập niên tới./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI NÔNG DÂN TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN KINH TẾ GẮN VỚI NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Hội Nông dân thành phố Đồng Nai

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đang trở thành động lực quan trọng của phát triển đất nước, nông nghiệp Việt Nam đang chuyển mạnh từ sản xuất truyền thống sang nền nông nghiệp sinh thái, ứng dụng công nghệ cao, phát triển theo chuỗi giá trị và thích ứng với yêu cầu hội nhập quốc tế. Đây vừa là cơ hội, vừa đặt ra yêu cầu mới đối với người nông dân nói chung và phụ nữ nông thôn nói riêng trong việc đổi mới tư duy sản xuất, nâng cao năng lực quản trị và làm chủ công nghệ.

Phụ nữ nông thôn không chỉ là lực lượng lao động trực tiếp trong sản xuất nông nghiệp mà còn giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế tập thể, xây dựng sản phẩm OCOP, bảo tồn giá trị truyền thống và tham gia ngày càng tích cực vào các hoạt động khởi nghiệp, thương mại điện tử. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, nhiều phụ nữ vẫn gặp khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn, khoa học công nghệ, chuyển đổi số và thị trường tiêu thụ, ảnh hưởng đến khả năng nâng cao giá trị sản xuất và phát triển kinh tế bền vững.

Nhận thức rõ điều đó, Hội Nông dân thành phố Đồng Nai luôn xác định đồng hành cùng hội viên, trong đó có phụ nữ nông thôn, phát triển kinh tế là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác Hội và phong trào nông dân. Với phương châm "lấy hội viên làm trung tâm, lấy hiệu quả hỗ trợ làm thước đo chất lượng hoạt động", Hội đã không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò kiến tạo, kết nối và đồng hành, tạo điều kiện để hội viên tiếp cận nguồn lực, khoa học công nghệ và các cơ hội phát triển sản xuất.

Thông qua các chương trình đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ vốn, phát triển kinh tế tập thể, xây dựng chuỗi liên kết và thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp, Hội Nông dân thành phố đã từng bước góp phần nâng cao năng lực, khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo và tạo động lực để phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ NÔNG THÔN PHÁT TRIỂN KINH TẾ GẮN VỚI NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Quán triệt chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn và thúc đẩy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; đồng thời thực hiện tốt chức năng đại diện, chăm lo và hỗ trợ hội viên, những năm qua Hội Nông dân thành phố Đồng Nai đã triển khai nhiều giải pháp thiết thực nhằm đồng hành cùng phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế. Các hoạt

động được triển khai theo hướng thiết thực, lấy nhu cầu của hội viên và phụ nữ nông thôn làm trung tâm, tập trung vào một số nội dung trọng tâm sau:

Thứ nhất, chú trọng nâng cao năng lực, kiến thức và kỹ năng cho phụ nữ nông thôn. Hội Nông dân thành phố đã phối hợp với các sở, ngành, cơ quan chuyên môn tổ chức 23 lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hướng dẫn quy trình sản xuất an toàn, ứng dụng công nghệ cao, sản xuất theo tiêu chuẩn chất lượng và chuyển đổi số trong nông nghiệp. Nội dung đào tạo không chỉ tập trung vào kỹ thuật sản xuất mà còn trang bị kỹ năng quản trị, xây dựng thương hiệu, truy xuất nguồn gốc, phát triển sản phẩm OCOP và kỹ năng kinh doanh trên nền tảng số.

Đồng thời, Hội thường xuyên tổ chức cho hội viên tham quan các mô hình sản xuất hiệu quả, kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã và các cơ sở nghiên cứu để học tập kinh nghiệm, tiếp cận tiến bộ khoa học kỹ thuật. Qua đó, nhận thức và năng lực của nhiều phụ nữ nông thôn được nâng lên rõ rệt; nhiều hội viên đã mạnh dạn áp dụng công nghệ mới, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm.

Thứ hai, hỗ trợ tiếp cận nguồn lực, tạo điều kiện phát triển sản xuất. Bên cạnh công tác đào tạo, Hội đã phối hợp quản lý hiệu quả Quỹ Hỗ trợ nông dân và các chương trình tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, tạo điều kiện để hội viên đầu tư mở rộng sản xuất, ứng dụng khoa học công nghệ và phát triển các mô hình kinh tế.

Việc hỗ trợ vốn được gắn với tư vấn kỹ thuật, xây dựng phương án sản xuất và kết nối tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho nhiều gia đình hội viên.

Thứ ba, thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể và chuyển đổi số trong nông nghiệp. Hội tích cực vận động hội viên tham gia các tổ hợp tác, hợp tác xã, chi hội nghề nghiệp; hỗ trợ xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại. Đồng thời, Hội tăng cường hướng dẫn hội viên sử dụng các ứng dụng số trong quản lý sản xuất, quảng bá và tiêu thụ nông sản, từng bước hình thành tư duy sản xuất hiện đại, nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ.

Có thể khẳng định, những kết quả đạt được trong thời gian qua đã góp phần nâng cao năng lực, khơi dậy tinh thần đổi mới sáng tạo của phụ nữ nông thôn, đồng thời tiếp tục khẳng định vai trò của Hội Nông dân thành phố Đồng Nai là tổ chức đại diện, kết nối và đồng hành cùng hội viên trong phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ YÊU CẦU ĐẶT RA

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đồng Nai vẫn còn một số khó khăn, hạn chế.

Trước hết, quy mô sản xuất của nhiều hộ còn nhỏ lẻ, tính liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chưa bền vững; việc tham gia các chuỗi giá trị, hợp tác xã

và tổ hợp tác chưa đồng đều. Khả năng tiếp cận khoa học công nghệ, chuyển đổi số và thương mại điện tử của một bộ phận phụ nữ, nhất là phụ nữ lớn tuổi, còn hạn chế.

Bên cạnh đó, nguồn lực dành cho các hoạt động hỗ trợ của tổ chức Hội chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu thực tiễn; việc huy động doanh nghiệp, chuyên gia và các tổ chức đồng hành trong một số lĩnh vực còn chưa thường xuyên. Công tác đào tạo, chuyển giao khoa học kỹ thuật tuy đã được quan tâm nhưng chưa đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hội viên trong bối cảnh chuyển đổi số.

Những hạn chế trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Sản xuất nông nghiệp vẫn chịu nhiều tác động của biến đổi khí hậu, thị trường và yêu cầu ngày càng cao về chất lượng sản phẩm. Trong khi đó, một bộ phận hội viên còn tâm lý ngại đổi mới, chưa mạnh dạn ứng dụng công nghệ; năng lực tham mưu, kết nối nguồn lực và tổ chức các hoạt động hỗ trợ của Hội ở một số nơi vẫn cần tiếp tục được nâng cao. Thực tiễn đó đặt ra yêu cầu đối với tổ chức Hội phải tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung và phương thức hoạt động; phát huy tốt hơn vai trò đại diện, kết nối và đồng hành; lấy chuyển đổi số, khoa học công nghệ và liên kết sản xuất làm động lực để hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế bền vững.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRONG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân trong hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số, Hội Nông dân thành phố Đồng Nai xác định tập trung thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, đào tạo và nâng cao năng lực cho phụ nữ nông thôn. Nội dung đào tạo cần bám sát nhu cầu thực tiễn, chú trọng kỹ năng quản trị sản xuất, kinh doanh, chuyển đổi số, thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong nông nghiệp. Đồng thời, quan tâm đào tạo theo từng nhóm đối tượng để mọi hội viên đều có cơ hội tiếp cận khoa học, công nghệ và kỹ năng số.

Thứ hai, đẩy mạnh chuyển giao khoa học công nghệ và thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Tăng cường phối hợp với các cơ quan chuyên môn, viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp để chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, nhân rộng các mô hình sản xuất ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ hội viên xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc, ứng dụng nhật ký điện tử, thanh toán số và quảng bá nông sản trên các nền tảng thương mại điện tử.

Thứ ba, nâng cao hiệu quả hỗ trợ vốn và phát triển kinh tế tập thể. Tiếp tục phát huy hiệu quả Quỹ Hỗ trợ nông dân và các chương trình tín dụng ưu đãi; gắn hỗ trợ vốn với tư vấn kỹ thuật, xây dựng phương án sản xuất và kết nối tiêu thụ sản phẩm. Đồng thời, khuyến khích phụ nữ tham gia các hợp tác xã, tổ hợp tác, chi hội nghề nghiệp và các mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và sức cạnh tranh của nông sản.

Thứ tư, phát huy vai trò kết nối, huy động nguồn lực hỗ trợ hội viên. Chủ động phối hợp với các sở, ngành, Hội Liên hiệp Phụ nữ, doanh nghiệp, tổ chức tín

dụng và các cơ sở nghiên cứu để huy động nguồn lực về vốn, khoa học công nghệ, đào tạo nghề, xúc tiến thương mại và hỗ trợ khởi nghiệp; từng bước hình thành hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế.

Thứ năm, tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của tổ chức Hội. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có năng lực chuyên môn, kỹ năng số và khả năng kết nối nguồn lực; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động Hội; kịp thời tổng kết, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả và các điển hình phụ nữ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, góp phần lan tỏa tinh thần đổi mới sáng tạo trong hội viên.

Có thể khẳng định rằng, các giải pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ, bổ trợ lẫn nhau và hướng tới mục tiêu xây dựng người phụ nữ nông thôn có tri thức, có kỹ năng, chủ động ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, tiếp tục khẳng định vai trò của Hội Nông dân thành phố Đồng Nai là tổ chức "đại diện - kết nối - đồng hành" cùng hội viên trong phát triển kinh tế, góp phần xây dựng nền nông nghiệp hiện đại, nông thôn văn minh và phát triển thành phố Đồng Nai nhanh, xanh, bền vững.

V. KIẾN NGHỊ VÀ KẾT LUẬN

1. Kiến nghị

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số, Hội Nông dân thành phố Đồng Nai kính đề nghị:

Một là, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành cơ chế, chính sách và ưu tiên nguồn lực hỗ trợ phát triển nông nghiệp công nghệ cao, chuyển đổi số; tạo điều kiện để phụ nữ nông thôn tiếp cận vốn, khoa học công nghệ, đào tạo nghề và thị trường tiêu thụ.

Hai là, các sở, ban, ngành, doanh nghiệp, tổ chức tín dụng và cơ sở nghiên cứu tăng cường phối hợp với Hội Nông dân trong đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao khoa học công nghệ, hỗ trợ xây dựng chuỗi liên kết, xúc tiến thương mại và phát triển thương mại điện tử, góp phần nâng cao giá trị nông sản và thu nhập cho hội viên.

Ba là, Hội Nông dân các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội; phát huy vai trò kết nối, huy động nguồn lực xã hội để đồng hành cùng phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế bền vững.

2. Kết luận

Phát huy vai trò của tổ chức Hội Nông dân trong hỗ trợ phụ nữ nông thôn phát triển kinh tế gắn với nông nghiệp công nghệ cao và chuyển đổi số không chỉ là yêu cầu của công tác Hội mà còn là nhiệm vụ quan trọng góp phần thực hiện chủ trương của Đảng về phát triển nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh.

Thực tiễn đã khẳng định, khi được tạo điều kiện tiếp cận khoa học công nghệ, nguồn vốn, thị trường và các chính sách hỗ trợ phù hợp, phụ nữ nông thôn hoàn toàn có khả năng phát huy tiềm năng, đổi mới tư duy sản xuất, nâng cao thu nhập và đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Trong thời gian tới, Hội Nông dân thành phố Đồng Nai sẽ tiếp tục phát huy vai trò "đại diện, kết nối và đồng hành", đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các chương trình hỗ trợ hội viên, góp phần xây dựng đội ngũ nông dân có tri thức, năng động, sáng tạo; thúc đẩy phát triển nền nông nghiệp hiện đại, bền vững và xây dựng thành phố Đồng Nai ngày càng giàu đẹp, văn minh.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI TRONG KẾT NỐI NGUỒN LỰC KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai

Chủ đề Hội thảo hôm nay rất thiết thực trong bối cảnh cả nước đang triển khai mạnh mẽ Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đồng thời thực hiện Đề án hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 của Thủ tướng Chính phủ.

Với chức năng là tổ chức tập hợp đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai nhận thấy việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế hiện nay không chỉ dừng ở việc hỗ trợ vốn hay đào tạo nghề mà cần chuyển sang hỗ trợ tri thức, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, bởi đây mới là yếu tố tạo nên giá trị gia tăng và sức cạnh tranh lâu dài.

1. Những vấn đề thực tiễn đang đặt ra

Theo Sách Thông tin giới Việt Nam 2023 do Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê - Bộ Tài chính) biên soạn, năm 2023 tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nữ đạt 63,1%, trong khi nam là 75,1%[1]. Điều này cho thấy phụ nữ là lực lượng lao động quan trọng của nền kinh tế. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ vẫn là doanh nghiệp nhỏ và siêu nhỏ, năng lực tiếp cận khoa học, công nghệ và chuyển đổi số còn hạn chế, vì vậy rất cần sự đồng hành của các tổ chức khoa học và công nghệ trong hỗ trợ đổi mới sáng tạo.

Ở Đồng Nai, tính đến cuối tháng 3/2026, Đồng Nai có 907 hợp tác xã (662 hợp tác xã đang hoạt động), 1.082 tổ hợp tác; 17,8% hợp tác xã có phụ nữ tham gia quản lý, điều hành; riêng lĩnh vực nông sản, thực phẩm an toàn có 53 hợp tác xã và 120 tổ hợp tác do phụ nữ quản lý[2]. Những con số này cho thấy phụ nữ Đồng Nai ngày càng giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế tập thể, song vẫn cần được hỗ trợ mạnh mẽ hơn về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo.

Đối với Liên hiệp Hội, qua quá trình phối hợp với các hội thành viên, hội viên tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã và các nhà khoa học trên địa bàn thành phố, chúng tôi nhận thấy không ít phụ nữ khởi nghiệp hiện nay gặp ba nhóm khó khăn như sau:

---

[1] Sách Thông tin giới Việt Nam 2023 do Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê - Bộ Tài chính)

[2] Theo trang https://lmhtx.dongnai.gov.vn của Liên minh Hợp tác xã Đồng Nai.

Thứ nhất, còn thiếu kiến thức về khoa học công nghệ. Nhiều cơ sở sản xuất vẫn sản xuất theo kinh nghiệm, chưa áp dụng tiêu chuẩn chất lượng, chưa quan tâm đến sở hữu trí tuệ, truy xuất nguồn gốc hay ứng dụng công nghệ sau thu hoạch.

Thứ hai, hạn chế kỹ năng chuyển đổi số. Không ít hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ đã sử dụng điện thoại thông minh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh nhưng chưa tận dụng được tối đa hiệu quả các nền tảng số để quảng bá sản phẩm, bán hàng trực tuyến hoặc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng cao hiệu quả kinh doanh.[3]

Thứ ba, thiếu sự kết nối với đội ngũ chuyên gia. Trong khi Đồng Nai có nhiều trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ và đội ngũ trí thức có trình độ cao thì phần lớn phụ nữ khởi nghiệp lại chưa có điều kiện tiếp cận các nguồn lực này.

Điều đó cho thấy khoảng cách không phải nằm ở ý tưởng mà nằm ở khả năng tiếp cận tri thức và công nghệ cũng như phương pháp kết nối.

2. Liên hiệp Hội có thể phối hợp hỗ trợ những hoạt động nghiệp vụ gì?

Hiện nay Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật thành phố Đồng Nai quy tụ 41 hội thành viên và hội viên tổ chức, với hơn 55.000 trí thức khoa học và công nghệ hoạt động trong nhiều lĩnh vực: nông nghiệp, y tế, giáo dục, công nghệ thông tin, môi trường, xây dựng, cơ khí, tự động hóa...

Việc đoàn kết, tập hợp đội ngũ trí thức, chuyên gia để kết nối, hỗ trợ cho phong trào phụ nữ khởi nghiệp sẽ mang lại những kết quả thiết thực, cụ thể có thể đo lường được bằng con số cho phong trào này.

Ngoài việc tổ chức các lớp tập huấn hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, kinh doanh hiệu quả, Liên hiệp Hội đề xuất xây dựng mô hình "Tổ chuyên gia đồng hành cùng mô hình phụ nữ khởi nghiệp".

Ví dụ: Chuyên gia nông nghiệp hướng dẫn quy trình sản xuất đạt tiêu chuẩn VietGAP hoặc hữu cơ. Chuyên gia công nghệ thực phẩm tư vấn kéo dài thời gian bảo quản nông sản. Chuyên gia sở hữu trí tuệ hỗ trợ đăng ký nhãn hiệu. Chuyên gia chuyển đổi số hướng dẫn bán hàng trên TikTok Shop, Shopee, Facebook, Zalo OA. Chuyên gia AI hướng dẫn sử dụng ChatGPT, Gemini, Canva AI để thiết kế bao bì, viết nội dung quảng bá và chăm sóc khách hàng.

---

[3] Thực hiện Quyết định 2415/QĐ-TTg ngày 31-10-2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035. Trên cơ sở đó, Hội LHPN thành phố Đồng Nai đã tham mưu UBND thành phố ban hành kế hoạch triển khai thực hiện đề án với nhiều nội dung và giải pháp mới gắn với đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Tháng 5/2026, Hội đã phối hợp với Trường cao đẳng FPT Polytechnic Đồng Nai tổ chức tập huấn chuyên đề liên quan đến hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp cho trên 1.100 cán bộ hội viên Hội phụ nữ cấp xã những con số này so với tỉ lệ phụ nữ của địa phương thì cần thêm sự chung tay phối hợp của các tổ chức Hội, ngành liên quan để phụ nữ Đồng Nai thật sự ứng dụng thành thạo khoa học công nghệ, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh, khởi nghiệp.

Một số mô hình có thể nghiên cứu phối hợp công tác giữa Liên hiệp Hội với Hội Liên hiệp Phụ nữ

2.1. "Tổ tư vấn khoa học công nghệ lưu động".

Liên hiệp Hội phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tổ chức định kỳ các buổi tư vấn trực tiếp tại xã, phường.

Mỗi buổi chỉ cần 2-4 chuyên gia[4] nhưng có thể giải quyết nhiều vấn đề thực tế cho phụ nữ như: lựa chọn công nghệ sản xuất; thiết kế bao bì; xây dựng thương hiệu; đăng ký mã số mã vạch; bán hàng trực tuyến. ..

2.2. Xây dựng "Ngân hàng chuyên gia"

Lập cơ sở dữ liệu chuyên gia theo từng lĩnh vực. Khi Hội Phụ nữ có nhu cầu sẽ kết nối ngay với chuyên gia phù hợp thay vì phải tìm kiếm từng trường hợp. Nội dung này hiện nay Liên hiệp Hội đã đưa vào đề xuất nhiệm vụ năm 2027. Và nội dung này Sở KH&CN hiện cũng đang triển khai theo chỉ đạo của lãnh đạo thành phố.

2.3. Duy trì thường xuyên các lớp "AI cho phụ nữ khởi nghiệp"

Hiện nay nhiều công cụ AI đều miễn phí hoặc chi phí thấp. Chỉ cần 1-2 ngày tập huấn, phụ nữ có thể biết cách: viết nội dung quảng cáo; thiết kế poster; làm video giới thiệu sản phẩm; xây dựng kế hoạch kinh doanh; lập dự toán; dịch tài liệu; chăm sóc khách hàng. Đây là những kỹ năng rất cần thiết trong thời đại số.

2.4. Thứ tư, kết nối, nâng cao số lượng tham gia, đạt giải của phụ nữ trong các Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam tại địa phương, quốc gia

Liên hiệp Hội là cơ quan thường trực của thành phố về triển khai, tổ chức Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Giải thưởng Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam. Liên hiệp Hội sẽ đẩy mạnh công tác giới thiệu chuyên gia, tư vấn, hỗ trợ phụ nữ trong việc xây dựng và cụ thể hóa các "Ý tưởng đổi mới sáng tạo trong phát triển kinh tế của phụ nữ". Qua đó, tăng cường số lượng giải pháp, dự án tham gia và đạt giải Hội thi, Giải thưởng từ đó nâng cao sự quảng bá, năng suất lao động, hiệu suất sản xuất kinh doanh của phụ nữ Đồng Nai.

3. Một số kiến nghị, đề xuất

Để các hoạt động trên đi vào thực tiễn, Liên hiệp Hội đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ xem xét một số giải pháp sau:

---

[4] Liên hiệp Hội sẽ sử dụng hệ thống chuyên gia của Liên hiệp Hội hiện đang là hội viên, đơn vị phối hợp của các Hội thành viên, hội viên tổ chức.

Một là, sau Hội thảo này, Hội Liên hiệp Phụ nữ sẽ cùng với Liên hiệp Hội xem xét ký kết chương trình phối hợp công tác giai đoạn 2026-2030, trong đó xác định rõ trách nhiệm, chỉ tiêu và nội dung phối hợp hằng năm.

Hai là, lựa chọn một số xã, phường trên địa bàn thành phố xây dựng mô hình điểm về phụ nữ ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất và kinh doanh để đánh giá, nhân rộng.

Ba là, tăng cường công tác phối hợp với các đơn vị liên quan để đề xuất cơ chế ưu tiên đưa các sản phẩm của phụ nữ tham gia các chương trình tư vấn cải tiến kỹ thuật, xây dựng thương hiệu, sở hữu trí tuệ, chuyển đổi số và kết nối thị trường.

Bốn là, phát huy vai trò của các hội ngành, tổ chức xã hội nghề nghiệp; các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp khoa học công nghệ trên địa bàn trong việc đồng hành cùng các dự án khởi nghiệp của phụ nữ.

4. Kết luận

Trong giai đoạn hiện nay, điều phụ nữ cần không chỉ là nguồn vốn mà còn là tri thức, công nghệ và sự đồng hành của đội ngũ chuyên gia. Liên hiệp Hội cam kết sẽ tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối giữa trí thức, nhà khoa học, chuyên gia, doanh nghiệp và các tổ chức hội với các dự án khởi nghiệp của phụ nữ, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế; tích cực phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố triển khai các hoạt động tư vấn, chuyển giao công nghệ, đào tạo kỹ năng số, kết nối đổi mới sáng tạo, góp phần giúp phụ nữ nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế bền vững và đóng góp thiết thực vào sự phát triển của thành phố Đồng Nai.

Xin được gửi đến Quý vị lãnh đạo, cùng toàn thể đại biểu dự Hội thảo thật nhiều sức khỏe và hạnh phúc.

Xin trân trọng cám ơn Quý vị./.

Tài liệu tham khảo nghiên cứu:

1. Quyết định 2415/QĐ-TTg ngày 31-10-2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

2. Sách Thông tin giới Việt Nam 2023 do Tổng cục Thống kê (nay là Cục Thống kê - Bộ Tài chính) - Nhóm biên soạn: Phạm Thị Quỳnh Lợi, Đỗ Thị Hồng, Nguyễn Thị Việt Nga. Và Thông cáo báo chí tình hình lao động việc làm Quý II/2023 tại trang https://www.nso.gov.vn của Cục Thống kê.

3. Bài tham luận có sử dụng tư liệu tham khảo tại trang https://phunudongnai.org.vn của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai.

4. Bài tham luận có sử dụng tư liệu của Liên minh Hợp tác xã Đồng Nai tại trang https://lmhtx.dongnai.gov.vn.

5. Kế hoạch của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai về thực hiện Quyết định 2415/QĐ-TTg ngày 31-10-2025 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035.

TRUYỀN THÔNG SỐ TRONG LAN TỎA MÔ HÌNH PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ XÂY DỰNG HÌNH ẢNH PHỤ NỮ ĐỒNG NAI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng Chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên toàn cầu, đã và đang làm thay đổi sâu sắc mọi mặt của đời sống xã hội. Đối với phụ nữ, đây vừa là cơ hội để khẳng định vai trò, vị thế của mình trong phát triển kinh tế - xã hội, vừa là động lực để đổi mới tư duy, nâng cao năng lực thích ứng và hội nhập.

Những năm gần đây, cùng với sự phát triển của công nghệ số, ngày càng có nhiều phụ nữ mạnh dạn khởi nghiệp, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường. Đồng hành cùng quá trình đó, truyền thông số đã trở thành cầu nối quan trọng giúp lan tỏa những mô hình hay, cách làm sáng tạo, góp phần xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai năng động, bản lĩnh, tự tin và giàu khát vọng vươn lên trong thời đại mới.

Với ý nghĩa đó, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai trình bày tham luận: "Truyền thông số trong lan tỏa mô hình phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và xây dựng hình ảnh phụ nữ Đồng Nai trong kỷ nguyên mới".

I. VAI TRÒ CỦA TRUYỀN THÔNG SỐ TRONG THỜI ĐẠI HIỆN NAY

Sự phát triển của internet, mạng xã hội và các nền tảng số đã làm thay đổi căn bản cách con người tiếp nhận và chia sẻ thông tin. Nếu như trước đây, thông tin chủ yếu được truyền tải qua báo in, phát thanh, truyền hình thì ngày nay, chỉ với một chiếc điện thoại thông minh, mỗi người đều có thể tiếp cận thông tin mọi lúc, mọi nơi.

Truyền thông số không chỉ giúp thông tin lan tỏa nhanh chóng mà còn tạo ra môi trường tương tác hai chiều, nơi mỗi cá nhân vừa là người tiếp nhận, vừa là người chia sẻ và lan tỏa thông tin.

Đối với công tác Hội và phong trào phụ nữ, truyền thông số đang mở ra những cơ hội rất lớn trong tuyên truyền chủ trương, chính sách; quảng bá các mô hình kinh tế hiệu quả; giới thiệu sản phẩm khởi nghiệp; kết nối thị trường; đồng thời truyền cảm hứng cho phụ nữ tự tin khẳng định bản thân.

Đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số quốc gia đang được đẩy mạnh, việc ứng dụng truyền thông số không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả tuyên truyền mà còn giúp phụ nữ tiếp cận tri thức mới, kỹ năng mới và những cơ hội phát triển mới.

II. TRUYỀN THÔNG SỐ GÓP PHẦN LAN TỎA MÔ HÌNH PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Khởi nghiệp không còn là câu chuyện riêng của doanh nghiệp hay giới trẻ mà đang trở thành xu hướng của nhiều phụ nữ ở cả thành thị và nông thôn.

Tại Đồng Nai, nhiều phụ nữ đã mạnh dạn khởi nghiệp từ nông nghiệp sạch, sản phẩm OCOP, chế biến thực phẩm, thương mại điện tử, du lịch cộng đồng, dịch vụ và các ngành nghề truyền thống, như: chị Lê Thị Hải (Công ty TNHH Cà phê Hải Việt ở Phường Trảng Dài); chị Nguyễn Thị Bích Lệ (Giám đốc HTX Dịch vụ nông nghiệp Trường Phát ở xã Nhơn Trạch); chị Đặng Thị Thúy Nga (Giám đốc HTX Thương mại dịch vụ nông nghiệp Xuân Định); chị Tô Thị Nga (Giám đốc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Nga Biên; chị Lê Thị Phương (quản lý Hợp tác xã Minh An Nhiên); chị Bùi Thị Thủy (chủ Cơ sở Vườn Lá ở xã Trị An); chị Ka' Thị Ngọc Hương (đồng bào Mạ ở xã Tà Lài, người đã vinh dự được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tặng Bằng khen Người có uy tín đạt thành tích tiêu biểu trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc ở địa phương)...

Từ những mô hình nhỏ ban đầu, nhiều chị em đã xây dựng được thương hiệu riêng, tạo việc làm cho lao động địa phương và góp phần phát triển kinh tế gia đình. Tuy nhiên, một trong những khó khăn lớn nhất của phụ nữ khởi nghiệp là quảng bá sản phẩm, tìm kiếm khách hàng và mở rộng thị trường.

Trong bối cảnh đó, truyền thông số trở thành công cụ hữu hiệu giúp các mô hình khởi nghiệp tiếp cận người tiêu dùng nhanh hơn với chi phí thấp hơn.

Thông qua Facebook, TikTok, YouTube, Zalo, website, sàn thương mại điện tử và các nền tảng số khác, sản phẩm của phụ nữ có thể được giới thiệu rộng rãi đến khách hàng trong và ngoài tỉnh, thậm chí vươn ra thị trường quốc tế.

Không chỉ quảng bá sản phẩm, truyền thông số còn góp phần lan tỏa những câu chuyện đẹp về nghị lực, ý chí và tinh thần sáng tạo của phụ nữ. Mỗi câu chuyện thành công được chia sẻ sẽ trở thành nguồn cảm hứng để nhiều phụ nữ khác mạnh dạn khởi nghiệp, dám nghĩ, dám làm và dám thay đổi cuộc sống của mình.

Có thể nói, truyền thông số đang tạo nên một hệ sinh thái hỗ trợ khởi nghiệp hiệu quả, nơi những ý tưởng tốt được lan tỏa, những mô hình hay được nhân rộng và những giá trị tích cực được kết nối trong cộng đồng.

III. XÂY DỰNG HÌNH ẢNH PHỤ NỮ ĐỒNG NAI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Bước vào kỷ nguyên số, hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai không chỉ gắn với phẩm chất "Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang" mà còn được bổ sung những

giá trị mới phù hợp với yêu cầu của thời đại. Đó là người phụ nữ có tri thức, có kỹ năng số, có tinh thần đổi mới sáng tạo và khả năng thích ứng với những thay đổi của xã hội.

Đó là những nữ doanh nhân năng động trên thương trường, những phụ nữ nông thôn ứng dụng công nghệ vào sản xuất, những cán bộ Hội sáng tạo trong công tác tuyên truyền, những người mẹ vừa chăm lo gia đình vừa phát triển kinh tế và đóng góp cho cộng đồng.

Thông qua truyền thông số, hình ảnh những người phụ nữ ấy được lan tỏa mạnh mẽ hơn, chân thực hơn và gần gũi hơn với công chúng. Mỗi bài viết, phóng sự, video clip hay chương trình truyền thông không chỉ phản ánh thành quả lao động của phụ nữ mà còn góp phần khẳng định vai trò, vị thế của phụ nữ trong sự phát triển của địa phương. Đây chính là nền tảng quan trọng để xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai hiện đại, năng động, sáng tạo, nhân ái và giàu khát vọng cống hiến.

IV. THỰC TIỄN TRUYỀN THÔNG VỀ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP TẠI BÁO VÀ PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH ĐỒNG NAI

Là một người làm báo đang công tác tại Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai, tôi nhận thấy truyền thông số đang tạo ra những thay đổi mạnh mẽ trong công tác tuyên truyền về phụ nữ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

Trong những năm qua, Báo và Phát thanh, Truyền hình Đồng Nai đã thực hiện nhiều tin, bài, phóng sự, tọa đàm, chuyên đề giới thiệu các mô hình phụ nữ làm kinh tế giỏi, phụ nữ khởi nghiệp thành công, phụ nữ dân tộc thiểu số vượt khó vươn lên phát triển kinh tế gia đình. Các tin bài đã giới thiệu được những gương phụ nữ giỏi ở Đồng Nai, nổi bật như:

https://baodongnai.com.vn/kinh-te/202603/nhung-nu-doanh-nhan-xay-dung-thuong-hieu-nong-san-3f60390/

https://baodongnai.com.vn/kinh-te/khoi-nghiep/202602/phat-huy-vai-tro-hat-nhan-phong-trao-phu-nu-khoi-nghiep-88c03bc/

https://baodongnai.com.vn/dong-nai-cuoi-tuan/202605/nguoi-noi-nhip-ky-ucvan-hoa-dan-toc-eb701ee/

https://baodongnai.com.vn/dong-nai-cuoi-tuan/202604/giu-huong-xua-giua-doi-song-hien-dai-b1507d3/

https://baodongnai.com.vn/dong-nai-cuoi-tuan/202604/giu-huong-xua-giua-doi-song-hien-dai-b1507d3/

Nếu trước đây, những câu chuyện ấy chủ yếu xuất hiện trên sóng phát thanh, truyền hình hoặc mặt báo truyền thống thì hiện nay đã được lan tỏa rộng rãi trên báo điện tử, fanpage, YouTube, TikTok và các nền tảng số khác.

Nhiều phóng sự về phụ nữ khởi nghiệp sau khi đăng tải trên môi trường số đã thu hút hàng chục nghìn lượt xem, chia sẻ và tương tác tích cực. Qua đó không chỉ quảng bá sản phẩm mà còn truyền cảm hứng cho nhiều phụ nữ khác mạnh dạn khởi nghiệp.

Thực tế cho thấy, một câu chuyện khởi nghiệp hay nếu được kể bằng hình ảnh sinh động, video ngắn hấp dẫn hoặc các sản phẩm truyền thông đa phương tiện sẽ có sức lan tỏa mạnh hơn rất nhiều so với phương thức tuyên truyền truyền thống.

Đây cũng là hướng đi mà các cơ quan báo chí cần tiếp tục phát huy trong thời gian tới nhằm đồng hành hiệu quả hơn với phong trào phụ nữ khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

V. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ TRUYỀN THÔNG SỐ VỀ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP

Thứ nhất, tiếp tục đổi mới nội dung và hình thức truyền thông theo hướng hiện đại, gần gũi, phù hợp với xu hướng tiếp nhận thông tin của công chúng trên môi trường số.

Thứ hai, xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, chuyên đề về phụ nữ khởi nghiệp, phụ nữ đổi mới sáng tạo trên các nền tảng báo chí và mạng xã hội.

Thứ ba, tăng cường đào tạo kỹ năng số cho hội viên phụ nữ, nhất là kỹ năng xây dựng thương hiệu cá nhân, bán hàng trực tuyến, livestream, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số.

Thứ tư, đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong hoạt động truyền thông nhằm nâng cao chất lượng nội dung và mở rộng khả năng tiếp cận công chúng.

Thứ năm, tăng cường phối hợp giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ, các cơ quan báo chí, doanh nghiệp và các nền tảng công nghệ để xây dựng mạng lưới hỗ trợ truyền thông cho phụ nữ khởi nghiệp.

KẾT LUẬN

Truyền thông số đang trở thành động lực quan trọng trong việc lan tỏa các mô hình phụ nữ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo và xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai trong thời đại mới.

Không chỉ góp phần quảng bá sản phẩm, kết nối thị trường và nâng cao giá trị kinh tế, truyền thông số còn giúp tôn vinh những giá trị tốt đẹp của phụ nữ, khơi dậy khát vọng vươn lên, tinh thần sáng tạo và ý chí làm chủ cuộc sống.

Tin tưởng rằng, với sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự đồng hành của tổ chức Hội cùng sức mạnh của truyền thông số, hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai sẽ ngày càng được khẳng định: bản lĩnh hơn, sáng tạo hơn, tự tin hơn và đóng góp ngày càng lớn vào sự phát triển bền vững của địa phương trong kỷ nguyên mới.

TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH – GIẢI PHÁP TẠO SINH KẾ BỀN VỮNG, THÚC ĐẨY PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ GIẢM NGHÈO ĐA CHIỀU

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai

Trong tiến trình phát triển đất nước, Đảng và Nhà nước luôn xác định phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân. Trong đó, phụ nữ vừa là lực lượng lao động quan trọng, vừa giữ vai trò trung tâm trong xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc; đồng thời là chủ thể tích cực trong phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

Nhằm tạo điều kiện để người nghèo và các đối tượng chính sách có nguồn lực phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách quan trọng về tín dụng chính sách xã hội. Đặc biệt, Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới tiếp tục khẳng định tín dụng chính sách là một trong những trụ cột của hệ thống chính sách an sinh xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

Triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW, Thành ủy Đồng Nai đã ban hành Kế hoạch số 77-KH/TU, UBND thành phố ban hành Kế hoạch số 137/KH-UBND nhằm cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong tổ chức thực hiện tín dụng chính sách xã hội.

Là đơn vị được Chính phủ giao thực hiện tín dụng chính sách xã hội, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố; sự phối hợp chặt chẽ của các sở, ban, ngành, địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong việc chuyển tải nguồn vốn tín dụng ưu đãi đến hội viên, phụ nữ và các đối tượng chính sách.

Thông qua phương thức ủy thác qua các tổ chức chính trị - xã hội, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ, cùng với mạng lưới Tổ Tiết kiệm và vay vốn và Điểm giao dịch xã, nguồn vốn tín dụng chính sách được chuyển tải kịp thời, công khai, minh bạch đến đúng đối tượng thụ hưởng, góp phần tạo sinh kế bền vững, nâng cao thu nhập, hạn chế tín dụng không chính thức, thúc đẩy bình đẳng giới và bảo đảm an sinh xã hội.

Từ thực tiễn triển khai trên địa bàn thành phố Đồng Nai, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội xin tham luận một số kết quả nổi bật và đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục phát huy hiệu quả tín dụng chính sách trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

I. Kết quả nổi bật của tín dụng chính sách xã hội góp phần hỗ trợ Phụ nữ phát triển kinh tế

Thời gian qua, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai đã chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương triển khai đồng bộ các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; tập trung huy động nguồn lực, mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng hoạt động, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng chính sách.

Đến ngày 30/6/2026, tổng nguồn vốn tín dụng chính sách trên địa bàn đạt trên **13.728 tỷ đồng,** trong đó nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác đạt 3.035 tỷ đồng (chiếm tỷ trọng 22,11% trên tổng nguồn vốn); tổng dư nợ đạt trên **13.703 tỷ đồng** với hơn **214 nghìn khách hàng** còn dư nợ. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Chi nhánh đã giải ngân gần **2.948 tỷ đồng** cho **43.939 lượt hộ nghèo và các đối tượng chính sách**, góp phần đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, tạo việc làm và cải thiện đời sống Nhân dân.

Trong những kết quả đạt được, Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp giữ vai trò là một trong những lực lượng nòng cốt trong tổ chức thực hiện tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn. Thông qua hoạt động nhận ủy thác, các cấp Hội đã phối hợp hiệu quả trong công tác tuyên truyền, bình xét đối tượng vay vốn, hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, kiểm tra việc sử dụng vốn, đôn đốc thu hồi nợ, thu lãi và vận động người vay thực hành tiết kiệm.

Đến ngày 30/6/2026, dư nợ nhận ủy thác qua Hội Liên hiệp Phụ nữ đạt **4.829 tỷ đồng**, chiếm khoảng **36%** tổng dư nợ nhận ủy thác của toàn Chi nhánh; quản lý **1.633 Tổ Tiết kiệm và vay vốn** với **76.487 khách hàng** còn dư nợ. Tỷ lệ nợ quá hạn luôn được duy trì ở mức rất thấp, phản ánh tinh thần trách nhiệm của các cấp Hội trong quản lý nguồn vốn và đồng hành cùng hội viên sử dụng vốn đúng mục đích, phát huy hiệu quả.

Nguồn vốn tín dụng chính sách đã được triển khai thông qua nhiều chương trình tín dụng thiết thực như cho vay tạo việc làm, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, nhà ở xã hội và các chương trình tín dụng khác. Riêng trong 6 tháng đầu năm 2026, chương trình cho vay tạo việc làm đã giải ngân trên **1.334 tỷ đồng**,

góp phần tạo việc làm cho **16.593 lao động**; chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn hỗ trợ xây dựng **38.754 công trình**; chương trình nhà ở xã hội giúp hàng trăm hộ gia đình có điều kiện tạo lập nhà ở; chương trình tín dụng đối với học sinh, sinh viên tiếp tục hỗ trợ hàng nghìn em học sinh sinh viên có hoàn cảnh khó khăn được tiếp tục học tập.

Điều quan trọng hơn là nguồn vốn tín dụng chính sách đã tạo động lực để nhiều hội viên Phụ nữ mạnh dạn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng ngành nghề, phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao thu nhập, từng bước khẳng định vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế và xây dựng gia đình hạnh phúc. Nhiều mô hình do phụ nữ làm chủ đã phát huy hiệu quả, góp phần tạo việc làm tại chỗ, nâng cao đời sống cho người dân và đóng góp tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Song song với việc mở rộng tín dụng, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động nghiệp vụ; triển khai hiệu quả ứng dụng VBSP SmartBanking, ứng dụng quản lý tín dụng chính sách dành cho Tổ trưởng Tổ Tiết kiệm và vay vốn, từng bước mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ, tính công khai, minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, nhất là hội viên phụ nữ trong tiếp cận các dịch vụ tài chính.

Thực tiễn cho thấy, hiệu quả của tín dụng chính sách không chỉ được đo bằng quy mô nguồn vốn hay số lượng khách hàng được vay, mà còn thể hiện ở sự thay đổi về nhận thức, phương thức sản xuất và ý chí vươn lên của người dân. Nguồn vốn ưu đãi của Nhà nước đã trở thành "đòn bẩy" giúp nhiều phụ nữ vượt qua khó khăn, chủ động phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

II. Một số kinh nghiệm từ thực tiễn triển khai tín dụng chính sách xã hội

Từ kết quả triển khai tín dụng chính sách xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong thời gian qua, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội nhận thấy một số kinh nghiệm có ý nghĩa quan trọng.

Thứ nhất, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị là nhân tố quyết định hiệu quả thực hiện tín dụng chính sách xã hội. Việc triển khai đồng bộ Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 77-KH/TU của Thành ủy và Kế hoạch số 137/KH-UBND của UBND thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới trên địa bàn thành phố Đồng

Nai đã tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, góp phần huy động nhiều nguồn lực cho tín dụng chính sách, đưa nguồn vốn ưu đãi đến đúng đối tượng thụ hưởng.

Thứ hai, mô hình nhận ủy thác thông qua Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục khẳng định hiệu quả. Với mạng lưới tổ chức Hội rộng khắp, đội ngũ cán bộ Hội gần dân, sát cơ sở, hoạt động nhận ủy thác không chỉ giúp chuyển tải kịp thời nguồn vốn ưu đãi mà còn góp phần tuyên truyền chính sách, hướng dẫn hội viên sử dụng vốn đúng mục đích, xây dựng ý thức tiết kiệm và nâng cao hiệu quả quản lý vốn vay.

Thứ ba, tín dụng chính sách chỉ phát huy hiệu quả bền vững khi được gắn với chuyển giao khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển kinh tế tập thể, chuyển đổi số và kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm. Đây cũng là điều kiện để hội viên phụ nữ nâng cao năng lực quản lý, ứng dụng công nghệ vào sản xuất, kinh doanh và từng bước tham gia sâu hơn vào nền kinh tế số.

Thứ tư, việc thường xuyên củng cố chất lượng hoạt động của Tổ Tiết kiệm và vay vốn, nâng cao chất lượng giao dịch xã, tăng cường kiểm tra, giám sát và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đã góp phần nâng cao chất lượng tín dụng, hạn chế nợ quá hạn và tạo thuận lợi hơn cho người dân trong tiếp cận các dịch vụ tài chính của Ngân hàng Chính sách xã hội.

Những kết quả đạt được tiếp tục khẳng định phương thức tổ chức tín dụng chính sách thông qua các tổ chức chính trị - xã hội là mô hình đặc thù, phù hợp với điều kiện thực tiễn của Việt Nam; đồng thời thể hiện vai trò quan trọng của Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc đồng hành cùng hội viên phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và xây dựng gia đình hạnh phúc.

III. Một số nhiệm vụ, giải pháp và kiến nghị trong thời gian tới

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội, góp phần hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục quán triệt và triển khai hiệu quả Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư, Kế hoạch số 77-KH/TU của Thành ủy và Kế hoạch số 137/KH-UBND của UBND thành phố; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và sự tham gia của cả hệ thống chính trị đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội.

Hai là, tiếp tục ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác nhằm đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn của người nghèo và các đối tượng

chính sách, trong đó ưu tiên các chương trình tạo việc làm, hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế hộ gia đình, hợp tác xã và các mô hình sinh kế bền vững.

Ba là, tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động nhận ủy thác qua Hội Liên hiệp Phụ nữ; củng cố chất lượng Tổ Tiết kiệm và vay vốn; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hướng dẫn sử dụng vốn, kịp thời hỗ trợ hội viên tháo gỡ khó khăn trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh.

Bốn là, tăng cường phối hợp giữa Ngân hàng Chính sách xã hội với Hội Liên hiệp Phụ nữ và các sở, ngành trong đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ khởi nghiệp, phát triển sản phẩm OCOP, kết nối tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực quản trị tài chính và kỹ năng số cho hội viên phụ nữ; gắn tín dụng chính sách với phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và chuyển đổi số.

Năm là, tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động tín dụng chính sách; mở rộng thanh toán không dùng tiền mặt, nâng cao hiệu quả các ứng dụng số của Ngân hàng Chính sách xã hội; đồng thời hỗ trợ hội viên phụ nữ tiếp cận các dịch vụ tài chính số, từng bước hình thành thói quen giao dịch trên môi trường số.

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai kiến nghị Thành ủy, HĐND, UBND thành phố tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội; đề nghị các sở, ban, ngành tăng cường phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ trong đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, hỗ trợ chuyển đổi số và xây dựng các mô hình sinh kế bền vững; đồng thời đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng nhận ủy thác, phát huy vai trò là cầu nối đưa chính sách tín dụng ưu đãi của Đảng và Nhà nước đến với hội viên hội phụ nữ, các đối tượng chính sách và người dân.

Tín dụng chính sách xã hội là chủ trương lớn, đúng đắn và mang ý nghĩa nhân văn sâu sắc của Đảng và Nhà nước. Thực tiễn trên địa bàn thành phố Đồng Nai đã khẳng định nguồn vốn tín dụng chính sách không chỉ giúp người dân phát triển sản xuất, tạo việc làm, nâng cao thu nhập mà còn góp phần quan trọng trong thực hiện bình đẳng giới, giảm nghèo bền vững và bảo đảm an sinh xã hội.

Với sự quan tâm lãnh đạo của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố; sự phối hợp chặt chẽ của Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và các sở, ban, ngành, cùng sự nỗ lực của hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội, tin tưởng rằng nguồn vốn tín dụng chính sách sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả, tạo điều kiện để ngày càng nhiều phụ nữ có cơ hội phát triển kinh tế, khởi nghiệp, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống;

qua đó góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng thành phố Đồng Nai phát triển nhanh, bền vững trong giai đoạn mới.

Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đồng Nai cam kết tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp và các cơ quan, đơn vị liên quan để đưa nguồn vốn tín dụng chính sách đến đúng đối tượng, phát huy hiệu quả sử dụng vốn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn thành phố Đồng Nai./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TRONG HỖ TRỢ PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ PHÁT TRIỂN KINH TẾ, BẢO TỒN GIÁ TRỊ VĂN HÓA VÀ THÍCH ỨNG VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Bom Bo

Trong bối cảnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngày càng trở thành động lực quan trọng của phát triển. Tổ chức Hội phải tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Đối với phụ nữ cơ sở, chuyển đổi số không phải vấn đề xa vời mà bắt đầu từ những việc cụ thể, như: sử dụng điện thoại thông minh để tiếp cận chính sách, quảng bá sản phẩm, bán hàng trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và phòng tránh lừa đảo.

Bom Bo là địa phương có bản sắc văn hóa đặc sắc, gắn với Di tích lịch sử quốc gia Sóc Bom Bo và văn hóa truyền thống của đồng bào S'tiêng. Những giá trị như cồng chiêng, giã gạo chày tay, ẩm thực, nghề dệt thổ cẩm và sinh hoạt cộng đồng không chỉ là di sản cần gìn giữ mà còn là nguồn lực để phát triển sinh kế, trong đó phụ nữ giữ vai trò rất quan trọng.

Từ thực tiễn đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã xác định: hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số phải gắn đồng thời ba yếu tố: phát triển kinh tế, bảo tồn văn hóa và thích ứng với chuyển đổi số.

I. TIỀM NĂNG VÀ THỰC TRẠNG

Bom Bo có thế mạnh về nông nghiệp với 12.754 ha điều, 2.729 ha cà phê, 567 ha sầu riêng, 444 ha tiêu cùng nhiều loại cây trồng khác. Đây là điều kiện thuận lợi để phụ nữ tham gia sản xuất, sơ chế, chế biến và tiêu thụ nông sản.

Tín dụng chính sách là nguồn lực quan trọng hỗ trợ phụ nữ. Hội LHPN xã hiện quản lý 13 tổ tiết kiệm và vay vốn, 618 tổ viên, dư nợ gần 35 tỷ đồng, góp phần giúp hội viên đầu tư sản xuất, tạo việc làm và cải thiện đời sống.

Cùng với lợi thế kinh tế, văn hóa S'tiêng và Di tích lịch sử quốc gia Sóc Bom Bo tạo tiềm năng phát triển thổ cẩm, ẩm thực truyền thống, nông sản địa phương, sản phẩm lưu niệm và du lịch cộng đồng. Địa phương đang hỗ trợ hoàn thiện hồ sơ OCOP 3 sao đối với hạt điều nguyên vị của Công ty TNHH Thủy Thắng và rượu cần Bom Bo Điểu Lên, mở ra hướng kết hợp giữa sản phẩm, văn hóa và thị trường.

Tuy nhiên, một bộ phận phụ nữ dân tộc thiểu số còn sản xuất nhỏ lẻ, thiếu liên kết; kỹ năng xây dựng thương hiệu, quảng bá và tiếp cận thị trường còn hạn chế; phụ nữ lớn tuổi, ở xa trung tâm chưa thành thạo công nghệ và còn e ngại bán hàng trực tuyến, thanh toán số.

II. VAI TRÒ VÀ KẾT QUẢ CỦA HỘI LHPN XÃ BOM BO

Hội xác định vai trò trọng tâm là cầu nối giữa phụ nữ với chính sách, nguồn vốn, khoa học kỹ thuật, thị trường và công nghệ, đồng thời khơi dậy sự tự tin, chủ động của hội viên.

Thứ nhất, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Hội phối hợp thực hiện tốt tín dụng chính sách, hướng dẫn hội viên tiếp cận và sử dụng vốn hiệu quả; vận động phụ nữ phát huy thế mạnh về điều, tiêu, cà phê, sầu riêng, cây ăn trái, từng bước chuyển từ sản xuất nguyên liệu sang sơ chế, chế biến, đóng gói và nâng cao giá trị sản phẩm.

Thứ hai, gắn phát triển kinh tế với bảo tồn văn hóa. Hội tuyên truyền phụ nữ gìn giữ ẩm thực, trang phục, nghề truyền thống và các giá trị văn hóa S'tiêng; đồng thời định hướng đưa những giá trị phù hợp trở thành sản phẩm, dịch vụ phục vụ du lịch cộng đồng. Khi sản phẩm thổ cẩm, món ăn truyền thống hay nông sản được gắn với câu chuyện về con người và vùng đất Bom Bo, sản phẩm sẽ có thêm giá trị văn hóa và thương hiệu.

Thứ ba, hỗ trợ phụ nữ thích ứng với chuyển đổi số. Thông qua Zalo, Fanpage và các hoạt động Hội, hội viên được hướng dẫn sử dụng điện thoại thông minh, quảng bá sản phẩm, thanh toán không dùng tiền mặt và phòng tránh lừa đảo trên mạng. Hội xác định chuyển đổi số phải bắt đầu từ những việc đơn giản, thiết thực, theo phương châm "cầm tay chỉ việc".

III. MỘT SỐ KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ

Một là, kỹ năng số của một bộ phận phụ nữ còn hạn chế, chưa thành thạo bán hàng trực tuyến, quảng bá sản phẩm và thanh toán số.

Hai là, nhiều sản phẩm có chất lượng nhưng còn hạn chế về bao bì, nhãn mác, mã QR, câu chuyện sản phẩm và kênh tiêu thụ nên giá trị gia tăng chưa cao.

Ba là, liên kết sản xuất, kinh doanh còn yếu; nhiều hộ vẫn sản xuất nhỏ lẻ, phụ thuộc vào thương lái.

Bốn là, nguồn lực hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, chuyển đổi số và xây dựng thương hiệu ở cơ sở còn hạn chế.

Năm là, việc chuyển hóa giá trị văn hóa truyền thống thành sản phẩm, dịch vụ tạo sinh kế chưa tương xứng với tiềm năng.

IV. MỘT SỐ KINH NGHIỆM TỪ THỰC TIỄN

Từ thực tiễn, Hội rút ra bốn kinh nghiệm: hỗ trợ phải xuất phát từ nhu cầu thực tế của phụ nữ; phát triển kinh tế phải dựa trên lợi thế và văn hóa bản địa; chuyển đổi số phải đơn giản, thiết thực, dễ thực hành; tổ chức Hội phải làm tốt vai trò kết nối nhưng đồng thời phát huy phụ nữ là chủ thể của quá trình phát triển.

V. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Một là, tiếp tục rà soát nhu cầu của phụ nữ dân tộc thiểu số về vốn, việc làm, học nghề, khởi nghiệp, chuyển đổi số và du lịch cộng đồng để hỗ trợ đúng đối tượng.

Hai là, nâng cao hiệu quả mô hình "Mỗi chi hội một mô hình sinh kế phù hợp", ưu tiên sinh kế gắn với nông nghiệp, sản phẩm bản địa và nghề truyền thống.

Ba là, hỗ trợ xây dựng sản phẩm đặc trưng gắn với văn hóa Bom Bo; từng bước hoàn thiện chất lượng, bao bì, nhãn mác, mã QR, truy xuất nguồn gốc và câu chuyện sản phẩm.

Bốn là, phát huy vai trò phụ nữ trong bảo tồn văn hóa XTiêng, nhất là ẩm thực, thổ cẩm và các giá trị có khả năng gắn với phát triển du lịch cộng đồng; chú trọng truyền dạy cho thế hệ trẻ.

Năm là, nâng cao hiệu quả mô hình "Hướng dẫn viên số 1+1", phát huy cán bộ Hội, hội viên trẻ hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số sử dụng công nghệ, bán hàng trực tuyến và quảng bá sản phẩm.

Sáu là, tăng cường kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã, ngân hàng, nhà khoa học và đơn vị công nghệ, hình thành chuỗi hỗ trợ từ vốn - kỹ thuật - sản phẩm - thương hiệu - chuyển đổi số - thị trường.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Hội LHPN xã Bom Bo đề nghị cấp ủy, chính quyền và Hội cấp trên tiếp tục quan tâm nguồn lực, chính sách và các chương trình hỗ trợ phụ nữ dân tộc thiểu số phát triển sinh kế, khởi nghiệp, bảo tồn văn hóa và chuyển đổi số.

Đề nghị các ngành chuyên môn, doanh nghiệp, nhà khoa học và đơn vị công nghệ hỗ trợ phụ nữ chuẩn hóa sản phẩm, xây dựng thương hiệu, mã QR, truy xuất nguồn gốc, quảng bá và kết nối thị trường; đồng thời hỗ trợ khai thác phù hợp các giá trị văn hóa để phát triển sản phẩm du lịch.

Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục quan tâm nguồn vốn ưu đãi cho phụ nữ dân tộc thiểu số, phụ nữ nghèo và phụ nữ khởi nghiệp, gắn nguồn vốn với hướng dẫn sử dụng hiệu quả.

VII. KẾT LUẬN

Từ thực tiễn Bom Bo có thể thấy, phát triển kinh tế, bảo tồn văn hóa và chuyển đổi số không phải là ba nhiệm vụ tách rời mà là ba yếu tố có thể hỗ trợ, tạo động lực cho nhau.

Khi người phụ nữ dân tộc thiểu số biết sử dụng công nghệ để quảng bá sản phẩm truyền thống, đưa nông sản của gia đình đến với nhiều khách hàng hơn hay giới thiệu nét đẹp văn hóa quê hương trên môi trường số, thì đó vừa là phát triển kinh tế, vừa góp phần bảo tồn văn hóa và cũng chính là chuyển đổi số từ cơ sở.

Hội LHPN xã Bom Bo xác định tiếp tục lấy phụ nữ làm chủ thể, lấy văn hóa bản địa làm nền tảng, lấy sinh kế bền vững làm mục tiêu, lấy chuyển đổi số làm công cụ và lấy sự tiến bộ, tự tin của phụ nữ làm thước đo.

Với sự đồng hành của cấp ủy, chính quyền, Hội cấp trên, các nhà khoa học, doanh nghiệp và cộng đồng, chúng tôi tin tưởng phụ nữ dân tộc thiểu số Bom Bo sẽ ngày càng tự tin trong phát triển kinh tế, chủ động thích ứng với chuyển đổi số và tiếp tục là những người gìn giữ, trao truyền bản sắc văn hóa tốt đẹp của quê hương Bom Bo trong kỷ nguyên mới.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA PHỤ NỮ TRONG ĐỒNG BÀO CÁC TÔN GIÁO THAM GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG VÀ THÍCH ỨNG VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Hố Nai

Hố Nai là đơn vị có trên 80% đồng bào theo các tôn giáo sinh sống, tạo nên sự đa dạng về văn hóa, tín ngưỡng và đời sống xã hội. Trong quá trình phát triển, phụ nữ các tôn giáo luôn giữ vai trò quan trọng trong gia đình, cộng đồng và các hoạt động xã hội. Không chỉ là người gìn giữ các giá trị đạo đức, truyền thống tốt đẹp, phụ nữ còn là lực lượng tích cực trong lao động sản xuất, phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc và tham gia các phong trào thi đua yêu nước.

Trong bối cảnh đất nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số toàn diện, việc phát huy vai trò của phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo, có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đây vừa là yêu cầu khách quan, vừa là nhiệm vụ nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phát huy sức mạnh của các tầng lớp nhân dân tham gia phát triển địa phương.

Phường Hố Nai được thành lập trên cơ sở sáp nhập phường Tân Hòa (thành phố Biên Hòa) và xã Hố Nai 3 (huyện Trảng Bom) có diện tích tự nhiên 22,85 km^2, quy mô dân số 82.616 người. Tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ổn định; nhân dân đồng thuận cao với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường. Được sự quan tâm, lãnh đạo của Đảng ủy, sự phối hợp hiệu quả của chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể trong hệ thống chính trị địa phương, tinh thần đoàn kết, trách nhiệm của Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ phường, công tác Hội và phong trào phụ nữ phường Hố Nai đã đạt nhiều kết quả tích cực. Hội đã tập hợp được 15.123/20.547 (đạt tỷ lệ 74%) phụ nữ vào tổ chức Hội, trong đó tôn giáo chiếm 85%; với 2.399 hội viên địa bàn dân cư, 2.618 hội viên nòng cốt. Hội viên sinh hoạt thường xuyên là 2.085 hội viên đạt tỷ lệ 87%; lực lượng lao động nữ chiếm tỷ lệ hơn 51% trên tổng số lực lượng lao động của địa phương.

Các tầng lớp phụ nữ phường tiếp tục phát huy truyền thống, phẩm chất tốt đẹp, tinh thần đoàn kết, sự năng động, sáng tạo, góp phần tạo nên những thành tựu trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Hố Nai là một trong những địa bàn có đặc thù riêng của tỉnh Đồng Nai. Đồng bào các tôn giáo đã gắn bó lâu đời với địa phương, hình thành những cộng đồng dân cư đoàn kết, ổn định và có nhiều đóng góp tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội.

Trong các gia đình có đạo, người phụ nữ luôn giữ vai trò "giữ lửa" của gia đình. Không chỉ chăm lo cuộc sống, nuôi dạy con cái, gìn giữ nền nếp gia phong, phụ nữ còn trực tiếp tham gia lao động sản xuất, kinh doanh, quản lý tài chính gia đình và là người kết nối các thành viên với cộng đồng.

Đặc biệt tại Hố Nai, nhiều phụ nữ đang phát triển kinh tế thông qua các mô hình kinh doanh nhỏ, buôn bán, dịch vụ, sản xuất thủ công, kinh doanh thực phẩm, may mặc và nhiều ngành nghề khác. Không ít hội viên đã chủ động học hỏi, mạnh dạn đầu tư, tạo việc làm cho người lao động, góp phần nâng cao thu nhập gia đình.

Song song với phát triển kinh tế, phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo còn là lực lượng nòng cốt trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện, chăm lo người nghèo, người già neo đơn, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Dưới sự hướng dẫn của các cấp Hội và sự đồng hành của các giáo xứ, giáo họ, nhiều hoạt động sẻ chia đã trở thành nét đẹp thường xuyên trong đời sống cộng đồng.

Điều đáng ghi nhận là các giá trị đạo đức của tôn giáo và truyền thống gia đình đã góp phần hình thành ở người phụ nữ ý thức trách nhiệm đối với xã hội, tinh thần tương thân tương ái, lối sống nhân văn và sự gắn kết cộng đồng. Đây là nguồn lực xã hội rất lớn mà nếu được phát huy đúng hướng sẽ tạo nên sức mạnh cho sự phát triển bền vững của địa phương.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình chuyển đổi số cũng đặt ra nhiều thách thức.

Qua thực tiễn công tác Hội cho thấy, một bộ phận phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ trung niên và lớn tuổi, vẫn còn tâm lý e ngại trước công nghệ mới. Việc sử dụng điện thoại thông minh chủ yếu dừng lại ở liên lạc hoặc mạng xã hội; kỹ năng khai thác thông tin phục vụ sản xuất, kinh doanh còn hạn chế. Nhiều hội viên chưa quen với thanh toán không dùng tiền mặt, thương mại điện tử hay các dịch vụ công trực tuyến.

Đối với những hộ kinh doanh nhỏ, việc quảng bá sản phẩm chủ yếu vẫn thông qua khách hàng truyền thống. Trong khi đó, xu hướng tiêu dùng đang chuyển mạnh sang môi trường số, đòi hỏi người kinh doanh phải biết sử dụng mạng xã hội, các sàn thương mại điện tử, công cụ quảng bá trực tuyến và các ứng dụng trí tuệ nhân tạo để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Một số phụ nữ trẻ đã tiếp cận khá nhanh với công nghệ, tuy nhiên việc ứng dụng còn mang tính tự phát, thiếu sự hướng dẫn bài bản. Khoảng cách về kỹ năng số giữa các nhóm tuổi, giữa người có điều kiện và người ít có cơ hội tiếp cận công nghệ vẫn còn khá rõ.

Từ góc độ công tác Hội, việc tổ chức các lớp tập huấn chuyển đổi số bước đầu đã được quan tâm nhưng nội dung còn phân tán, chưa gắn chặt với nhu cầu thực tế của từng nhóm hội viên. Nguồn lực hỗ trợ còn hạn chế; sự phối hợp giữa Hội Phụ nữ với doanh nghiệp công nghệ, ngân hàng, các nền tảng thương mại điện tử chưa thật sự thường xuyên.

Bên cạnh đó, việc phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong hỗ trợ phụ nữ chuyển đổi số vẫn còn nhiều dư địa. Các giáo xứ, giáo họ, chức sắc và chức việc có uy tín rất lớn trong cộng đồng. Nếu được kết nối chặt chẽ với tổ chức Hội, đây sẽ là lực lượng đồng hành quan trọng trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và lan tỏa các mô hình phát triển kinh tế gắn với chuyển đổi số.

Những thực tiễn trên cho thấy, phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo tại phường Hố Nai có nhiều tiềm năng, nhiều lợi thế nhưng cũng đang đứng trước yêu cầu phải đổi mới tư duy, nâng cao năng lực thích ứng để không bị bỏ lại phía sau trong quá trình chuyển đổi số. Đây cũng chính là yêu cầu đặt ra đối với tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ trong việc đổi mới phương thức hoạt động, phát huy tốt hơn vai trò đồng hành, hỗ trợ hội viên trong giai đoạn mới.

Từ thực tiễn công tác Hội tại phường Hố Nai có thể khẳng định, trong điều kiện địa bàn có đông đồng bào các tôn giáo sinh sống, tổ chức Hội Liên hiệp Phụ nữ không chỉ thực hiện chức năng đại diện, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, phụ nữ mà còn giữ vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội với các tổ chức tôn giáo và hội viên phụ nữ. Đây là một lợi thế đặc thù của địa phương, nếu được phát huy hiệu quả sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp trong phát triển kinh tế - xã hội và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Trong nhiều năm qua, các cấp Hội luôn xác định công tác vận động phụ nữ trong đồng bào tôn giáo phải được thực hiện trên cơ sở tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, đồng thời phát huy những giá trị đạo đức tích cực của các tôn giáo như bác ái, nhân văn, trách nhiệm với cộng đồng, cần cù lao động và sống tốt đời, đẹp đạo. Đây cũng là quan điểm nhất quán của Đảng được thể hiện trong các nghị quyết về công tác tôn giáo và đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tại phường Hố Nai, phần lớn hội viên phụ nữ đều sinh hoạt trong các cộng đồng dân cư gắn với giáo xứ, giáo họ hoặc các cơ sở tôn giáo. Điều này vừa tạo thuận lợi trong công tác tuyên truyền, vận động, vừa đặt ra yêu cầu đổi mới phương thức hoạt động của tổ chức Hội. Thực tiễn cho thấy, khi Hội Phụ nữ chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các chức sắc, chức việc, Ban Hành giáo, Ban Điều hành giáo họ và những người có uy tín trong cộng đồng thì việc triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động và các chương trình an sinh xã hội đều nhận được sự hưởng ứng tích cực của hội viên.

Bên cạnh vai trò tập hợp hội viên, Hội Liên hiệp Phụ nữ còn là lực lượng trực tiếp hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế. Trong bối cảnh kinh tế số đang phát triển mạnh mẽ, nội dung hỗ trợ không chỉ dừng lại ở việc giới thiệu việc làm, dạy nghề hay tiếp cận nguồn vốn mà cần chuyển dần sang hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị kinh doanh, ứng dụng công nghệ số, xây dựng thương hiệu, kết nối thị trường và khai thác các nền tảng thương mại điện tử. Đây là yêu cầu tất yếu để giúp phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ kinh doanh nhỏ, hộ cá thể và phụ nữ khởi nghiệp, nâng cao sức cạnh tranh và thích ứng với xu thế phát triển mới.

Đáng chú ý, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị đã xác định chuyển đổi số không chỉ là ứng dụng công nghệ mà là quá trình thay đổi toàn diện phương thức quản trị, sản xuất và đời sống xã hội. Điều này đặt ra yêu cầu đối với tổ chức Hội phải chuyển từ cách làm truyền thống sang phương thức hoạt động dựa trên nền tảng số, lấy hội viên làm trung tâm, lấy dữ liệu và công nghệ làm công cụ để nâng cao hiệu quả hoạt động.

Đối với phường Hố Nai, chuyển đổi số không chỉ là nhiệm vụ của cơ quan nhà nước mà còn phải trở thành nhu cầu của từng hội viên phụ nữ. Khi người phụ nữ biết sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong sản xuất, kinh doanh và tiếp cận thông tin chính thống trên môi trường mạng thì họ sẽ không chỉ nâng cao thu nhập cho gia đình mà còn góp phần xây dựng cộng đồng số an toàn, văn minh.

Một điểm cần được quan tâm là phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong quá trình chuyển đổi số. Các giáo xứ, giáo họ, chùa, điểm nhóm Tin Lành... không chỉ là nơi sinh hoạt tín ngưỡng mà còn là những cộng đồng xã hội có sức lan tỏa lớn. Nếu tổ chức Hội biết phối hợp chặt chẽ với các chức sắc, chức việc để lồng ghép tuyên truyền về kỹ năng số, an toàn thông tin, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng, hướng dẫn hội viên tiếp cận các dịch vụ số thì hiệu quả sẽ cao hơn rất nhiều so với việc tuyên truyền đơn lẻ.

Có thể khẳng định rằng, trong giai đoạn hiện nay, vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ không chỉ dừng ở việc đồng hành cùng phụ nữ mà cần trở thành "người kiến tạo cơ hội", giúp hội viên tự tin bước vào môi trường số, phát huy nội lực, khai thác tốt các giá trị văn hóa, đạo đức tôn giáo để phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc và đóng góp tích cực vào sự phát triển của thành phố Đồng Nai.

Để phát huy hiệu quả vai trò của phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, theo tôi cần triển khai đồng bộ các nhóm giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số gắn với phát triển kinh tế và xây dựng cộng đồng.

Thực tiễn cho thấy, rào cản lớn nhất trong chuyển đổi số không phải là công nghệ mà là nhận thức. Vì vậy, công tác tuyên truyền cần được đổi mới theo hướng gần gũi, dễ hiểu, lấy nhu cầu của hội viên làm trung tâm.

Nội dung tuyên truyền không chỉ dừng ở việc giới thiệu các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước mà phải giúp hội viên trả lời được câu hỏi: chuyển đổi số mang lại lợi ích gì cho gia đình, cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và cho cuộc sống hằng ngày.

Hội Liên hiệp Phụ nữ cần phối hợp với MTTQ, chính quyền, các tổ chức tôn giáo và doanh nghiệp viễn thông tổ chức các lớp hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc, phòng chống lừa đảo trên không gian mạng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc.

Thứ hai, xây dựng mô hình "Chi hội Phụ nữ chuyển đổi số".

Đây là mô hình phù hợp với điều kiện của phường Hố Nai.

Mỗi chi hội lựa chọn một nhóm hội viên có kỹ năng công nghệ làm hạt nhân, hỗ trợ các hội viên khác sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng định danh điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số. Mô hình cần gắn với mục tiêu cụ thể như:

- 100% cán bộ chi hội sử dụng thành thạo nền tảng số trong quản lý hội viên.

- Mỗi hội viên biết sử dụng ít nhất một hình thức thanh toán điện tử.

- Mỗi chi hội xây dựng một nhóm Zalo hoặc nền tảng số để tuyên truyền, điều hành hoạt động.

Đây là giải pháp không đòi hỏi nhiều kinh phí nhưng có khả năng lan tỏa cao.

Thứ ba, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế trên nền tảng số.

Đây là nội dung cốt lõi của chủ đề hội thảo.

Trong bối cảnh thương mại điện tử phát triển mạnh, phụ nữ không chỉ bán hàng tại chợ truyền thống mà cần từng bước đưa sản phẩm lên môi trường số.

Hội Phụ nữ có thể phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ tổ chức các khóa đào tạo về: bán hàng trực tuyến; livestream; xây dựng thương hiệu cá nhân; chụp ảnh sản phẩm; sử dụng AI để thiết kế hình ảnh, viết nội dung quảng bá, chăm sóc khách hàng; quản lý đơn hàng và thanh toán điện tử.

Đối với phụ nữ sản xuất các sản phẩm truyền thống, cần hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, mã QR, truy xuất nguồn gốc và kết nối với các sàn thương mại điện tử.

Việc ứng dụng AI không nhằm thay thế người lao động mà giúp phụ nữ tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả quản lý và mở rộng thị trường.

Thứ tư, phát huy nguồn lực từ các tổ chức tôn giáo trong hỗ trợ phụ nữ.

Điểm khác biệt của Hố Nai là có hệ thống giáo xứ, giáo họ và các cơ sở tôn giáo hoạt động ổn định.

Do đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ cần xây dựng cơ chế phối hợp thường xuyên với các chức sắc, chức việc và người có uy tín để tuyên truyền, vận động phụ nữ tham gia các phong trào phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường và chuyển đổi số.

Có thể nghiên cứu triển khai mô hình **"Giáo xứ đồng hành cùng phụ nữ chuyển đổi số"**, trong đó các tổ chức tôn giáo phối hợp cùng Hội phổ biến kỹ năng số, tuyên truyền sử dụng Internet an toàn, xây dựng nếp sống văn minh trên không gian mạng và lan tỏa các giá trị nhân văn của tôn giáo trong cộng đồng.

Mô hình này không làm thay chức năng của tổ chức Hội hay tổ chức tôn giáo mà phát huy thế mạnh của mỗi bên trên tinh thần đồng hành vì sự phát triển của cộng đồng.

Thứ năm, xây dựng hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ phát triển bền vững.

Để các giải pháp mang tính lâu dài, cần hình thành mạng lưới liên kết giữa Hội Liên hiệp Phụ nữ với MTTQ, chính quyền, doanh nghiệp, ngân hàng, cơ sở đào tạo, doanh nghiệp công nghệ và các tổ chức tôn giáo.

Thông qua mạng lưới này, phụ nữ sẽ được hỗ trợ đồng bộ từ đào tạo kỹ năng, tiếp cận vốn, chuyển giao công nghệ, kết nối thị trường đến tư vấn pháp lý và khởi nghiệp.

Đây là hướng đi phù hợp với tinh thần của Nghị quyết số 57-NQ/TW về phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Có thể khẳng định rằng, phụ nữ trong đồng bào các tôn giáo là một bộ phận quan trọng của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, có nhiều đóng góp trong phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc, gìn giữ bản sắc văn hóa và xây dựng cộng đồng văn minh.

Đối với phường Hố Nai, nơi có đông đồng bào các tôn giáo sinh sống, những giá trị nhân văn của tôn giáo cùng với truyền thống đoàn kết, tương thân tương ái đã và đang trở thành nền tảng quan trọng để phát huy vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp phát triển địa phương. Trong bối cảnh chuyển đổi số và cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, việc nâng cao năng lực số cho phụ nữ không chỉ giúp họ thích ứng với phương thức sản xuất, kinh doanh mới mà còn góp phần xây dựng công dân số, cộng đồng số và xã hội số.

Để thực hiện hiệu quả mục tiêu trên, tôi xin đề xuất một số kiến nghị:

Đối với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, tiếp tục xây dựng các chương trình đào tạo kỹ năng số dành riêng cho phụ nữ cơ sở; phát triển bộ tài liệu hướng dẫn ứng dụng AI, thương mại điện tử và kinh doanh số phù hợp với từng nhóm đối tượng.

Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai, tăng cường các lớp tập huấn chuyên sâu, hỗ trợ xây dựng các mô hình điểm về "Chi hội Phụ nữ chuyển đổi số", kết nối với doanh nghiệp công nghệ và các tổ chức tín dụng để hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp.

Đối với cấp ủy, chính quyền địa phương, tiếp tục quan tâm đầu tư hạ tầng số, tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận các chương trình đào tạo, hỗ trợ vốn và phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với chuyển đổi số.

Đối với Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức tôn giáo, tiếp tục phát huy vai trò tập hợp, vận động chức sắc, chức việc và đồng bào có đạo tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, đồng hành cùng tổ chức Hội trong tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, xây dựng cộng đồng số an toàn và văn minh.

Cuối cùng, **mỗi hội viên phụ nữ** cần chủ động học tập, nâng cao trình độ, mạnh dạn đổi mới tư duy, tích cực ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số vào lao động, sản xuất, kinh doanh và đời sống hằng ngày. Khi mỗi người phụ nữ trở thành một "công dân số", mỗi gia đình sẽ trở thành một "gia đình số"; từ đó góp phần xây dựng cộng đồng phát triển, văn minh và hiện đại.

PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ DO PHỤ NỮ QUẢN LÝ GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI XANH, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Liên minh Hợp tác xã thành phố Đồng Nai

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh đang trở thành những động lực then chốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao năng suất lao động và năng lực cạnh tranh quốc gia. Đối với Việt Nam, kinh tế tập thể, hợp tác xã được xác định là một trong những thành phần kinh tế quan trọng, cùng với kinh tế nhà nước giữ vai trò nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Trung ương đã ban hành nhiều chủ trương lớn định hướng cho khu vực này: Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Luật Hợp tác xã năm 2023; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia; cùng Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 - đặt ra yêu cầu đổi mới toàn diện phương thức quản trị, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và nâng cao năng lực cạnh tranh của hợp tác xã trong giai đoạn mới.

Đối với phụ nữ, Đảng và Nhà nước luôn xác định phát huy vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế là nhiệm vụ quan trọng nhằm thực hiện bình đẳng giới và thúc đẩy tăng trưởng bao trùm. Ngày 31/10/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2415/QĐ-TTg phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035"; trên cơ sở đó, ngày 16/3/2026, UBND tỉnh Đồng Nai (nay là UBND thành phố Đồng Nai) đã ban hành Kế hoạch số 134/KH-UBND triển khai thực hiện trên địa bàn. Ý nghĩa của các chương trình này càng được nhân lên trong năm 2026 - năm được Liên Hợp Quốc chọn là Năm quốc tế Nữ nông dân, tôn vinh vai trò của phụ nữ trong phát triển nông nghiệp và bảo đảm an ninh lương thực.

Xuất phát từ yêu cầu đó, đặc biệt trong bối cảnh thành phố Đồng Nai vừa chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương với không gian phát triển được mở rộng, tham luận "Phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh" tập trung đánh giá thực trạng, phân tích kết quả đạt được, hạn chế, nguyên nhân; đồng thời đề xuất giải pháp nhằm phát huy hơn nữa vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn thành phố.

II. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ DO PHỤ NỮ THAM GIA QUẢN LÝ GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI XANH, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, Luật Hợp tác xã năm 2023 cùng các chương trình, kế hoạch của Trung ương và của thành phố về phát triển kinh tế tập thể, khu vực kinh tế tập thể trên địa bàn tiếp tục có bước phát triển tích cực cả về số lượng, chất lượng và hiệu quả hoạt động. Các hợp tác xã từng bước đổi mới mô hình

tổ chức, mở rộng liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật, tạo việc làm và nâng cao thu nhập cho thành viên, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

1. Bối cảnh phát triển mới của thành phố Đồng Nai - không gian và động lực cho kinh tế tập thể do phụ nữ quản lý

Kể từ ngày 30/4/2026, thực hiện Nghị quyết số 30/2026/QH16 của Quốc hội, thành phố Đồng Nai chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở nguyên trạng tỉnh Đồng Nai (đã hợp nhất với tỉnh Bình Phước từ ngày 01/7/2025), với diện tích hơn 12.737 km², dân số hơn 4,49 triệu người - đô thị đông dân thứ ba cả nước, được định hướng trở thành hình mẫu tiên phong về công nghiệp công nghệ cao, chế tạo xanh, nông nghiệp công nghệ cao và cửa ngõ logistics quốc tế. Đây là bối cảnh đặc thù, chưa từng có tiền lệ, tác động trực tiếp đến định hướng phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn.

Việc hợp nhất địa giới hành chính đã mở rộng đáng kể không gian phát triển kinh tế tập thể của thành phố, kết hợp vùng công nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, cây ăn trái, chăn nuôi vốn có của Đồng Nai (cũ) với vùng nguyên liệu điều, cao su, tài nguyên bản địa và cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số của Bình Phước (cũ), tạo dư địa lớn để các hợp tác xã do phụ nữ quản lý đa dạng hóa sản phẩm và phát triển chuỗi giá trị liên vùng. Tính đến tháng 6/2026, trên địa bàn thành phố (sau hợp nhất) có 677 hợp tác xã đang hoạt động, trong đó có 120 hợp tác xã do phụ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý, chiếm khoảng 17,7% tổng số hợp tác xã đang hoạt động. Mặc dù tỷ lệ này chưa cao, nhưng phản ánh xu hướng ngày càng nhiều phụ nữ tham gia đảm nhiệm vai trò quản lý, điều hành hợp tác xã, khẳng định hiệu quả của các chủ trương về bình đẳng giới, phát triển kinh tế tập thể và hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp trên một địa bàn vừa được mở rộng đáng kể cả về quy mô và tính đa dạng vùng miền.

Đồng thời, bối cảnh đô thị hóa nhanh và yêu cầu ngày càng cao về sản xuất xanh, công nghệ cao cũng đặt ra thách thức mới, đòi hỏi các hợp tác xã, đặc biệt là hợp tác xã do phụ nữ quản lý, phải chủ động nâng cao năng lực quản trị, đẩy nhanh chuyển đổi số để bắt kịp tiến trình phát triển chung của thành phố. Các hợp tác xã do phụ nữ quản lý không chỉ duy trì hiệu quả sản xuất, kinh doanh mà còn thể hiện rõ tinh thần đổi mới, chủ động tiếp cận các xu hướng phát triển hiện đại như chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm OCOP và tham gia chuỗi giá trị - được phân tích cụ thể qua các mô hình thực tiễn dưới đây.

2. Chuyển đổi xanh - nền tảng phát triển bền vững của hợp tác xã do phụ nữ quản lý

Trong bối cảnh tăng trưởng xanh và kinh tế tuần hoàn trở thành xu thế tất yếu, nhiều hợp tác xã do phụ nữ quản lý trên địa bàn đã chủ động chuyển đổi phương thức sản xuất theo hướng thân thiện với môi trường, nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên và gia tăng giá trị sản phẩm. Nhiều hợp tác xã đã mạnh dạn áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ; sử dụng phân bón hữu cơ, chế phẩm sinh học; giảm sử dụng hóa chất; từng bước áp dụng mô hình kinh tế tuần hoàn, tận dụng phụ phẩm nông nghiệp để giảm chi phí sản xuất và hạn chế phát sinh chất thải.

Điển hình là Hợp tác xã Nông nghiệp Điều hữu cơ Trảng Cỏ Bù Lạch (xã Thọ Sơn) do bà Thị Khươi làm Giám đốc. Hợp tác xã đã lựa chọn hướng phát triển nông nghiệp hữu cơ gắn với khai thác lợi thế tài nguyên bản địa, xây dựng vùng nguyên liệu điều hữu cơ theo quy trình sản xuất an toàn, được nhiều doanh nghiệp trong nước và quốc tế đến tận vườn thu mua. Bên cạnh cây điều - sản phẩm chủ lực, hợp tác xã còn khai thác giá trị rau nhíp - đặc sản của đồng bào S'tiêng - để chế biến, phát triển thành sản phẩm OCOP, góp phần bảo tồn nguồn gen bản địa, đa dạng hóa sản phẩm và gia tăng giá trị kinh tế. Mô hình không chạy theo mục tiêu tăng sản lượng bằng mọi giá mà hướng đến nâng cao giá trị trên cùng đơn vị diện tích thông qua sản xuất hữu cơ, chế biến sâu và xây dựng thương hiệu; qua đó tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho thành viên, đặc biệt là phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - động lực đổi mới phương thức quản trị và phát triển hợp tác xã

Chuyển đổi số đang mở ra nhiều cơ hội mới cho khu vực kinh tế tập thể, đặc biệt trong đổi mới phương thức quản trị, nâng cao hiệu quả điều hành và mở rộng thị trường tiêu thụ. Nhiều hợp tác xã do phụ nữ quản lý đã chủ động ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý, số hóa quy trình sản xuất, ứng dụng mã QR truy xuất nguồn gốc, quảng bá sản phẩm trên nền tảng số và từng bước tham gia sàn thương mại điện tử, giúp giảm chi phí quản lý, nâng cao tính minh bạch và kết nối trực tiếp với người tiêu dùng, doanh nghiệp.

Điển hình là Hợp tác xã Công nghệ Nông nghiệp Du lịch Mã Đà Xanh (xã Trị An) do bà Đinh Thị Nga làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Từ một hợp tác xã sản xuất nông nghiệp thuần túy, đơn vị đã đổi mới mô hình hoạt động theo hướng kết hợp nông nghiệp công nghệ cao, du lịch trải nghiệm và chuyển đổi số; triển khai hệ thống quản lý, giám sát vùng trồng trên nền tảng số, giúp theo dõi quy trình canh tác, cập nhật dữ liệu vùng trồng và truy xuất nguồn gốc sản phẩm minh bạch. Việc kết hợp giữa công nghệ số, nông nghiệp xanh và du lịch trải nghiệm - gắn với lợi thế cảnh quan hồ Trị An, rừng Mã Đà thuộc Khu Bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai - đã góp phần đa dạng hóa nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động và tạo nền tảng để hợp tác xã phát triển theo hướng hiện đại, bền vững.

4. Nâng cao năng lực cạnh tranh thông qua xây dựng thương hiệu, phát triển chuỗi giá trị và mở rộng thị trường

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng, năng lực cạnh tranh của hợp tác xã không còn được quyết định chủ yếu bởi quy mô sản xuất mà ngày càng phụ thuộc vào khả năng đổi mới sáng tạo, xây dựng thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm và tham gia chuỗi giá trị. Nhiều hợp tác xã do phụ nữ quản lý đã chuyển từ tư duy "làm ra sản phẩm" sang "phát triển sản phẩm theo nhu cầu thị trường", chú trọng đầu tư bao bì, nhãn hiệu, truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu OCOP.

Điển hình là Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Trường Phát (xã Nhơn Trạch) do bà Nguyễn Thị Bích Lệ làm Giám đốc. Từ việc khai thác lợi thế vùng nguyên liệu sen tại địa phương, hợp tác xã đã xây dựng chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất,

thu mua, chế biến đến tiêu thụ; tập trung chế biến sâu, phát triển nhiều sản phẩm từ sen như hạt sen sấy, trà tim sen, trà củ sen, bột sen dinh dưỡng. Đến nay, hợp tác xã đã phát triển hơn 40 sản phẩm, trong đó 33 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP 3 sao và 4 sao, xây dựng được mạng lưới hơn 60 đại lý phân phối trên cả nước, tạo việc làm ổn định cho nhiều lao động, phần lớn là lao động nữ - minh chứng cho việc nâng cao năng lực cạnh tranh không chỉ dựa vào mở rộng quy mô mà quan trọng hơn là khai thác lợi thế địa phương, đầu tư chế biến sâu và xây dựng thương hiệu.

III. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý trên địa bàn vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức, nhất là trong bối cảnh chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, hội nhập kinh tế ngày càng sâu rộng và quá trình tổ chức lại địa giới hành chính, bộ máy quản lý nhà nước.

Trước hết, quy mô hoạt động của phần lớn hợp tác xã còn nhỏ, năng lực tài chính hạn chế, khả năng tích lũy và huy động nguồn lực đầu tư chưa cao; cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ hiện đại và phát triển theo chuỗi giá trị.

Thứ hai, việc ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tuy đã được quan tâm nhưng chưa đồng đều, chủ yếu mới dừng ở việc sử dụng một số phần mềm quản lý, mạng xã hội để quảng bá sản phẩm hoặc truy xuất nguồn gốc; việc ứng dụng công nghệ số trong quản trị điều hành, phân tích dữ liệu, tự động hóa sản xuất hay thương mại điện tử vẫn còn hạn chế.

Thứ ba, năng lực quản trị của đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã, đặc biệt là kỹ năng quản trị hiện đại và năng lực chuyển đổi số, còn chưa đồng đều. Phần lớn cán bộ trưởng thành từ thực tiễn sản xuất nên còn thiếu kiến thức về quản trị doanh nghiệp, xây dựng thương hiệu, marketing, quản trị tài chính và ứng dụng công nghệ số; công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu theo nhu cầu thực tiễn chưa được tổ chức thường xuyên.

Thứ tư, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị tuy đã hình thành nhưng chưa thật sự bền vững; nhiều hợp tác xã còn khó khăn trong kết nối với doanh nghiệp, mở rộng thị trường tiêu thụ; một số sản phẩm đã đạt chứng nhận OCOP nhưng quy mô tiêu thụ còn hạn chế, sức cạnh tranh chưa tương xứng với tiềm năng.

Thứ năm, đối với các hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý, đội ngũ nữ cán bộ quản lý còn gặp nhiều áp lực trong việc cân bằng giữa công việc quản lý, điều hành với trách nhiệm chăm lo gia đình; cơ hội tiếp cận các chương trình đào tạo chuyên sâu về công nghệ, chuyển đổi số, quản trị hiện đại và kết nối thị trường chưa nhiều.

Thứ sáu, quá trình hợp nhất địa giới hành chính giữa Đồng Nai và Bình Phước (cũ), cùng việc chuyển đổi mô hình chính quyền địa phương hai cấp và nâng cấp thành thành phố trực thuộc Trung ương từ 30/4/2026, đặt ra yêu cầu rà soát, kết nối lại hệ thống thống kê, hỗ trợ và quản lý hợp tác xã trên phạm vi địa bàn mở rộng;

trong khi tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực ở cơ sở chưa kịp kiện toàn đồng bộ, phần nào ảnh hưởng đến tính liên tục trong triển khai chính sách hỗ trợ hợp tác xã do phụ nữ quản lý, nhất là tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số thuộc khu vực Bình Phước cũ.

2. Nguyên nhân

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và chủ quan. Một số cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hỗ trợ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh tuy đã được ban hành nhưng việc triển khai ở cơ sở còn chưa đồng bộ; nguồn lực đầu tư còn phân tán, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Bên cạnh đó, nhận thức của một bộ phận cán bộ quản lý hợp tác xã về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và phát triển xanh chưa thật sự đầy đủ; tâm lý e ngại thay đổi, thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao và thiếu nguồn vốn đầu tư cũng là những nguyên nhân làm chậm quá trình chuyển đổi của nhiều hợp tác xã.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ

Để phát huy hơn nữa vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế tập thể gắn với chuyển đổi xanh, chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của hợp tác xã trong thời gian tới, Liên minh Hợp tác xã thành phố Đồng Nai đề xuất tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò của kinh tế tập thể và phụ nữ trong phát triển kinh tế. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế tập thể; tuyên truyền sâu rộng Nghị quyết số 20-NQ/TW, Luật Hợp tác xã năm 2023, Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị và các chương trình của thành phố về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo.

Thứ hai, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực quản trị hợp tác xã. Tăng cường tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ quản lý hợp tác xã, nhất là nữ Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc hợp tác xã, về quản trị hiện đại, chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI), thương mại điện tử, xây dựng thương hiệu, marketing số, quản trị tài chính và phát triển chuỗi giá trị; xây dựng đội ngũ tư vấn, hỗ trợ hợp tác xã trong quá trình chuyển đổi.

Thứ ba, thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động của hợp tác xã. Khuyến khích hợp tác xã đầu tư đổi mới công nghệ, ứng dụng nền tảng số trong quản trị điều hành, quản lý vùng nguyên liệu, truy xuất nguồn gốc, thương mại điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt; từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu số phục vụ hoạt động của hợp tác xã trên toàn địa bàn thành phố.

Thứ tư, hỗ trợ phát triển sản xuất theo hướng xanh, tuần hoàn và bền vững. Tăng cường hỗ trợ hợp tác xã áp dụng tiêu chuẩn sản xuất an toàn, VietGAP, hữu cơ; phát triển mô hình kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải; hỗ trợ xây dựng thương hiệu, phát triển sản phẩm OCOP, truy xuất nguồn gốc và chứng nhận chất lượng,

phù hợp với định hướng đưa thành phố Đồng Nai trở thành hình mẫu tiên phong về chế tạo xanh và nông nghiệp công nghệ cao.

Thứ năm, tăng cường liên kết, mở rộng thị trường và nâng cao năng lực cạnh tranh của hợp tác xã. Đẩy mạnh kết nối giữa hợp tác xã với doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học, tổ chức khoa học và công nghệ; hỗ trợ xúc tiến thương mại, tham gia hội chợ, triển lãm, phát triển kênh bán hàng trực tuyến; khuyến khích hợp tác xã tham gia sâu hơn vào chuỗi giá trị trong nước và quốc tế, khai thác lợi thế cửa ngõ logistics của thành phố sau hợp nhất.

Thứ sáu, phát huy vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và Liên minh Hợp tác xã thành phố trong đồng hành cùng phụ nữ phát triển kinh tế tập thể. Tăng cường phối hợp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ tham gia phát triển kinh tế tập thể; xây dựng, nhân rộng các mô hình hợp tác xã do phụ nữ quản lý hoạt động hiệu quả; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nữ cán bộ quản lý về quản trị, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, thương mại điện tử và xây dựng thương hiệu; hỗ trợ tiếp cận nguồn lực, chính sách hỗ trợ, xúc tiến thương mại và chuyển giao khoa học kỹ thuật; tăng cường truyền thông, biểu dương các mô hình tiêu biểu, hưởng ứng Năm quốc tế Nữ nông dân 2026.

Thứ bảy, rà soát, đồng bộ hóa dữ liệu và chính sách hỗ trợ hợp tác xã trên toàn địa bàn thành phố sau hợp nhất địa giới hành chính, bảo đảm các hợp tác xã do phụ nữ quản lý tại các xã, phường thuộc khu vực phía Bắc Đồng Nai - đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số - được tiếp cận đầy đủ, kịp thời các chương trình đào tạo, hỗ trợ vốn, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh như các địa bàn khác.

Để các giải pháp nêu trên được triển khai hiệu quả, Liên minh Hợp tác xã thành phố Đồng Nai trân trọng đề nghị các sở, ngành, địa phương và Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tiếp tục tăng cường phối hợp trong triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể; quan tâm bố trí nguồn lực cho đào tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và xây dựng thương hiệu cho các hợp tác xã do phụ nữ tham gia quản lý; đồng thời đẩy mạnh nhân rộng các mô hình hợp tác xã tiêu biểu, tạo điều kiện để phụ nữ phát huy hơn nữa vai trò trong phát triển kinh tế tập thể, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố trong giai đoạn mới.

Trên đây là bài tham luận của Liên minh Hợp tác xã thành phố Đồng Nai tại Hội thảo khoa học "Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới" do Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố tổ chức./.

ĐỘI NGŨ NỮ TRÍ THỨC - NGUỒN LỰC QUAN TRỌNG TRONG CHUYỂN GIAO TRI THỨC, KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ THÚC ĐẨY ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Hội Nữ trí thức thành phố Đồng Nai

TÓM TẮT

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và yêu cầu phát triển bền vững, đội ngũ nữ trí thức được xem là một nguồn lực chiến lược trong quá trình chuyển giao tri thức, ứng dụng khoa học công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Bài báo phân tích vai trò của nữ trí thức Việt Nam nói chung và thành phố Đồng Nai nói riêng trong hệ sinh thái tri thức. Nghiên cứu chỉ ra rằng, dù sở hữu tiềm năng lớn về tri thức và khả năng lan tỏa cộng đồng, nữ trí thức vẫn đối mặt với các rào cản cấu trúc từ định kiến giới, gánh nặng gia đình và hạn chế tiếp cận nguồn lực nghiên cứu. Trên cơ sở đó, bài báo đề xuất hệ thống giải pháp nhằm phát huy tối đa vai trò của nữ trí thức trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội dựa trên tri thức và đổi mới sáng tạo tại Đồng Nai và Việt Nam.

Từ khóa: Nữ trí thức, chuyển giao tri thức, đổi mới sáng tạo, khoa học công nghệ, Đồng Nai, nguồn nhân lực chất lượng cao.

1. MỞ ĐẦU

Tri thức luôn được xem là nguồn lực nội sinh quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của mỗi quốc gia. Trong kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và chuyển đổi số, vai trò của đội ngũ trí thức càng trở nên đặc biệt quan trọng. Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về "Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia" đã xác định "phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới"[1]. Trong chiến lược đó, đội ngũ nữ trí thức đóng vai trò tiên phong khi ngày càng khẳng định mạnh mẽ vai trò của mình trong nghiên cứu khoa học, giáo dục đào tạo, đổi mới sáng tạo và chuyển giao tri thức [2].

Tại Đồng Nai - địa phương trọng điểm của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, nữ trí thức chiếm hơn 50% tổng số trí thức của tỉnh, hiện diện mạnh mẽ trong các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học công nghệ và quản lý nhà nước. *Hội Nữ trí thức thành phố Đồng Nai hiện có 707 hội viên với 17 chi hội trực thuộc* [3]. Bài báo này, dựa trên cách tiếp cận từ tổng quan đến cụ thể, làm rõ vai trò của nữ trí thức trong chuyển giao tri thức, khoa học công nghệ và thúc đẩy đổi mới sáng tạo, với trường hợp nghiên cứu điển hình tại thành phố Đồng Nai.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Tổng quan về đội ngũ nữ trí thức: Từ lịch sử đến hiện tại

Dưới góc độ xã hội học, "nữ trí thức" được hiểu là những phụ nữ có trình độ học vấn cao (từ đại học trở lên), có năng lực chuyên môn sâu trong một lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục, y tế, văn hóa - xã hội hoặc quản lý, và có khả năng sáng tạo, đóng góp tri thức cho sự phát triển của cộng đồng và xã hội [4].

Lịch sử hình thành và phát triển của đội ngũ nữ trí thức Việt Nam gắn liền với quá trình đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước. Trong thời kỳ kháng chiến, nhiều phụ nữ Việt Nam đã vươn lên trở thành những trí thức tiên phong trong y tế, giáo dục, văn hóa, nghệ thuật và hoạt động cách mạng. Hình ảnh những nữ bác sĩ, nữ giáo viên, nữ cán bộ khoa học trong thời chiến đã trở thành biểu tượng của ý chí, nghị lực và trí tuệ Việt Nam. Bước sang thời kỳ đổi mới, cùng với sự phát triển của hệ thống giáo dục và khoa học công nghệ, đội ngũ nữ trí thức Việt Nam tăng trưởng vượt bậc cả về số lượng và chất lượng. Hội Nữ trí thức Đồng Nai thành lập từ năm 2013, hiện đang trong nhiệm kỳ thứ III. Các chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như của Đồng Nai về phụ nữ, khoa học công nghệ, trí thức,…. đã tạo điều kiện thuận lợi để nữ trí thức phát triển, sáng tạo và không ngừng đóng góp cho sự phát triển chung của địa phương.

Đồng Nai, sau khi chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương từ ngày 30/4/2026, có diện tích gần 13.000 km² và dân số gần 4,5 triệu người. Đây là địa phương có tốc độ công nghiệp hóa cao và nhu cầu lớn về nguồn nhân lực chất lượng cao. Theo thống kê, nữ trí thức chiếm hơn 50% đội ngũ trí thức của thành phố. Riêng trong lĩnh vực giáo dục, tỷ lệ nữ trí thức chiếm ưu thế. Theo đó, khoảng 61,3% nữ trí thức của tỉnh công tác trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo [5]. Riêng hệ thống giáo dục đại học, cao đẳng, lực lượng nữ trí thức chiếm hơn 50%. Thống kê cho thấy, nữ trí thức chiếm 52,5% giáo viên trong các trường cao đẳng và 50,1% giảng viên các trường đại học [6]. Họ đã và đang là nguồn lực trực tiếp đào tạo và định hình chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao cho tỉnh trong kỷ nguyên vươn mình.

Về cơ cấu tổ chức, Hội Nữ trí thức thành phố Đồng Nai có Ban Chấp hành gồm 35 ủy viên, trong đó có 9 Ủy viên Thường vụ, Ban Thường trực gồm 5 thành viên. Hội đã xây dựng được hệ thống 17 chi hội trực thuộc trải rộng trên các lĩnh vực: khối trường học (5 chi hội), khối sở ngành nghề (8 chi hội) và khối địa phương (4 chi hội). Hội đã phát triển được các chi hội ở cấp xã, phường, khẳng định nỗ lực "đưa tri thức về cơ sở"[3].

Về chất lượng, đội ngũ nữ trí thức Đồng Nai có: 01 Phó Giáo sư - Tiến sĩ, 20 Tiến sĩ, 313 Thạc sĩ và 307 người có trình độ đại học. Nữ trí thức tham gia lãnh đạo, quản lý ngày càng tăng, với tỷ lệ nữ trong Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố đạt 33,33% [3].

Nữ trí thức Đồng Nai sở hữu những đặc trưng nổi bật: tính đa dạng ngành nghề và lĩnh vực hoạt động; kinh nghiệm thực tiễn phong phú, gắn bó chặt chẽ với các vấn đề của địa phương; khả năng kết nối cộng đồng và tư duy liên ngành nhạy bén.

Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 và yêu cầu chuyển đổi xanh, tiềm năng của nữ trí thức thể hiện qua vai trò "cầu nối" giữa tri thức khoa học và

thực tiễn sản xuất - đời sống. Cách mạng công nghiệp 4.0 với sự bùng nổ của trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn và Internet vạn vật vừa mang lại cơ hội nhưng cũng đặt ra những thách thức. Trong bối cảnh đó, tri thức chính là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững.

2.2. Vai trò của nữ trí thức thành phố Đồng Nai trong chuyển giao tri thức, khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo

Thứ nhất, nữ trí thức là "cầu nối tri thức" trong hệ thống giáo dục và đào tạo

Giáo dục và đào tạo là lĩnh vực mà nữ trí thức Đồng Nai có thế mạnh và đóng góp quan trọng nhất. Với đội ngũ đông đảo đang công tác trong lĩnh vực này, họ không chỉ là những nhà giáo truyền thụ tri thức mà còn là những người kiến tạo phương pháp, đổi mới nội dung và định hình tư duy cho thế hệ trẻ [7].

Nữ giảng viên, với lợi thế về trí tuệ cảm xúc và sự thấu cảm, đã lồng ghép các vấn đề thực tiễn của địa phương như ứng phó với biến đổi khí hậu, chuyển đổi số, bình đẳng giới vào chương trình giảng dạy. Họ tiên phong ứng dụng trí tuệ nhân tạo, hệ thống thông tin địa lý và dữ liệu lớn vào công tác giảng dạy và quản lý giáo dục. Đóng góp chiến lược của đội ngũ nữ trí thức là đào tạo thế hệ nhân lực mới, chuyển đổi tư duy từ ứng phó sang thích ứng, từ thụ động sang chủ động sáng tạo.

Hoạt động chuyển giao tri thức còn được thực hiện thông qua các chương trình tập huấn cộng đồng. Hội Nữ trí thức Đồng Nai đã tổ chức 24 lớp tập huấn với hơn 2.400 hội viên và phụ huynh tham dự, góp phần thực hiện Đề án 938 và Đề án 939. Các báo cáo viên nữ trí thức đã cung cấp kiến thức về chăm sóc, giáo dục trẻ phát triển toàn diện, kỹ năng phòng tránh bạo lực và xâm hại trẻ em [3].

Thứ hai, tham gia tích cực trong nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ

Hoạt động nghiên cứu khoa học của nữ trí thức Đồng Nai đã có những bước phát triển mạnh mẽ, đặc biệt trong các lĩnh vực có tính ứng dụng cao. Trong năm năm qua, số lượng và chất lượng các đề tài nghiên cứu do nữ trí thức chủ trì đã tăng đáng kể.

Điểm nổi bật là tính ứng dụng và khả năng chuyển giao công nghệ. Các đề tài tiêu biểu: PGS.TS Huỳnh Bùi Linh Chi (Trường Đại học Đồng Nai) nghiên cứu hoạt chất từ địa y có khả năng ức chế tế bào ung thư; ThS. Đoàn Thị Tuyết Lê (Đại học Lạc Hồng) với đề tài nuôi trồng và phát triển sản phẩm từ nấm Đông trùng hạ thảo; nhiều nghiên cứu về xử lý phế phẩm nông nghiệp, sản xuất tuần hoàn được chuyển giao cho doanh nghiệp và hợp tác xã [8].

Nữ trí thức Đồng Nai còn tích cực tham gia các hội thảo khoa học trong nước và quốc tế. Hội có 01 bài tham luận trực tiếp và 05 bài trong Kỷ yếu Hội thảo Khoa học toàn quốc (tháng 4/2025); 01 bài tham luận tại Hội thảo "Khoa học Công nghệ vì sự phát triển bền vững" tại TP.HCM (tháng 7/2025); 01 bài báo cáo trực tiếp tại Hội thảo "Ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy" (tháng 4/2026).



Ảnh: Tóm tắt các hoạt động KHCN nổi bật của Hội Nữ trí thức thành phố Đồng Nai sau nửa nhiệm kỳ (2023-2025)

Thứ ba, nữ trí thức thành phố Đồng Nai tích cực tham gia tư vấn, phản biện chính sách và định hướng phát triển

Nữ trí thức Đồng Nai thể hiện vai trò quan trọng trong hoạch định chính sách và phản biện xã hội. Họ đã đóng góp ý kiến vào nhiều văn bản pháp luật quan trọng: Luật Giáo dục, Luật Đất đai, Luật Thuế thu nhập; phản biện Dự thảo Nghị quyết về mức thu học phí, chính sách hỗ trợ giáo viên, chính sách khen thưởng công tác dân số.

Trong bối cảnh hợp nhất tỉnh Đồng Nai và Bình Phước, triển khai mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, Hội Nữ trí thức đã tham gia đóng góp ý kiến về chuyển đổi mô hình đơn vị hành chính. Hội cũng tham gia góp ý vào dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. NGUT.TS Nguyễn Thị Thu Lan, Chủ tịch Hội, được bầu vào Ban Chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố.

Thứ tư, nữ trí thức thành phố Đồng Nai tích cực lan tỏa tri thức và trách nhiệm xã hội

Nữ trí thức Đồng Nai đã chứng minh vai trò xã hội tích cực qua các hoạt động an sinh và phục vụ cộng đồng. Từ năm 2024-2025, Hội vận động xây dựng 5 cây cầu dân sinh tại các xã vùng sâu với tổng kinh phí hơn 761 triệu đồng, cùng nhiều xe đạp, sách vở cho học sinh khó khăn. Hội cũng vận động 135 triệu đồng đóng góp xây cầu Chơn Hiển (Kiên Giang) và tặng 68 bộ áo dài cho nữ sinh mồ côi [3].

Nữ trí thức còn là lực lượng tiên phong trong các hoạt động hưởng ứng biến đổi khí hậu: tuyên truyền giảm thiểu rác thải nhựa, phân loại rác tại nguồn, sử dụng năng lượng tái tạo. Một nữ trí thức ở Chi hội Trường ĐH Lạc Hồng có bài tham luận tại Hội thảo Khoa học toàn quốc với chủ đề "Nữ giới trong quản trị khí hậu tại Việt Nam".

Thứ năm, nữ trí thức thành phố Đồng Nai đang góp phần quan trọng để thúc đẩy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo trong bối cảnh chuyển đổi số

Trong bối cảnh Đồng Nai đẩy mạnh kinh tế số và công nghiệp công nghệ cao, nữ trí thức đang khẳng định vai trò trong hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp. Hội thảo "Vai trò của nữ trí thức trong thời kỳ công nghệ 4.0 đối với phụ nữ khởi nghiệp bền vững" (tháng 12/2025) là một minh chứng.

Tại hội thảo, các đại biểu thảo luận về hỗ trợ phụ nữ tham gia các mô hình kinh doanh bền vững, ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và phát triển kinh tế xanh. Nhiều nữ doanh nhân đã ứng dụng công nghệ, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, sử dụng AI để quản lý và giải quyết vấn đề trong khởi nghiệp.

2.3. Những rào cản và giải pháp phát huy vai trò của nữ trí thức trong chuyển giao tri thức và đổi mới sáng tạo

Mặc dù sở hữu tiềm năng lớn, một bộ phận nữ trí thức Đồng Nai vẫn đối mặt với những rào cản hệ thống:

Thứ nhất, định kiến giới và rào cản văn hóa truyền thống. Vẫn tồn tại quan niệm về vai trò của phụ nữ trong gia đình và xã hội. Văn hóa gia trưởng đề cao vai trò của nam giới trong các công việc xã hội và ra quyết định. Trong ứng phó với thiên tai, nam giới được coi là chủ thể, trong khi nữ giới bị xem là nhóm dễ tổn thương.

Thứ hai, gánh nặng "vai trò kép". Đây là rào cản phổ biến nhất, ảnh hưởng trực tiếp đến thời gian và năng lượng dành cho nghiên cứu, sáng tạo. Khảo sát với 15 nữ giảng viên tại 03 trường đại học ở Đồng Nai cho thấy 100% từng vấp phải ít nhất một rào cản giới, 80% chịu sự bủa vây của cả ba nhóm rào cản.

Thứ ba, tâm lý thụ động và sự đóng khung trong nhãn dán "dễ bị tổn thương". Các diễn ngôn truyền thông thường đóng khung phụ nữ vào nhóm "dễ bị tổn thương". Hiệu ứng phụ là tạo ra "tâm lý thụ động", khiến không ít nữ trí thức tự giới hạn mình ở vai trò "hậu phương".

Thứ tư, hạn chế về kỹ năng số và khả năng thích ứng với chuyển đổi số. Nhiều nữ trí thức chưa được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng về dữ liệu lớn, trí tuệ nhân tạo và các công cụ số trong quản lý dự án nghiên cứu.

Thứ năm, bất cập trong hệ thống quản lý và hỗ trợ nghiên cứu. Vấn đề bảo mật dữ liệu, quyền sở hữu trí tuệ và thiếu minh bạch gây khó khăn cho hợp tác quốc tế. Hội không có biên chế kế toán nên việc quyết toán kinh phí còn khó khăn.

Giải pháp chiến lược phát huy tiềm năng nữ trí thức

Để tháo gỡ các "điểm nghẽn", cần thiết lập hệ sinh thái giải pháp đồng bộ:

Một là, hoàn thiện khung chính sách và lồng ghép giới thực chất. Cần cụ thể hóa các chủ trương của Đảng thành chính sách hỗ trợ đặc thù cho nữ trí thức trong nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo, tạo điều kiện để nữ trí thức tham gia nhiều hơn vào các vị trí lãnh đạo khoa học và hội đồng tư vấn chính sách.

Thành phố Đồng Nai cần xây dựng cơ chế ưu tiên: thành lập Quỹ phát triển khoa học nữ hoặc ưu tiên trong quỹ khoa học công nghệ; tài trợ kinh phí tham gia hội nghị quốc tế; thực hiện chính sách nhân sự linh hoạt có nhạy cảm giới để giảm áp lực "gánh nặng kép".

Hai là, xây dựng mạng lưới kết nối và nâng cao năng lực cộng đồng. Thúc đẩy hình thành "cộng đồng nhận thức" qua mạng lưới liên trường - liên sở - liên ngành, kết nối các nhà khoa học nữ và chuyên gia. Mạng lưới này chia sẻ tài nguyên dữ liệu và cung cấp phản biện đa chiều cho các dự án phát triển. Đồng thời, đào tạo kỹ năng lãnh đạo khí hậu chuyên sâu cho nữ giới: đàm phán chính sách đa bên, tư duy quản trị rủi ro chiến lược và năng lực làm chủ các công nghệ AI, Big Data, GIS.

Ba là, tái cấu trúc thông điệp truyền thông và xây dựng hình mẫu. Thực hiện cuộc cách mạng trong diễn ngôn truyền thông: thay thế nhãn dán "phụ nữ là nhóm đối tượng yếu thế" bằng thông điệp "Phụ nữ là nhân tố thay đổi chiến lược". Định kỳ tổ chức diễn đàn vinh danh, xây dựng chân dung các hình mẫu nữ khoa học gia, nữ quản lý xuất sắc.

Bốn là, tăng cường ứng dụng công nghệ và đẩy mạnh hợp tác quốc tế. Hội Nữ trí thức Đồng Nai đã có bước tiến trong ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản trị, cần đẩy mạnh hơn để kết nối các chi hội và hội viên. Mở rộng hợp tác quốc tế: cử hội viên tham gia hội nghị, hội thảo quốc tế, xây dựng quan hệ với Hội Nữ trí thức các nước.

Năm là, phát triển bao trùm và bền vững. Tập trung đào tạo nữ trí thức trong các ngành khoa học - công nghệ, đặc biệt các lĩnh vực mũi nhọn. Có chính sách tạo nguồn nữ trí thức trẻ tại nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Xây dựng chính sách đào tạo, hỗ trợ đặc thù cho học sinh nữ, sinh viên nữ là người dân tộc thiểu số.

3. KẾT LUẬN

Đội ngũ nữ trí thức đã và đang khẳng định là một nguồn lực quan trọng, không thể thiếu trong hệ sinh thái tri thức và đổi mới sáng tạo của Việt Nam nói chung và thành phố Đồng Nai nói riêng. Từ vai trò "cầu nối tri thức" trong giáo dục, tiên phong trong nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, đến tham gia tư vấn, phản biện chính sách và trách nhiệm xã hội, nữ trí thức đóng góp những giá trị thực chất cho sự phát triển bền vững của địa phương và đất nước.

Trong bối cảnh Đồng Nai bước vào "kỷ nguyên phát triển mới" với mục tiêu trở thành đô thị trực thuộc Trung ương, vai trò của nữ trí thức càng trở nên cấp thiết. Họ không chỉ là nguồn nhân lực chất lượng cao mà còn là những "tác nhân thay đổi", mang đến góc nhìn đa chiều, sự nhạy cảm giới và tư duy sáng tạo.

Để phát huy tối đa tiềm năng này, cần sự chung tay của toàn xã hội trong việc tháo gỡ các rào cản cấu trúc: từ định kiến văn hóa, gánh nặng "vai trò kép", tâm lý thụ động, đến hạn chế trong chính sách hỗ trợ và hệ thống quản lý nghiên cứu. Các giải pháp chiến lược bao gồm hoàn thiện khung chính sách, xây dựng mạng lưới kết

nối, tái cấu trúc thông điệp truyền thông, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế, và đảm bảo phát triển bao trùm.

Việc giải phóng và phát huy nguồn lực nữ trí thức không chỉ là yêu cầu của bình đẳng giới mà còn là chiến lược thông minh để kiến tạo tương lai. Trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, Đồng Nai cần những đôi mắt tinh tế, tư duy tích hợp sắc bén và tinh thần bền bỉ của người phụ nữ trí thức để biến thách thức thành cơ hội, hiện thực hóa khát vọng phát triển nhanh, bền vững và nhân văn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Báo điện tử Chính phủ (2026), *Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia*. *Truy cập tại đây.*

[2] Hồng Phượng, Lê Phú (2026), *Tạo "đường băng cất cánh" cho nữ trí thức phát triển khoa học công nghệ. Truy cập tại đây.*

[3] Nội Nữ trí thức Thành phố Đồng Nai (2026, *Báo cáo sơ kết hoạt động Hội Nữ trí thức thành phố Đồng Nai giữa nhiệm kỳ III (2023 – 2028) và phương hướng, nhiệm vụ đến cuối nhiệm kỳ.* TP. Đồng Nai.

[5] Diệp Anh (2012), *Nữ trí thức và sự dung hoà chức năng "kép".* Đại học quốc gia Hà Nội. *Truy cập tại đây.*

[5] Phan Thị Mỹ Hạnh (2023), *Tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ nữ trí thức tỉnh Đồng Nai*. Trường Chính trị tỉnh Đồng Nai

[6] Chi cục thống kê tỉnh Đồng Nai (2025), *Niên giám thống kê tỉnh Đồng Nai năm 2024.* Nxb. Thống kê, Hà Nội. Tr.550, 552.

[7] Nga Sơn (2024), *Hội Nữ trí thức Đồng Nai tổ chức chia sẻ về sở hữu trí tuệ cho phụ nữ*. Báo Đồng Nai Online

[8] Nga Sơn (2025), *Vai trò nữ trí thức với khởi nghiệp bền vững*. *Truy cập tại đây.*

VAI TRÒ CỦA NỮ DOANH NHÂN TRONG DẪN DẮT, KẾT NỐI VÀ PHÁT TRIỂN HỆ SINH THÁI HỖ TRỢ PHỤ NỮ KHỞI NGHIỆP, MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG

Tác giả: Phan Hương Giang –
Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nữ Doanh nhân thành phố Đồng Nai

Hội thảo khoa học "Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới" do Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố Đồng Nai tổ chức là một hoạt động ý nghĩa và rất thiết thực. Sự kiện này diễn ra trong bối cảnh toàn thành phố đang tích cực cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội đại biểu Phụ nữ và Kế hoạch số 134 của Ủy ban nhân dân về thực hiện Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" theo Quyết định số 2415 ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

PHẦN I: BỐI CẢNH KỶ NGUYÊN MỚI VÀ YÊU CẦU ĐẶT RA CHO HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP CỦA PHỤ NỮ

Chúng ta đang bước vào một kỷ nguyên mới - Kỷ nguyên phát triển bứt phá dựa trên ba trụ cột: Khoa học công nghệ; Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số - Chuyển đổi xanh. Bối cảnh kinh tế toàn cầu cũng như trong nước đang chứng kiến sự thay đổi sâu sắc về phương thức sản xuất, mô hình kinh doanh và chuỗi cung ứng.

Đối với thành phố Đồng Nai, một trung tâm kinh tế, công nghiệp năng động của vùng - Phụ nữ không chỉ tham gia vào lực lượng lao động xã hội mà đang ngày càng khẳng định vị thế chủ động trong phát triển kinh tế. Tuy nhiên, hành trình khởi nghiệp, lập nghiệp của phụ nữ, đặc biệt là phụ nữ ở các vùng nông thôn, vùng dân tộc thiểu số hay khu vực chuyển đổi nghề nghiệp do đô thị hóa, vẫn đối mặt với rất nhiều rào cản:

1. Thiếu hụt tri thức số và kỹ năng quản trị hiện đại: Nhiều chị em có ý tưởng hay, sản phẩm tốt nhưng lúng túng trong vận hành khi xây dựng mô hình kinh doanh bền vững và ứng dụng công nghệ.

2. Khó khăn trong tiếp cận nguồn vốn và tài nguyên: Hạn chế về tài sản thế chấp, thiếu phương án kinh doanh khả thi chuẩn mực để tiếp cận các nguồn vốn ưu đãi hoặc quỹ đầu tư.

3. Giới hạn về thị trường và khả năng kết nối chuỗi: Sản phẩm do phụ nữ làm chủ thường dừng lại ở quy mô nhỏ lẻ, thiếu nhận diện thương hiệu, chưa thâm nhập sâu vào các hệ thống phân phối hiện đại và thương mại điện tử.

Trước những thách thức đó, việc xây dựng một "Hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp hoàn chỉnh và hiệu quả" là yêu cầu cấp thiết. Trong hệ sinh thái ấy, nếu tổ chức Hội LHPN giữ vai trò "Trụ cột định hướng và kết nối chính sách", thì đội ngũ Nữ Doanh nhân chính là "Nòng cốt dẫn dắt, lực lượng đồng hành và động lực thực chiến".

PHẦN II: NỮ DOANH NHÂN - NÒNG CỐT DẪN DẮT, KẾT NỐI VÀ KIẾN TẠO HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP

Vai trò của Nữ Doanh nhân đối với hệ sinh thái khởi nghiệp của phụ nữ không đơn thuần là việc đóng góp tài chính hay tài trợ từ thiện, mà là sự chia sẻ tri thức, nguồn lực, thị trường và truyền cảm hứng.

Vai trò này được thể hiện rõ nét qua 3 nội dung chính:

1. Vai trò "Dẫn dắt" - Truyền lửa, tư vấn và định hình tư duy kinh doanh hiện đại.

Dẫn dắt bằng bài học thực chiến: Nữ Doanh nhân đi trước là những người đã nếm trải đủ thăng trầm, thất bại và thành công trên thương trường. Những kinh nghiệm về quản trị rủi ro, quản lý dòng tiền, nhân sự, luật pháp kinh doanh... từ thực tế của chị em Doanh nhân chính là "Giáo trình sống" giá trị nhất cho các chị em mới bắt đầu khởi nghiệp.

Truyền cảm hứng và tinh thần đổi mới sáng tạo: Hình ảnh những Nữ Doanh nhân bản lĩnh, tự tin, ứng dụng công nghệ số và thực hành kinh doanh có trách nhiệm (ESG) sẽ xóa bỏ tâm lý tự ti của phụ nữ, khuyến khích chị em dám nghĩ, dám làm, dám bước ra khỏi vùng an toàn.

2. Vai trò "Kết nối" - Mở rộng chuỗi giá trị và khai thông thị trường.

Kết nối B2B (Business to Business) và tiêu thụ sản phẩm: Các Doanh nghiệp do nữ làm chủ hoàn toàn có thể trở thành "Khách hàng đầu tiên" hoặc "Nhà phân phối" cho các sản phẩm khởi nghiệp của phụ nữ. Việc đưa những sản phẩm OCOP, sản phẩm thủ công, nông sản sạch của phụ nữ khởi nghiệp vào chuỗi cung ứng, bếp ăn công nghiệp, hệ thống quà tặng doanh nghiệp... chính là hành động hỗ trợ thiết thực nhất.

Kết nối chuyển đổi số và thương mại điện tử: Các Nữ Doanh nhân đi trước có kinh nghiệm và hạ tầng công nghệ có thể hỗ trợ những dự án khởi nghiệp, đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử (Shopee, Lazada, TikTok Shop...) Xây dựng giải pháp bán hàng đa kênh và làm truyền thông thương hiệu số.

3. Vai trò "Kiến tạo hệ sinh thái" - Tạo dựng môi trường hỗ trợ bền vững.

Nữ Doanh nhân không hoạt động đơn lẻ. Thông qua tổ chức Hội Nữ Doanh nhân, chúng ta có thể kết nối với Hội Bảo vệ Người tiêu dùng, các Trường Đại học trong và ngoài Thành phố (Đại học Đồng Nai, Đại học Lạc Hồng, Đại học Công nghệ Đồng Nai) cùng các Sở Ngành để tạo ra những "Vườn ươm khởi nghiệp", các chương trình đào tạo chuyên sâu và các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

PHẦN III: THỰC TIỄN HOẠT ĐỘNG VÀ NHỮNG TRĂN TRỞ TỪ GÓC ĐỘ LÃNH ĐẠO HỘI

Cho phép tôi được chia sẻ một vài góc nhìn chân thành từ chính trải nghiệm của bản thân. Ở vị trí Phó Chủ tịch Thường trực Hội Nữ Doanh nhân thành phố Đồng Nai, đồng thời là một người trực tiếp điều hành Doanh nghiệp, tôi luôn tự hỏi: "Làm sao để sự hỗ trợ của Doanh nhân Nữ nói riêng và lực lượng Doanh nhân nói chung đối với phụ nữ khởi nghiệp không dừng lại ở tính phong trào, mà phải trở thành một động lực kinh tế thực chất, đo lường được bằng hiệu quả và sự tăng trưởng?

Một số giải pháp cụ thể, tạo dấu ấn rõ nét:

1. Mô hình "Đồng hành 1 - 1 (Mentorship)

Phân công các chị trong Ban Thường vụ / Doanh nhân giàu kinh nghiệm… trực tiếp "Kèm cặp" hướng dẫn, tư vấn cho các dự án phụ nữ khởi nghiệp tiềm năng từ khâu hoàn thiện sản phẩm, đăng ký bản quyền, bao bì nhãn mác cho đến chiến lược tiếp thị.

Các dự án được "Mentor" trực tiếp chắc chắn sẽ có tỷ lệ duy trì hoạt động và phát triển cao hơn hẳn so với việc chỉ tham gia các lớp tập huấn lý thuyết chung chung.

2. Chương trình "Xúc tiến thương mại nội khối và kết nối vùng"

Cần tăng cường tổ chức các hoạt động kết nối giao thương, triển lãm gian hàng sản phẩm phụ nữ khởi nghiệp nhân các kỳ sinh hoạt, hội nghị.

Đặc biệt, phải tuyên truyền và định hướng ưu tiên sử dụng sản phẩm của chị em khởi nghiệp trong hệ sinh thái Doanh nghiệp của Hội, giúp giải quyết bài toán "Đầu ra" vốn là điểm yếu lớn nhất của chị em phụ nữ khi mới bắt đầu kinh doanh.

3. Thúc đẩy Chuyển đổi số và Kinh tế xanh

Hướng dẫn chị em ứng dụng công nghệ trong thiết kế, viết nội dung quảng cáo và sử dụng phần mềm quản lý bán hàng miễn phí hoặc chi phí thấp.

Định hướng chị em khởi nghiệp gắn liền với tiêu chí "Xanh" - Dùng nguyên liệu thân thiện với môi trường, tái chế vật liệu đã qua sử dụng… nhằm đáp ứng xu hướng tiêu dùng hiện đại.

Tuy nhiên, qua thực tiễn, chúng tôi cũng nhận thấy một số "Nút thắt" cần tháo gỡ:

Thứ nhất: Nhận thức về chuyển đổi số của một bộ phận phụ nữ khởi nghiệp còn dừng ở mức "Sử dụng mạng xã hội để đăng bài", chưa nâng thành "Kinh doanh số" đúng nghĩa.

Thứ hai: Sự kết nối giữa các chuyên gia công nghệ, các trường đại học với những dự án khởi nghiệp của phụ nữ còn khoảng cách.

Thứ ba: Nguồn lực hỗ trợ tài chính cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo còn phân tán, thiếu các Quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc Quỹ thiên thần dành riêng cho phụ nữ.

PHẦN IV: ĐỀ XUẤT CHIẾN LƯỢC ĐỘT PHÁ NHẰM PHÁT HUY VAI TRÒ NỮ DOANH NHÂN TRONG GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Nhằm triển khai hiệu quả Đề án theo Quyết định 2415 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 68 của Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố Đồng Nai, Hội Nữ Doanh nhân thành phố xin đề xuất 05 giải pháp chiến lược trọng tâm:

1. Mở rộng và chuyên nghiệp hóa Mô hình Mentoring - Cố vấn khởi nghiệp

Xây dựng "Mạng lưới cố vấn Nữ Doanh nhân Đồng Nai" quy tụ các Nữ Doanh nhân thành công, các chuyên gia tài chính, tiếp thị, công nghệ… Ban hành bộ tiêu chí lựa chọn và quy trình cố vấn chuẩn mực. Mỗi năm chọn lọc những dự án phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo có tiềm năng cao để hỗ trợ toàn diện từ ý tưởng đến thương mại hóa.

2. Xây dựng "Không gian Kết nối Giao thương Số và Trực tiếp" dành cho phụ nữ

Phối hợp với Sở Công Thương, Sở KH&CN cùng Hội Bảo vệ Người tiêu dùng thành phố Đồng Nai xây dựng Sàn giao dịch / Chợ giao thương trực tuyến dành riêng cho các sản phẩm do phụ nữ làm chủ trên địa bàn thành phố. Tổ chức định kỳ "Ngày hội Kết nối Chuỗi cung ứng Nữ Doanh nhân" để kết nối các Doanh nghiệp lớn do nữ làm chủ với các hộ kinh doanh, hợp tác xã phụ nữ mới thành lập.

3. Đẩy mạnh chương trình "Doanh nhân chuyển đổi số"

Hội Nữ Doanh nhân sẽ tổ chức các lớp "Cầm tay chỉ việc": Hướng dẫn phụ nữ sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong bán hàng, livestream chốt đơn, quản lý tồn kho bằng phần mềm, xây dựng thương hiệu cá nhân trên môi trường số…

4. Thành lập "Quỹ Hỗ trợ Nữ Doanh nhân Tương lai" (Đầu tư mạo hiểm quy mô nhỏ)

Vận động sự đóng góp tự nguyện từ các Doanh nghiệp lớn, các nhà đầu tư cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp để tạo nguồn vốn ban đầu cho các ý tưởng khởi nghiệp xuất sắc, mang tính đổi mới sáng tạo và chuyển đổi xanh của phụ nữ.

5. Thúc đẩy cơ chế phối hợp 5 Nhà "Nhà nước - Nhà Tổ chức - Nhà Doanh nghiệp - Nhà tài trợ - Nhà trường"

Kiến nghị UBND thành phố và các Sở, ngành liên quan (Sở Tài chính, Ngân hàng CSXH, Sở KH&CN…) tạo cơ chế đặt hàng các bài toán phát triển kinh tế địa phương cho phụ nữ giải quyết. Hội LHPN Thành phố chủ trì tổ chức các hoạt động phối hợp. Doanh nghiệp thực hiện theo đơn đặt hàng. Các đơn vị tài trợ cung cấp vốn, công nghệ, mô hình, quy trình… Các trường đại học trên địa bàn chuyển giao những kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ chế biến, bảo quản nông sản… cho các hợp tác xã, Doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

KẾT LUẬN

Khởi nghiệp là một hành trình gian khổ nhưng đầy tự hào. Đã qua rồi thời kỳ phụ nữ khởi nghiệp chỉ để "Mưu sinh" hay làm kinh tế thêm cho gia đình. Phụ nữ thành phố Đồng Nai trong kỷ nguyên mới đang bước lên vị thế của những người chủ thực sự - Chủ động về tri thức, làm chủ công nghệ, tiên phong trong kinh doanh xanh và phát triển bền vững.

Hội Nữ Doanh nhân thành phố Đồng Nai cam kết sẽ tiếp tục sát cánh chặt chẽ cùng Ban Thường vụ Hội LHPN thành phố Đồng Nai, đóng vai trò là "Cầu nối tin cậy", "Người đồng hành tâm huyết" và "Lực lượng dẫn dắt" để đưa hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp của thành phố chúng ta phát triển lên một tầm cao mới.

Thay mặt Hội Nữ Doanh nhân thành phố, tôi tin tưởng rằng, với sự quan tâm chỉ đạo của Thành ủy, UBND thành phố, sự phối hợp đồng bộ của các sở, ban, ngành và quyết tâm của các cấp Hội Phụ nữ, Đề án theo Quyết định 2415 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thành phố Đồng Nai sẽ gặt hái được những thành tựu rực rỡ, góp phần xây dựng địa phương giàu mạnh, văn minh, hiện đại.

TỪ ĐÀO TẠO ĐẾN KHỞI NGHIỆP: VAI TRÒ CỦA GIÁO DỤC ĐẠI HỌC TRONG HÌNH THÀNH THẾ HỆ PHỤ NỮ LÀM CHỦ KINH TẾ TRONG THỜI ĐẠI SỐ

ThS. Lại Thị Ngọc Duyên -
Chủ tịch Công đoàn Trường Đại học Đồng Nai

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Những năm gần đây, chuyển đổi số đã trở thành xu thế tất yếu, trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 của giáo dục đại học (Bộ chính trị 2024), tác động sâu rộng đến mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội. Sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng số không chỉ làm thay đổi phương thức sản xuất, kinh doanh mà còn đặt ra những yêu cầu mới đối với nguồn nhân lực trong thời đại mới. Bên cạnh kiến thức chuyên môn, người lao động cần được trang bị năng lực số, tư duy sáng tạo, khả năng thích ứng và tinh thần khởi nghiệp để có thể chủ động trước những biến động của thị trường lao động.

Trong bối cảnh đó, phụ nữ đang ngày càng khẳng định vai trò và vị thế của mình trong đời sống kinh tế - xã hội. Nhiều phụ nữ không chỉ thành công trong vai trò người lao động mà còn trở thành nhà quản lý, doanh nhân, nhà khoa học và chủ thể của nhiều mô hình kinh tế mới. Đặc biệt, nền kinh tế số đã mở ra thêm nhiều cơ hội để phụ nữ phát huy năng lực, tham gia khởi nghiệp, mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh và từng bước làm chủ kinh tế.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy phụ nữ vẫn đang phải đối mặt với không ít khó khăn trong quá trình tham gia vào nền kinh tế số. Khả năng tiếp cận công nghệ, nguồn vốn, kỹ năng quản trị, mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp cũng như những rào cản về định kiến giới vẫn ảnh hưởng nhất định đến cơ hội phát triển của phụ nữ, nhất là phụ nữ trẻ. Đây cũng là thách thức đặt ra đối với các cơ sở giáo dục đại học trong việc đào tạo nguồn nhân lực nữ có đủ năng lực, bản lĩnh và khả năng thích ứng với bối cảnh mới.

Là giảng viên và đồng thời tham gia công tác công đoàn tại Trường Đại học Đồng Nai, chúng tôi nhận thấy rằng giáo dục đại học có vai trò đặc biệt quan trọng trong việc hình thành và phát triển năng lực làm chủ cho thế hệ trẻ nói chung và nữ sinh viên nói riêng. Nhà trường không chỉ cung cấp tri thức chuyên môn mà còn tạo

môi trường để sinh viên rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, năng lực số, tư duy đổi mới sáng tạo và tinh thần khởi nghiệp.

Trong những năm qua, Trường Đại học Đồng Nai đã chú trọng đổi mới chương trình đào tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, thúc đẩy nghiên cứu khoa học và khuyến khích sinh viên tham gia các hoạt động đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Nhiều nữ sinh viên, nữ giảng viên đã mạnh dạn tham gia nghiên cứu khoa học, triển khai các dự án phục vụ cộng đồng, từng bước khẳng định năng lực và vai trò của mình trong xã hội hiện đại.

Từ thực tiễn đó, bài tham luận tập trung trao đổi về vai trò của giáo dục đại học trong việc hình thành thế hệ phụ nữ làm chủ kinh tế trong thời đại số; đồng thời chia sẻ một số kết quả bước đầu tại Trường Đại học Đồng Nai, những khó khăn, thách thức đặt ra và đề xuất một số giải pháp nhằm tăng cường hiệu quả hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế bền vững trong giai đoạn hiện nay.

2. THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

2.1. Đổi mới chương trình đào tạo gắn với phát triển năng lực số và tinh thần khởi nghiệp

Nhận thức rõ yêu cầu đổi mới giáo dục trong bối cảnh chuyển đổi số, Trường Đại học Đồng Nai đã thường xuyên rà soát, cập nhật chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực người học, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn nghề nghiệp và nhu cầu của thị trường lao động.

Trong quá trình xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo, Nhà trường đặc biệt quan tâm đến việc tích hợp các nội dung về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới sáng tạo, kỹ năng mềm và kỹ năng nghề nghiệp. Nhiều học phần được thiết kế theo hướng tăng cường trải nghiệm thực tiễn, giúp sinh viên hình thành tư duy chủ động, sáng tạo và khả năng thích ứng trước những thay đổi nhanh chóng của xã hội.

Bên cạnh việc đổi mới nội dung đào tạo, phương pháp giảng dạy cũng từng bước được chuyển từ truyền thụ kiến thức một chiều sang phát huy tính tích cực, chủ động của người học. Các hình thức học tập theo dự án, nghiên cứu tình huống, thảo luận nhóm, ứng dụng công nghệ số trong dạy học ngày càng được triển khai rộng rãi.

Qua thực tiễn giảng dạy, chúng tôi nhận thấy nữ sinh viên của Trường đã mạnh dạn hơn trong việc thể hiện quan điểm cá nhân, chủ động tìm kiếm thông tin, tham gia nghiên cứu khoa học và từng bước hình thành tư duy khởi nghiệp. Những chuyển biến tích cực này cho thấy sinh viên, đặc biệt là nữ sinh viên, đang dần chủ động hơn trong quá trình chuẩn bị hành trang nghề nghiệp.

2.2. Xây dựng môi trường học thuật thúc đẩy đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong sinh viên

Những năm qua, Trường Đại học Đồng Nai luôn quan tâm xây dựng môi trường học tập, nghiên cứu theo hướng khuyến khích đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp trong sinh viên. Thông qua các hoạt động như nghiên cứu khoa học sinh viên, hội thảo khoa học, cuộc thi ý tưởng sáng tạo, diễn đàn học thuật, sinh hoạt câu lạc bộ chuyên môn, sinh viên có cơ hội vận dụng kiến thức đã học để giải quyết những vấn đề đặt ra từ thực tiễn.

Nhiều đề tài nghiên cứu khoa học của sinh viên đã tập trung vào các vấn đề thiết thực của địa phương, của ngành nghề đào tạo và bước đầu có khả năng ứng dụng vào thực tiễn. Điều đáng ghi nhận là ngày càng có nhiều nữ sinh viên tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, đảm nhận vai trò trưởng nhóm nghiên cứu hoặc mạnh dạn tham gia các cuộc thi khởi nghiệp ở cấp trường và cấp tỉnh. Chẳng hạn, một số đề tài nghiên cứu của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non đã tập trung vào ứng dụng công nghệ số trong chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng học liệu số phục vụ dạy học.

Qua quá trình đồng hành cùng sinh viên, chúng tôi nhận thấy nữ sinh viên có nhiều ưu thế như tinh thần trách nhiệm cao, sự cẩn trọng, khả năng kết nối cộng đồng và ý thức phục vụ xã hội. Nếu được định hướng và hỗ trợ phù hợp, lực lượng nữ sinh viên sẽ đóng góp tích cực cho hoạt động đổi mới sáng tạo của Nhà trường và địa phương.

2.3. Phát huy vai trò của đội ngũ nữ giảng viên trong đào tạo, nghiên cứu và truyền cảm hứng cho thế hệ trẻ

Hiện nay, nữ cán bộ, giảng viên chiếm trên 70% tổng số viên chức của Trường Đại học Đồng Nai. Đây là lực lượng có nhiều đóng góp quan trọng trong công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học và các hoạt động phục vụ cộng đồng.

Không chỉ hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn, nữ giảng viên còn tích cực tham gia nghiên cứu khoa học, đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng học liệu

số và triển khai các hoạt động gắn kết với cộng đồng. Bên cạnh đó, nữ giảng viên còn là những cán bộ công đoàn năng động, luôn đồng hành, hỗ trợ và truyền cảm hứng cho sinh viên trong học tập, rèn luyện và phát triển nghề nghiệp.

Với vai trò là tổ chức đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, Công đoàn Trường Đại học Đồng Nai luôn quan tâm tạo điều kiện để nữ cán bộ, giảng viên phát huy năng lực chuyên môn, tham gia nghiên cứu khoa học, nâng cao trình độ và khẳng định vị thế của mình trong môi trường giáo dục đại học.

Thực tế cho thấy, hình ảnh người nữ giảng viên tận tâm, trách nhiệm, sáng tạo và không ngừng học hỏi có tác động tích cực đến nhận thức, thái độ và động lực phấn đấu của sinh viên, đặc biệt là nữ sinh viên. Đây cũng chính là những tấm gương sống động góp phần nuôi dưỡng khát vọng vươn lên, tinh thần tự chủ và ý chí lập thân, lập nghiệp cho thế hệ trẻ.

2.4. Tăng cường sự phối hợp giữa Nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế

Trong những năm gần đây, Trường Đại học Đồng Nai đã tích cực mở rộng quan hệ hợp tác với doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn.

Thông qua các chương trình hợp tác, sinh viên được tham gia thực tập nghề nghiệp, tham quan thực tế, giao lưu với doanh nghiệp, qua đó có thêm cơ hội tiếp cận môi trường làm việc thực tiễn và định hướng nghề nghiệp phù hợp.

Đặc biệt, sự phối hợp giữa Nhà trường với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp trong thời gian qua đã mang lại nhiều kết quả tích cực. Các hoạt động tuyên truyền về bình đẳng giới, tọa đàm chuyên đề, tập huấn kỹ năng, giao lưu với nữ doanh nhân tiêu biểu đã góp phần nâng cao nhận thức, khơi dậy khát vọng cống hiến và tinh thần khởi nghiệp trong nữ sinh viên, nữ cán bộ, giảng viên.

Với vai trò của tổ chức công đoàn, chúng tôi nhận thấy việc tăng cường kết nối giữa nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội không chỉ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo mà còn tạo thêm nhiều cơ hội để phụ nữ phát triển nghề nghiệp, phát huy năng lực và từng bước khẳng định vị thế của mình trong xã hội hiện đại. Công đoàn Trường Đại học Đồng Nai cũng thường xuyên phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ địa phương tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tọa đàm nhân các

ngày lễ lớn như 8/3, 20/10; qua đó góp phần nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, xây dựng hình ảnh người phụ nữ hiện đại, tự tin và sáng tạo. Thông qua các hoạt động này, nhiều nữ cán bộ, giảng viên đã mạnh dạn tham gia nghiên cứu khoa học, học tập nâng cao trình độ và tích cực tham gia các phong trào thi đua do Nhà trường và Công đoàn phát động.

3. KHÓ KHĂN, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc phát huy vai trò của giáo dục đại học trong hỗ trợ phụ nữ làm chủ kinh tế trong thời đại số vẫn còn gặp không ít khó khăn.

Qua thực tiễn công tác, chúng tôi nhận thấy số lượng nữ sinh viên lựa chọn học tập và phát triển nghề nghiệp trong các lĩnh vực công nghệ, kỹ thuật, trí tuệ nhân tạo hay khoa học dữ liệu vẫn còn hạn chế. Điều này phần nào ảnh hưởng đến cơ hội tham gia của phụ nữ vào những lĩnh vực có giá trị gia tăng cao trong nền kinh tế số.

Nguồn lực dành cho hoạt động khởi nghiệp của sinh viên còn hạn chế, trong khi việc kết nối giữa nhà trường với doanh nghiệp, chuyên gia và các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp chưa thật sự đồng bộ. Vì vậy, nhiều ý tưởng sáng tạo của sinh viên chưa có điều kiện tiếp tục phát triển thành sản phẩm hoặc mô hình kinh doanh cụ thể.

Mặt khác, một bộ phận nữ sinh viên vẫn còn tâm lý e ngại, thiếu tự tin khi tham gia các hoạt động khởi nghiệp. Áp lực từ định kiến xã hội, trách nhiệm gia đình trong tương lai cùng tâm lý sợ rủi ro cũng ảnh hưởng nhất định đến quá trình lựa chọn nghề nghiệp và định hướng phát triển của các em.

Những khó khăn trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau, bao gồm cả yếu tố khách quan và chủ quan. Trong đó, sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, hạn chế về nguồn lực đầu tư, sự khác biệt về năng lực số giữa người học và những rào cản liên quan đến giới vẫn là những vấn đề cần tiếp tục được quan tâm trong thời gian tới.

4. HỆ THỐNG GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ

4.1. Tiếp tục đổi mới chương trình đào tạo theo hướng phát triển năng lực số và tinh thần khởi nghiệp

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, việc đổi mới chương trình đào tạo cần tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của các cơ sở giáo dục đại học. Theo đó, Trường Đại học Đồng Nai cần thường xuyên rà soát, cập nhật chương

trình đào tạo theo hướng tiếp cận năng lực, bảo đảm tính linh hoạt, khả năng thích ứng với yêu cầu của thị trường lao động và xu thế phát triển của nền kinh tế số.

Bên cạnh việc trang bị kiến thức chuyên môn, cần tăng cường tích hợp các nội dung về chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp, kỹ năng mềm, kỹ năng số và kỹ năng quản trị vào chương trình đào tạo. Đồng thời, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, học tập trải nghiệm, học tập theo dự án nhằm tạo cơ hội để sinh viên vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Đối với nữ sinh viên, việc được tiếp cận sớm với các hoạt động đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sẽ góp phần hình thành tư duy chủ động, nâng cao năng lực thích ứng và từng bước xây dựng khát vọng làm chủ trong tương lai.

4.2. Xây dựng môi trường giáo dục thúc đẩy đổi mới sáng tạo và hỗ trợ nữ sinh viên khởi nghiệp

Nhà trường cần tiếp tục xây dựng môi trường học tập cởi mở, sáng tạo, khuyến khích sinh viên mạnh dạn đề xuất ý tưởng mới, tham gia nghiên cứu khoa học và các hoạt động khởi nghiệp.

Cùng với đó, cần quan tâm xây dựng các chương trình hỗ trợ dành riêng cho nữ sinh viên như: bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, kỹ năng quản lý tài chính cá nhân, kỹ năng xây dựng thương hiệu cá nhân trên môi trường số, kỹ năng ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong học tập và khởi nghiệp.

Việc thành lập các câu lạc bộ khởi nghiệp, diễn đàn kết nối nữ sinh viên với doanh nhân nữ thành đạt, chuyên gia và cựu sinh viên cũng là giải pháp cần được quan tâm nhằm tạo động lực, truyền cảm hứng và nâng cao sự tự tin cho nữ sinh viên trong quá trình lập thân, lập nghiệp.

4.3. Phát huy vai trò của tổ chức Công đoàn và Hội Liên hiệp Phụ nữ trong đồng hành cùng phụ nữ phát triển kinh tế

Trong bối cảnh hiện nay, tổ chức Công đoàn không chỉ thực hiện chức năng chăm lo đời sống đoàn viên mà còn cần trở thành cầu nối thúc đẩy phát triển năng lực, khơi dậy khát vọng cống hiến và tinh thần khởi nghiệp trong nữ cán bộ, giảng viên và sinh viên. Theo đó, Công đoàn Trường Đại học Đồng Nai cần phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp tổ chức các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, tọa đàm, diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về khởi nghiệp, chuyển đổi số, bình đẳng giới và phát triển kỹ năng lãnh đạo nữ.

Bên cạnh đó, cần chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình kết nối giữa nữ doanh nhân thành đạt với nữ sinh viên, nữ giảng viên trẻ nhằm tạo mạng lưới cố vấn, hỗ trợ về chuyên môn, kinh nghiệm thực tiễn cũng như định hướng phát triển nghề nghiệp.

Thông qua các hoạt động này, tổ chức Công đoàn không chỉ góp phần nâng cao năng lực cho phụ nữ mà còn tạo động lực để phụ nữ tự tin phát huy năng lực, khẳng định vị thế và đóng góp nhiều hơn cho xã hội.

4.4. Tăng cường liên kết giữa Nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội nhằm hình thành hệ sinh thái hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Để nâng cao hiệu quả hỗ trợ phụ nữ làm chủ kinh tế trong thời đại số, cần tiếp tục tăng cường sự phối hợp giữa nhà trường, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và cơ quan quản lý nhà nước.

Nhà trường cần mở rộng hợp tác với doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện cho sinh viên được trải nghiệm thực tiễn nghề nghiệp, tham gia các dự án thực tế và tiếp cận môi trường làm việc hiện đại. Đồng thời, cần tăng cường sự tham gia của doanh nghiệp vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo, tổ chức thực tập, hướng nghiệp và hỗ trợ khởi nghiệp cho sinh viên.

Bên cạnh đó, cần xây dựng cơ chế kết nối với các quỹ hỗ trợ khởi nghiệp, các tổ chức tài chính và các trung tâm đổi mới sáng tạo nhằm tạo điều kiện để những ý tưởng khả thi của nữ sinh viên được tiếp tục phát triển và thương mại hóa.

4.5. Kiến nghị đối với các cơ quan quản lý và địa phương

Để phát huy tốt hơn vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế số, cần có sự quan tâm và hỗ trợ đồng bộ từ các cơ quan quản lý nhà nước và chính quyền địa phương.

Cụ thể, cần tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; mở rộng các chương trình đào tạo kỹ năng số miễn phí; tăng cường các nguồn vốn ưu đãi dành cho phụ nữ khởi nghiệp; hỗ trợ đăng ký sở hữu trí tuệ, chuyển giao công nghệ và thương mại hóa sản phẩm.

Đồng thời, cần quan tâm xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo cấp địa phương theo hướng gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội, qua đó tạo môi trường thuận lợi để phụ nữ phát huy tiềm năng, chủ động tham gia và làm chủ nền kinh tế số.

5. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ, giáo dục đại học không chỉ có nhiệm vụ đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao mà còn giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành tư duy đổi mới sáng tạo, tinh thần khởi nghiệp và năng lực thích ứng cho thế hệ trẻ.

Đối với phụ nữ, giáo dục đại học chính là nền tảng quan trọng giúp nâng cao tri thức, phát triển năng lực nghề nghiệp, làm chủ công nghệ và từng bước khẳng định vị thế trong đời sống kinh tế - xã hội.

Từ thực tiễn tại Trường Đại học Đồng Nai cho thấy, việc đổi mới chương trình đào tạo, tăng cường ứng dụng công nghệ số, thúc đẩy nghiên cứu khoa học và xây dựng môi trường khởi nghiệp sáng tạo đã tạo điều kiện thuận lợi để nữ giảng viên và nữ sinh viên phát huy năng lực, đóng góp tích cực cho Nhà trường và cộng đồng.

Trong thời gian tới, với vai trò của tổ chức công đoàn, chúng tôi sẽ tiếp tục đồng hành cùng nữ cán bộ, giảng viên và sinh viên; tăng cường phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội nhằm xây dựng môi trường học tập, làm việc bình đẳng, sáng tạo và nhân văn, qua đó góp phần phát huy tiềm năng của phụ nữ, thúc đẩy bình đẳng giới và đóng góp tích cực vào sự phát triển bền vững của Thành phố Đồng Nai.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Chấp hành Trung ương Đảng. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

2. Bộ Chính trị. (2019). *Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.*

3. Bộ Chính trị. (2024). *Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

4. Bộ Chính trị. (2025). *Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân.*

5. Thủ tướng Chính phủ. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.*

6. Thủ tướng Chính phủ. (2021). *Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021–2030.*

VAI TRÒ CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRONG NGHIÊN CỨU, CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ VÀ HỖ TRỢ PHỤ NỮ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

TS. Nguyễn Văn Tân, Trường Đại học Lạc Hồng,
0918851951, tannv@lhu.edu.vn

Tóm tắt (Abstract)

Bài tham luận tập trung phân tích vai trò chiến lược của các trường đại học trên địa bàn thành phố Đồng Nai trong việc thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Trong bối cảnh thành phố Đồng Nai chính thức trở thành thành phố trực thuộc Trung ương thứ 7 của cả nước từ ngày 30/4/2026, việc khai thác nguồn lực trí tuệ từ các trường đại học là động lực then chốt để nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ. Bằng phương pháp phân tích, tổng hợp các kế hoạch chiến lược và thực tiễn liên kết, bài viết đề xuất mô hình phối hợp "Nhà nước - Trường đại học - Hội Liên hiệp Phụ nữ - Doanh nghiệp" nhằm chuyển giao tri thức, ươm tạo các dự án khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ, góp phần đưa kinh tế tư nhân địa phương phát triển bền vững trong kỷ nguyên số.

1. Giới thiệu

Thành phố Đồng Nai bước vào giai đoạn phát triển mới với tư thế là thành phố trực thuộc Trung ương từ ngày 30/4/2026 [3]. Vị thế mới này mở ra những cơ hội bứt phá mạnh mẽ về kinh tế - xã hội, song cũng đặt ra yêu cầu cấp bách về việc cơ cấu lại nền kinh tế dựa trên nền tảng khoa học công nghệ (KHCN), đổi mới sáng tạo (ĐMST) và chuyển đổi số (CĐS) [4].

Trong tiến trình đó, phụ nữ - lực lượng chiếm tỷ lệ lớn trong dân cư và lao động - đóng vai trò là một động lực phát triển không thể thiếu [3]. Tuy nhiên, việc tiếp cận công nghệ hiện đại, chuyển đổi mô hình kinh doanh truyền thống sang mô hình đổi mới sáng tạo của phụ nữ vẫn đối mặt với nhiều rào cản về kỹ năng quản trị, công nghệ và nguồn lực [3]. Với tư cách là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, các trường đại học giữ vai trò hạt nhân trong việc định hình, hỗ trợ và dẫn dắt phụ nữ tham gia sâu rộng vào hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thành phố trực thuộc Trung ương [4].

2. Cơ sở lý thuyết và thực tiễn

Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo nhấn mạnh sự tương tác chặt chẽ giữa Nhà nước, Trường đại học, Doanh nghiệp và các Tổ chức xã hội (trong đó có Hội Liên hiệp Phụ nữ). Trường đại học không chỉ thực hiện chức năng giảng dạy truyền thống mà đã chuyển dịch mạnh mẽ sang vai trò "Trường đại học khởi nghiệp" – nơi chủ động thương mại hóa các kết quả nghiên cứu và chuyển giao công nghệ vào đời sống sản xuất [4].

Tại thành phố Đồng Nai, các định hướng chính sách từ Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035" (Quyết định số 2415/QĐ-TTg) [3] và các kế hoạch của địa phương đã xác định rõ: Đổi mới sáng tạo làm động lực và chuyển đổi số - chuyển đổi xanh làm phương pháp chủ đạo để hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế [3]. Do đó, việc kết nối tri thức học thuật từ các trường đại học với nhu cầu thực tiễn của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ là một tất yếu khách quan nhằm tối ưu hóa các nguồn lực xã hội [6].

3. Vai trò của trường đại học trong nghiên cứu, chuyển giao công nghệ và hỗ trợ phụ nữ đổi mới sáng tạo

3.1. Cái nôi nghiên cứu khoa học và thương mại hóa công nghệ ứng dụng

Các trường đại học sở hữu đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học trình độ cao cùng hệ thống phòng thí nghiệm hiện đại. Đây là nơi tạo ra các sáng chế, giải pháp kỹ thuật, quy trình công nghệ mới trong các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến, kinh tế tuần hoàn và công nghệ thông tin. Việc chuyển giao các kết quả nghiên cứu này giúp các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, đặc biệt là chuẩn hóa các sản phẩm OCOP địa phương [1, 2].

3.2. Ươm mầm và tăng tốc các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của phụ nữ

Trường đại học cung cấp không gian làm việc chung, các chương trình ươm tạo (incubators) và tăng tốc khởi nghiệp (accelerators) [4, 6]. Thông qua việc xây dựng các vườn ươm doanh nghiệp ngay trong khuôn viên trường đại học (như mô hình tại Trường Đại học Lạc Hồng) [4], các ý tưởng khởi nghiệp của nữ sinh viên, nữ giảng viên và phụ nữ trên địa bàn sẽ được hỗ trợ hoàn thiện mô hình kinh doanh, tư vấn sở hữu trí tuệ và kết nối với các quỹ đầu tư mạo hiểm [4, 6].

3.3. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số và nâng cao năng lực quản trị công nghệ

Sự thiếu hụt kỹ năng công nghệ và quản trị số là rào cản lớn nhất đối với phụ nữ khi tham gia kinh tế số [3]. Trường đại học đóng vai trò thiết kế và triển khai các chương trình đào tạo chuyên sâu về thương mại điện tử, quản trị doanh nghiệp số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong vận hành sản xuất [1,6]. Các chương trình này được tùy biến linh hoạt, hỗ trợ tiếp cận từ xa để phù hợp với cả nhóm phụ nữ yếu thế, phụ nữ ở các vùng mới đô thị hóa của thành phố [3, 5].

3.4. Cung cấp mạng lưới chuyên gia cố vấn và kết nối hệ sinh thái

Các trường đại học là đầu mối kết nối quan trọng trong mạng lưới chuyên gia, cố vấn khởi nghiệp [3]. Sự phối hợp giữa trường đại học với Hội Nữ trí thức, Hội Nữ doanh nhân tạo nên một mạng lưới cố vấn (mentoring) vững chắc [1, 2]. Đội ngũ giảng viên, nhà khoa học nữ của trường đại học trực tiếp tham gia kèm cặp, tư vấn kỹ thuật và hỗ trợ chuyển giao công nghệ cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ [2].

4. Giải pháp thúc đẩy sự phối hợp giữa trường đại học và Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai

Để phát huy tối đa vai trò của trường đại học trong việc đồng hành cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) hỗ trợ phụ nữ ĐMST trong bối cảnh đô thị trực thuộc Trung ương, cần tập trung vào các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

4.1. Thiết lập cơ chế phối hợp thường niên giữa Hội LHPN các cấp và các trường đại học

- Xây dựng chương trình hợp tác chiến lược dài hạn giữa Hội LHPN thành phố Đồng Nai với các trường đại học, trường cao đẳng trên địa bàn (đặc biệt là các trường có thế mạnh về công nghệ và kinh doanh như Trường Đại học Lạc Hồng) [1, 4].

- Định kỳ tổ chức các diễn đàn, hội thảo đối thoại chuyên đề để kết nối nhu cầu công nghệ của các doanh nghiệp nữ với các giải pháp sẵn có của nhà trường [2].

4.2. Xây dựng không gian Đổi mới sáng tạo và Ươm tạo dành riêng cho Phụ nữ (Women-led Startup Hubs)

- Thí điểm mô hình vườn ươm doanh nghiệp phối hợp giữa nhà trường và Hội LHPN để hỗ trợ các dự án khởi nghiệp do phụ nữ làm chủ [4, 6].

- Hỗ trợ kỹ thuật, hoàn thiện bao bì, nhãn mác, đăng ký sở hữu trí tuệ và thương mại hóa các sản phẩm nghiên cứu của các nữ trí thức, nữ khởi nghiệp [2, 5].

4.3. Đẩy mạnh chuyển giao công nghệ số, công nghệ xanh thích ứng đô thị hóa

- Nhà trường ưu tiên chuyển giao các công nghệ thân thiện với môi trường, mô hình nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp đô thị thông minh cho các tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ quản lý [1].

- Phối hợp xây dựng các nền tảng số hỗ trợ phụ nữ tiếp cận kiến thức khởi nghiệp, tích hợp các công cụ hỗ trợ thông minh như chatbot trí tuệ nhân tạo để tư vấn pháp lý và thủ tục kinh doanh 24/7 [5, 6].

4.4. Đào tạo nguồn nhân lực hỗ trợ và nâng cao năng lực cho cán bộ Hội

- Trường đại học hỗ trợ bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ Hội LHPN các cấp về kỹ năng điều phối hệ sinh thái, phân tích chính sách lồng ghép giới, và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý [2, 6].

- Tổ chức các khóa đào tạo kỹ năng khởi sự kinh doanh, kỹ năng số chuyên sâu cho phụ nữ nòng cốt, ưu tiên phụ nữ dân tộc thiểu số và các nhóm phụ nữ yếu thế trên địa bàn thành phố [3, 5].

5. Kết luận

Trong bối cảnh Thành phố Đồng Nai vươn mình trở thành đô thị trực thuộc Trung ương năng động và hiện đại, việc thúc đẩy phụ nữ tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo không chỉ mang ý nghĩa bình đẳng giới mà còn là động lực tăng trưởng kinh tế bền vững. Trường đại học, với vai trò là trung tâm tri thức và công nghệ, chính là mắt xích quan trọng giúp hiện thực hóa các khát vọng kinh doanh của phụ nữ. Sự kết hợp chặt chẽ giữa trường đại học và Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp sẽ tạo ra sức mạnh cộng hưởng mạnh mẽ, giúp phụ nữ Đồng Nai tự tin làm chủ công nghệ, làm chủ doanh nghiệp và đóng góp tích cực vào sự thịnh vượng chung của thành phố trong kỷ nguyên mới.

Tài liệu tham khảo

[1] Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đồng Nai (2025). *Kế hoạch Thực hiện khâu đột phá "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế" giai đoạn 2025 - 2030*. Kế hoạch số 02/KH-BCH, ngày 28/11/2025.

[2] Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Đồng Nai (2025). *Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân*. Kế hoạch số 03/KH-BTV, ngày 08/12/2025.

[3] Nguyễn Văn Tân (2026a). *Tham luận: Giải pháp thúc đẩy phụ nữ tham gia khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế tư nhân*. Phát biểu tại Hội nghị Phụ nữ phát triển kinh tế tư nhân do Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố Đồng Nai tổ chức, ngày 02/07/2026.

[4] Nguyễn Văn Tân (2026b). *Tham luận: Góp ý định hướng phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thành phố Đồng Nai*. Phát biểu tại Hội nghị Hội đồng tư vấn lần 1, do Thành ủy Đồng Nai tổ chức, ngày 17/07/2026.

[5] Thủ tướng Chính phủ (2025). *Quyết định về việc phê duyệt Đề án Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035*. Quyết định số 2415/QĐ-TTg, ngày 31/10/2025.

[6] Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai (2026). *Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 2415/QĐ-TTg ngày 31/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035" trên địa bàn tỉnh Đồng Nai*. Kế hoạch số 134/KH-UBND, ngày 16/03/2026.

ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO VÀ CÔNG NGHỆ SỐ TRONG NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ, KINH DOANH CHO PHỤ NỮ

TS Trần Thị Thùy Dương –
Khoa kỹ thuật, Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai

LỜI MỞ ĐẦU

Trong bối cảnh Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và tiến trình chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, trí tuệ nhân tạo AI đang trở thành động lực quan trọng thúc đẩy đổi mới quản trị, sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp. Theo Báo cáo The Future of Jobs Report 2025 của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF), 86% doanh nghiệp kỳ vọng AI và công nghệ sẽ làm thay đổi hoạt động kinh doanh trước năm 2030; đồng thời, các kỹ năng về AI, dữ liệu lớn (Big Data) và năng lực số sẽ là nhóm kỹ năng phát triển nhanh nhất trong những năm tới (World Economic Forum, 2025). Điều này cho thấy AI không chỉ là xu hướng công nghệ mà còn là công cụ nâng cao năng suất, tối ưu quản trị và tăng sức cạnh tranh của doanh nghiệp.

Tại Việt Nam, phụ nữ ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế thông qua kinh doanh, khởi nghiệp và quản lý doanh nghiệp. Theo Tổng cục Thống kê, phụ nữ chiếm khoảng 46,9% lực lượng lao động và có nhiều đóng góp tích cực vào tăng trưởng kinh tế, phát triển xã hội (Báo Nhân Dân, 2026). Tuy nhiên, khoảng cách về kỹ năng số, khả năng tiếp cận công nghệ, cùng áp lực cân bằng giữa công việc và gia đình vẫn là những rào cản đối với nhiều nữ doanh nhân, đặc biệt là chủ doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh.

AI và công nghệ số mở ra nhiều cơ hội giúp phụ nữ nâng cao năng lực quản trị, tối ưu quy trình vận hành, giảm chi phí, nâng cao chất lượng ra quyết định và mở rộng thị trường. Trên cơ sở đó, bài viết "Ứng dụng trí tuệ nhân tạo và công nghệ số trong nâng cao năng lực quản trị, kinh doanh cho phụ nữ" tập trung phân tích vai trò của AI trong quản trị và kinh doanh, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm hỗ trợ phụ nữ nâng cao kỹ năng số và phát triển kinh tế bền vững trong kỷ nguyên số.

1. KHÁI QUÁT VỀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO AI VÀ CÔNG NGHỆ SỐ

1.1. Bản chất của Trí tuệ nhân tạo và Hệ sinh thái công nghệ số

Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI) là công nghệ mô phỏng các hoạt động tư duy của con người thông qua khả năng học từ dữ liệu, phân tích, nhận diện và đưa ra dự đoán hoặc khuyến nghị phục vụ quá trình ra quyết định. Khác với các phần mềm truyền thống chỉ thực hiện theo những quy tắc được lập trình sẵn, AI có khả năng tự học và cải thiện hiệu quả hoạt động dựa trên dữ liệu thu thập trong quá trình vận hành.

Trong hệ sinh thái công nghệ số, AI là một trong những công nghệ cốt lõi, hoạt động trên nền tảng của điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT) và chuỗi khối (Blockchain). Sự kết hợp giữa các công nghệ này tạo nên môi trường vận hành số hóa, cho phép doanh nghiệp thu thập, lưu

trữ, xử lý và khai thác dữ liệu một cách hiệu quả, từ đó nâng cao chất lượng quản trị, tối ưu quy trình và hỗ trợ ra quyết định dựa trên dữ liệu.

1.2. Vai trò của AI trong thực tiễn

AI đang làm thay đổi phương thức quản trị, sản xuất và kinh doanh của doanh nghiệp trên phạm vi toàn cầu. Thay vì phụ thuộc vào quy trình thủ công và kinh nghiệm của con người, doanh nghiệp ngày nay có thể ứng dụng AI để tự động hóa quy trình, khai thác dữ liệu, dự báo xu hướng thị trường và hỗ trợ ra quyết định nhanh chóng, chính xác và hiệu quả hơn. Nhờ đó, AI góp phần giảm các công việc lặp lại, nâng cao năng suất lao động, tối ưu chi phí và tăng khả năng thích ứng trước những biến động của thị trường.

Trong thực tiễn, AI được ứng dụng trên nhiều lĩnh vực của doanh nghiệp như quản trị tài chính, nhân sự, quản lý chuỗi cung ứng, dự báo doanh thu, marketing, bán hàng và chăm sóc khách hàng. Đặc biệt, AI có khả năng phân tích dữ liệu khách hàng, cá nhân hóa hoạt động tiếp thị, tự động hóa chăm sóc khách hàng thông qua chatbot hoặc trợ lý ảo, từ đó nâng cao trải nghiệm khách hàng và hiệu quả kinh doanh.

Tại Việt Nam, cùng với quá trình triển khai Chương trình Chuyển đổi số quốc gia, AI ngày càng được tích hợp trong các phần mềm quản trị doanh nghiệp, kế toán, bán hàng đa kênh và quản lý quan hệ khách hàng (CRM). Đối với các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, việc ứng dụng AI không chỉ góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và năng lực cạnh tranh mà còn tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận các phương thức quản lý hiện đại, nâng cao kỹ năng số và phát triển hoạt động kinh doanh trong nền kinh tế số.

2. ỨNG DỤNG AI VÀ CÔNG NGHỆ SỐ TRONG NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ, KINH DOANH CHO PHỤ NỮ

2.1 AI hỗ trợ quản trị doanh nghiệp

Đối với các nữ doanh nhân, áp lực điều hành doanh nghiệp thường bị nhân đôi bởi trách nhiệm quản lý doanh nghiệp và chăm lo gia đình. Trong bối cảnh đó, AI và công nghệ tự động hóa quy trình bằng robot (Robotic Process Automation - RPA) trên các nền tảng không cần lập trình (no-code) đang trở thành giải pháp hiệu quả, giúp giảm khối lượng công việc lặp lại, tiết kiệm thời gian và nâng cao năng lực quản trị.

Thay vì đầu tư vào các hệ thống RPA cồng kềnh, đắt đỏ, các nữ chủ doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSMEs) đã nhạy bén xây dựng mô hình "RPA bình dân" tập trung vào 3 trục cốt lõi:

- **Tự động hóa quản lý đơn hàng đa kênh:** Robot tự động đồng bộ dữ liệu đơn hàng từ các sàn thương mại điện tử (TikTok Shop, Shopee, Lazada) về thẳng phần mềm kế toán (MISA, KiotViet,...) mà không cần nhập liệu thủ công tốn nhiều thời gian.

- **Tự động phát hành hóa đơn điện tử:** Bằng việc kết nối máy tính tiền hoặc phần mềm bán hàng với hệ thống thuế qua cổng API và chữ ký số từ xa, hóa đơn

được khởi tạo, ký số và gửi đến khách hàng ngay sau khi giao dịch hoàn tất, góp phần rút ngắn thời gian xử lý và nâng cao tính chính xác.

- Chăm sóc khách hàng tự động: AI kết hợp với chatbot có thể trả lời tin nhắn, tư vấn sản phẩm, xác nhận đơn hàng, gửi lời chúc sinh nhật, nhắc lịch hẹn hoặc thông báo chương trình ưu đãi, giúp doanh nghiệp duy trì tương tác với khách hàng mà không cần nhiều nhân sự.

Nhờ tự động hóa các quy trình lặp lại, doanh nghiệp có thể tập trung nhiều hơn vào xây dựng chiến lược, phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường. Thực tiễn cho thấy, chuyển đổi số đang mang lại hiệu quả rõ rệt đối với các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ. Theo khảo sát của Visa năm 2024, 62% doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ ghi nhận doanh số tăng trưởng sau khi áp dụng các giải pháp tự động hóa, cho thấy AI và công nghệ số không chỉ nâng cao hiệu quả quản trị mà còn góp phần tăng năng lực cạnh tranh và khả năng thích ứng trong nền kinh tế số (Báo VietNamPlus, 2024).

Bên cạnh đó, các chương trình hỗ trợ chuyển đổi số của Chính phủ và các tổ chức quốc tế đã tạo điều kiện để nhiều nữ doanh nhân tiếp cận công nghệ mới. Theo Báo Công Thương, hơn 25.000 nữ doanh nhân tại Việt Nam đã được tiếp cận và ứng dụng công nghệ số thành công (Báo Công Thương, 2026). Đây là tiền đề quan trọng để phụ nữ nâng cao kỹ năng số và thích ứng với nền kinh tế số.

2.2 AI hỗ trợ phân tích dữ liệu

Trong nền kinh tế số, dữ liệu trở thành nguồn lực quan trọng giúp doanh nghiệp xây dựng chiến lược và nâng cao hiệu quả quản trị. Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và hộ kinh doanh, vẫn gặp khó khăn trong việc khai thác dữ liệu do hạn chế về nhân lực và kỹ năng phân tích. AI giúp giải quyết vấn đề này thông qua khả năng xử lý dữ liệu nhanh, phát hiện xu hướng và hỗ trợ dự báo, từ đó nâng cao chất lượng ra quyết định.

Hiện nay, AI được ứng dụng trong hoạt động phân tích dữ liệu của doanh nghiệp theo ba hướng chính:

- Phân tích thương mại điện tử (E-commerce Analytics): AI hỗ trợ phân tích hành vi mua sắm, tỷ lệ chuyển đổi, nguyên nhân hủy đơn và xu hướng tiêu dùng trên các nền tảng thương mại điện tử. Các kết quả phân tích giúp doanh nghiệp điều chỉnh chiến lược bán hàng và hoạt động marketing phù hợp hơn với nhu cầu thị trường.

- Ứng dụng AI tạo sinh (Generative AI) trong quản trị nội bộ: Thông qua các chương trình tập huấn, các nữ quản lý được trang bị kỹ năng khai thác mô hình ngôn ngữ lớn (như ChatGPT, Claude). Chỉ với vài câu lệnh (Prompt) cơ bản, AI có thể xử lý và bóc tách các tệp dữ liệu thô (Excel, CSV), tự động vẽ biểu đồ xu hướng tăng trưởng và phát hiện các điểm nghẽn tài chính chỉ sau vài giây.

- Tối ưu hóa ngân sách bằng AI dự báo (Predictive AI): Sử dụng công cụ công nghệ tiếp thị (MarTech) để chấm điểm và đánh giá hiệu quả các chiến dịch dựa trên phản hồi thực tế của người tiêu dùng, từ đó đưa ra khuyến nghị điều phối ngân

sách vào các nhóm khách hàng có tỷ lệ chuyển đổi cao nhất, bảo toàn dòng vốn mỏng cho doanh nghiệp.

Việc ứng dụng AI trong phân tích dữ liệu đang được thúc đẩy thông qua nhiều chương trình hỗ trợ chuyển đổi số dành cho phụ nữ. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam liên tục triển khai các sự kiện "Phụ nữ khởi nghiệp với công nghệ số", hướng dẫn chị em sử dụng các công cụ AI phân tích ngay trên thiết bị di động (Báo Phụ Nữ Việt Nam, 2026). Đồng thời, Đề án 2415 của Chính phủ về Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035 (Báo Điện tử Chính phủ, 2025), cùng chương trình "Women in Business: AI Readiness & Adoption" (Singapore Chamber of Commerce Vietnam, 2026) đã góp phần nâng cao năng lực ứng dụng AI cho các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

Có thể thấy, AI không chỉ giúp doanh nghiệp xử lý dữ liệu nhanh và chính xác hơn mà còn góp phần chuyển từ phương thức quản trị dựa trên kinh nghiệm sang quản trị dựa trên dữ liệu, qua đó nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực và khả năng thích ứng trước những biến động của thị trường.

2.3 AI trong marketing và bán hàng

Marketing và bán hàng là một trong những lĩnh vực ứng dụng AI mạnh mẽ nhất trong doanh nghiệp. Đối với các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, AI không chỉ giúp tiết kiệm thời gian và chi phí mà còn nâng cao hiệu quả truyền thông, mở rộng khả năng tiếp cận khách hàng và hỗ trợ xây dựng thương hiệu trong môi trường số.

2.3.1. Sáng tạo nội dung

Tiếp nối làn sóng chuyển đổi số trong quản trị, việc chủ động ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) vào sáng tạo nội dung, tiếp thị và bán hàng đang tạo nên bước chuyển mình mạnh mẽ cho các nữ doanh nhân thời đại số. AI được xem là "chìa khóa vàng" giúp các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSMEs) do phụ nữ làm chủ giải quyết bài toán thiếu hụt nhân sự, tối ưu chi phí và nâng cao hiệu quả truyền thông.

Thay vì phải tự mình đảm nhiệm cùng lúc nhiều công việc từ lên ý tưởng, viết nội dung đến thiết kế và sản xuất video, các nữ doanh nhân có thể sử dụng AI như một "phòng marketing thu nhỏ".

Một số mô hình ứng dụng AI trong thực tiễn gồm:

- Hỗ trợ xây dựng nội dung video ngắn trên các nền tảng số: Các công cụ như ChatGPT, Claude... hỗ trợ xây dựng kịch bản, đề xuất tiêu đề, nội dung và lời kêu gọi hành động cho TikTok, Facebook Reels hoặc YouTube Shorts. AI còn có thể chuyển văn bản thành giọng nói, tạo phụ đề và hỗ trợ chỉnh sửa video, giúp doanh nghiệp duy trì hoạt động truyền thông với chi phí thấp.

- Thiết kế hình ảnh và nội dung quảng cáo: Thông qua công cụ thiết kế ứng dụng AI như Canva AI, Midjourney hoặc các phần mềm AI nội địa giúp tạo banner, hình ảnh sản phẩm và ấn phẩm truyền thông từ mô tả đầu vào mà không yêu cầu chuyên môn thiết kế. AI cũng có khả năng tạo nhiều phiên bản nội dung quảng cáo

phù hợp với từng nhóm khách hàng và từng kênh truyền thông, góp phần nâng cao hiệu quả các chiến dịch marketing.

AI không thay thế vai trò của người làm marketing mà đóng vai trò là công cụ hỗ trợ, giúp doanh nghiệp nâng cao năng suất và tập trung nhiều hơn vào xây dựng chiến lược, phát triển sản phẩm và chăm sóc khách hàng.

Việc ứng dụng AI trong sáng tạo nội dung cũng đang được thúc đẩy thông qua nhiều chương trình hỗ trợ chuyển đổi số dành cho phụ nữ. Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã phối hợp tổ chức các khóa tập huấn "Phụ nữ khởi nghiệp với công nghệ số", hướng dẫn hội viên sử dụng AI để viết nội dung, thiết kế hình ảnh và xây dựng video quảng bá sản phẩm trên nền tảng số (Báo Phụ Nữ Việt Nam, 2026).

2.3.2. Cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng

Một trong những giá trị nổi bật của AI đối với các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ là khả năng cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng. Nếu trước đây việc chăm sóc khách hàng chủ yếu dựa trên kinh nghiệm và ghi nhớ thủ công, thì AI có thể phân tích dữ liệu mua sắm, lịch sử tương tác và hành vi tiêu dùng để hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng các chương trình chăm sóc phù hợp với từng khách hàng.

Một số mô hình ứng dụng AI trong thực tế gồm:

- Gợi ý sản phẩm dựa trên hành vi khách hàng: Các nền tảng thương mại điện tử và website bán hàng ứng dụng AI để phân tích lịch sử tìm kiếm, lượt xem và đơn hàng trước đó, từ đó đề xuất những sản phẩm phù hợp với nhu cầu của từng khách hàng, góp phần nâng cao tỷ lệ chuyển đổi.

- Tự động hóa quy trình chăm sóc khách hàng: Kết hợp AI với hệ thống bán hàng và quản lý khách hàng hoặc chatbot giúp doanh nghiệp gửi thông điệp cá nhân hóa theo từng giai đoạn của hành trình mua sắm, từ tư vấn trước bán hàng đến chăm sóc sau bán, đồng thời tiết kiệm đáng kể thời gian và chi phí vận hành.

- Tư vấn cá nhân hóa chuyên sâu (AI Stylist / AI Assistant) trong lĩnh vực dịch vụ: Đối với các ngành như làm đẹp, spa, chăm sóc sức khỏe hay dinh dưỡng do các doanh nghiệp nữ khởi nghiệp, AI có thể hỗ trợ phân tích thông tin khách hàng để đưa ra các gợi ý hoặc liệu trình phù hợp. Điều này giúp nâng cao chất lượng tư vấn và tăng tính chuyên nghiệp ngay cả đối với các doanh nghiệp quy mô nhỏ.

Thực tế cho thấy, việc ứng dụng AI vào cá nhân hóa trải nghiệm khách hàng không chỉ nâng cao chất lượng dịch vụ mà còn góp phần gia tăng lòng trung thành của khách hàng và tạo nguồn doanh thu bền vững cho doanh nghiệp. Theo một số khảo sát được công bố tại các diễn đàn về kinh tế số, nhiều doanh nghiệp áp dụng hiệu quả các giải pháp AI trong chăm sóc khách hàng đã ghi nhận tỷ lệ khách hàng quay lại tăng đáng kể, có trường hợp đạt trên 40%**.**

3. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

3.1. Kết luận

Ứng dụng AI và công nghệ số không còn là một xu hướng nhất thời hay sự lựa chọn mang tính trải nghiệm, mà đã trở thành "vũ khí chiến lược" bắt buộc để nâng cao năng lực quản trị và kinh doanh cho phụ nữ trong nền kinh tế số. Thực tiễn áp dụng các mô hình " Công nghệ tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) bình dân", AI tạo sinh và các giải pháp cá nhân hóa trải nghiệm đã chứng minh hiệu quả vượt trội trong việc giải phóng sức lao động, hóa giải áp lực "gánh kép" giữa công việc và gia đình, đồng thời tạo ra những bước tăng trưởng bứt phá về doanh thu cho các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

3.2. Kiến nghị giải pháp thúc đẩy bền vững

Để công nghệ AI thực sự trở thành bệ phóng vững chắc cho mọi phụ nữ Việt Nam, cần có sự phối hợp đồng bộ từ nhiều cấp, nhiều ngành theo các định hướng giải pháp sau:

Về phía cơ quan quản lý và các tổ chức đoàn thể: Cần tiếp tục đẩy mạnh các chương trình tập huấn chuyên sâu, "cầm tay chỉ việc" về ứng dụng AI, hướng tới việc phổ cập công nghệ số ngay trên thiết bị di động cho hội viên phụ nữ ở mọi vùng miền. Đồng thời, cần xây dựng hành lang pháp lý an toàn, minh bạch, bảo vệ quyền riêng tư dữ liệu theo các khung chính sách pháp luật mới ban hành.

Về phía các tổ chức quốc tế và mạng lưới doanh nghiệp: Tăng cường các dự án hợp tác chiến lược nhằm tài trợ nguồn lực, chuyển giao công nghệ và xây dựng các bộ công cụ AI chuyên biệt, dễ tiếp cận, phù hợp với đặc thù quản trị của khối doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa do nữ làm chủ.

Về phía bản thân các nữ doanh nhân: Cần chủ động xóa bỏ rào cản tâm lý ngại công nghệ, không ngừng học hỏi, nâng cao tư duy quản trị số và kỹ năng khai thác AI (Prompt Engineering) để tự tin làm chủ công nghệ, khẳng định vị thế và đóng góp ngày càng sâu rộng vào công cuộc chuyển đổi số quốc gia./.

NÂNG CAO NĂNG LỰC QUẢN TRỊ VÀ SỨC CẠNH TRANH CỦA DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ THÔNG QUA CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO - GÓC NHÌN TỪ CỘNG ĐỒNG DOANH NHÂN TRẺ ĐỒNG NAI

Tác giả: Dương Thị Chiêu Anh, Ủy viên Ban Thường vụ Hội Nữ Doanh nhân Đồng Nai - Chi hội trưởng Chi hội Khu vực Đông Nam; Phó Chủ tịch Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai, Chủ nhiệm CLB Nữ Doanh nhân Đồng Nai

Trong bối cảnh chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo đang làm thay đổi mạnh mẽ môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực quản trị không còn là lợi thế mà đã trở thành điều kiện để doanh nghiệp tồn tại và phát triển. Đối với doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, đây vừa là thách thức, vừa là cơ hội để bứt phá. Từ thực tiễn hoạt động của cộng đồng doanh nhân trẻ Đồng Nai, tôi xin chia sẻ một số nhận định và đề xuất với chủ đề: "Nâng cao năng lực quản trị và sức cạnh tranh của doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ thông qua chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo – Góc nhìn từ cộng đồng doanh nhân trẻ Đồng Nai".

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong phương thức quản trị, sản xuất, kinh doanh và tiếp cận khách hàng. Các công nghệ như trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, thương mại điện tử và các nền tảng số giúp doanh nghiệp, kể cả doanh nghiệp nhỏ và vừa, có thêm cơ hội mở rộng thị trường, tối ưu chi phí và nâng cao chất lượng phục vụ.

Đối với Việt Nam, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số được xác định là những động lực quan trọng của tăng trưởng trong giai đoạn mới. Cùng với đó, việc phát huy vai trò của phụ nữ trong khởi nghiệp, sản xuất kinh doanh và quản trị doanh nghiệp ngày càng được quan tâm. Tại Đồng Nai, đội ngũ nữ doanh nhân hoạt động trong nhiều lĩnh vực, có nhiều đóng góp cho phát triển kinh tế, tạo việc làm và thực hiện trách nhiệm xã hội.

Tuy nhiên, phần lớn doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ vẫn có quy mô nhỏ và vừa, nguồn lực còn hạn chế, năng lực quản trị và mức độ ứng dụng công nghệ chưa đồng đều. Vì vậy, chuyển đổi số cần được nhìn nhận không chỉ là đầu tư vào phần mềm hay thiết bị, mà trước hết là đổi mới tư duy lãnh đạo, phương thức quản trị và mô hình kinh doanh.

II. THỰC TRẠNG VÀ NHỮNG YÊU CẦU ĐẶT RA

Nữ doanh nhân ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế địa phương. Nhiều doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ đã chủ động xây dựng thương hiệu, mở rộng thị trường, ứng dụng thương mại điện tử, mạng xã hội và các công cụ số vào bán hàng, marketing và chăm sóc khách hàng. Một số doanh nghiệp đã bước đầu ứng dụng phần mềm quản lý bán hàng, kho, tài chính, nhân sự và dữ liệu khách hàng.

Tuy nhiên, quá trình chuyển đổi số vẫn còn một số hạn chế. Trình độ ứng dụng công nghệ giữa các doanh nghiệp còn chênh lệch; nguồn nhân lực có kỹ năng số chưa đáp ứng yêu cầu; chi phí đầu tư và đào tạo là rào cản đối với doanh nghiệp nhỏ. Một số doanh nghiệp vẫn tiếp cận chuyển đổi số theo hướng riêng lẻ, chủ yếu sử dụng mạng xã hội để quảng bá mà chưa hình thành hệ thống quản trị dữ liệu và quy trình đồng bộ.

Một thách thức khác là nhiều chủ doanh nghiệp phải đồng thời đảm nhiệm vai trò lãnh đạo, điều hành và phát triển thị trường. Vì vậy, nếu không có hệ thống quản trị phù hợp, doanh nghiệp dễ phụ thuộc vào cá nhân người đứng đầu và khó mở rộng quy mô. Đây là lý do cần chuyển từ tư duy "làm nhiều hơn" sang "quản trị tốt hơn", sử dụng công nghệ và dữ liệu để ra quyết định hiệu quả.

Từ thực tế đó, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ cần một hệ sinh thái hỗ trợ thiết thực hơn, trong đó có đào tạo, tư vấn, cố vấn, kết nối công nghệ, tài chính và thị trường. Đây cũng là nơi cộng đồng doanh nhân trẻ có thể phát huy vai trò kết nối và đồng hành.

III. VAI TRÒ CỦA HỘI DOANH NHÂN TRẺ ĐỒNG NAI

Cộng đồng doanh nhân trẻ có lợi thế về tinh thần đổi mới, khả năng thích ứng nhanh và tư duy kết nối. Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai không chỉ là nơi tập hợp, giao lưu giữa các doanh nghiệp mà còn có thể trở thành cầu nối giữa doanh nghiệp với cơ quan quản lý, chuyên gia, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ, tổ chức tài chính và các đối tác trong và ngoài tỉnh.

Thực tiễn hoạt động của Hội thời gian qua cho thấy việc chia sẻ tri thức và kết nối doanh nghiệp có vai trò rất thiết thực. Các chương trình như Đại hội Đại biểu Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Đồng Nai năm 2025; Talkshow chuyên đề "Quản trị doanh nghiệp bằng văn hóa" với sự tham gia chia sẻ của Tiến sĩ – Doanh nhân Lê Như Thạch, Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Xây dựng BCONS; chuyên đề về kinh nghiệm phát triển từ doanh nghiệp nhỏ vươn lên thành tập đoàn đa ngành và nghệ thuật bán hàng trong kỷ nguyên mới đã tạo ra không gian trao đổi kinh nghiệm quản trị thực tiễn.

Bên cạnh đó, các hoạt động Họp mặt Doanh nhân trẻ 2026, chương trình "Tư duy chiến lược 2026 cùng AI", chuyên đề "Quản trị tâm thế và lãnh đạo đột phá trong kỷ nguyên mới" và sự kiện kỷ niệm 21 năm Ngày Doanh nhân Việt Nam tiếp tục góp phần lan tỏa tinh thần học hỏi, đổi mới và kết nối trong cộng đồng doanh nhân.

Những hoạt động này cho thấy vai trò của Hội không chỉ dừng ở việc tổ chức sự kiện, mà còn từng bước hình thành môi trường để doanh nhân cập nhật kiến thức, chia sẻ kinh nghiệm, tìm kiếm cơ hội hợp tác và cùng nhau thích ứng với những thay đổi của thị trường. Đây là nền tảng quan trọng để Hội tiếp tục đồng hành sâu hơn với các doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ.

Từ góc nhìn của cộng đồng doanh nhân trẻ, mô hình "doanh nghiệp đồng hành cùng doanh nghiệp" cần được phát huy. Những doanh nghiệp đã có kinh nghiệm có thể chia sẻ về quản trị tài chính, xây dựng thương hiệu, phát triển nhân sự, ứng dụng công nghệ và mở rộng thị trường. Sự đồng hành này thiết thực, gần gũi và có khả năng tạo ra tác động nhanh hơn so với việc chỉ tổ chức các khóa đào tạo lý thuyết.

IV. MỘT SỐ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đổi mới tư duy quản trị và xây dựng năng lực lãnh đạo

Chuyển đổi số trước hết bắt đầu từ người lãnh đạo. Doanh nghiệp cần chuyển từ cách quản lý dựa nhiều vào kinh nghiệm cá nhân sang quản trị bằng mục tiêu, quy trình và dữ liệu. Nữ doanh nhân cần được hỗ trợ nâng cao năng lực quản trị chiến lược, tài chính, nhân sự, rủi ro và quản trị sự thay đổi.

Đặc biệt, cần chú trọng xây dựng văn hóa doanh nghiệp, năng lực lãnh đạo và quản trị tâm thế. Một doanh nghiệp có văn hóa tốt sẽ tạo được sự gắn kết, chủ động và tinh thần đổi mới trong đội ngũ. Đây cũng là nội dung có ý nghĩa thiết thực từ các chương trình chia sẻ, talkshow và chuyên đề mà Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai đã triển khai.

2. Ứng dụng công nghệ theo lộ trình phù hợp

Doanh nghiệp không nhất thiết phải đầu tư những hệ thống công nghệ lớn ngay từ đầu. Có thể bắt đầu từ các giải pháp thiết thực như phần mềm quản lý bán hàng và kho, hóa đơn điện tử, chữ ký số, quản trị tài chính, lưu trữ dữ liệu trên nền tảng đám mây, CRM và bán hàng đa kênh.

AI cũng cần được tiếp cận theo hướng thực tế, phù hợp với quy mô doanh nghiệp. Doanh nghiệp có thể ứng dụng AI trong sáng tạo nội dung, chăm sóc khách hàng, phân tích dữ liệu, hỗ trợ marketing và tổng hợp thông tin phục vụ ra quyết

định. Điều quan trọng là công nghệ phải giải quyết được vấn đề cụ thể và tạo ra hiệu quả thực tế.

3. Phát triển nguồn nhân lực và mạng lưới cố vấn

Con người là yếu tố quyết định thành công của chuyển đổi số. Do đó, cần tăng cường đào tạo về quản trị trong môi trường số, AI, thương mại điện tử, dữ liệu, an toàn thông tin và kỹ năng lãnh đạo. Bên cạnh đào tạo, cần xây dựng mạng lưới cố vấn gồm các doanh nhân có kinh nghiệm, chuyên gia công nghệ và chuyên gia tài chính để đồng hành với doanh nghiệp theo từng nhu cầu cụ thể.

Hội Doanh nhân trẻ có thể đóng vai trò hạt nhân trong mô hình kết nối này, qua đó giúp doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tiếp cận nhanh hơn với tri thức, công nghệ và các cơ hội hợp tác.

4. Xây dựng hệ sinh thái kết nối và mở rộng thị trường

Một doanh nghiệp khó có thể chuyển đổi số thành công nếu hoạt động đơn lẻ. Vì vậy, cần tăng cường phối hợp giữa Hội Doanh nhân trẻ, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nữ Doanh nhân, các sở ngành, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ, tổ chức tín dụng và các đơn vị xúc tiến thương mại.

Hệ sinh thái này cần hướng đến những kết quả cụ thể như kết nối chuyên gia, giới thiệu giải pháp công nghệ, hỗ trợ xúc tiến thương mại, kết nối đầu tư và mở rộng thị trường. Trong đó, các chương trình giao lưu, diễn đàn và kết nối doanh nhân cần được phát triển theo hướng thiết thực, tạo ra cơ hội hợp tác thực tế cho hội viên.

V. KIẾN NGHỊ

Đối với các cơ quan Trung ương và địa phương, cần tiếp tục hoàn thiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ trong chuyển đổi số, đào tạo nhân lực, tiếp cận công nghệ và đổi mới sáng tạo; đồng thời tạo điều kiện để doanh nghiệp tiếp cận các chương trình hỗ trợ, nguồn vốn và hoạt động xúc tiến thương mại.

Đối với tỉnh Đồng Nai, cần tăng cường kết nối giữa doanh nghiệp với trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp công nghệ; khuyến khích xây dựng các mô hình điểm về chuyển đổi số trong doanh nghiệp nữ để có thể chia sẻ và nhân rộng.

Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố, Hội Nữ Doanh nhân và Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai, cần tiếp tục phối hợp tổ chức các diễn đàn, chương trình đào tạo và hoạt động kết nối chuyên sâu về quản trị, AI, chuyển đổi số, thương mại điện tử

và đổi mới sáng tạo. Đồng thời, từng bước xây dựng mạng lưới cố vấn doanh nghiệp để hỗ trợ doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ theo hướng lâu dài và thực chất.

VI. KẾT LUẬN

Trong kỷ nguyên số, chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo không còn là lựa chọn mà đã trở thành điều kiện để doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị và sức cạnh tranh. Đối với doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, đây là cơ hội để phát huy sự linh hoạt, sáng tạo và khả năng thích ứng, đồng thời khắc phục những hạn chế về quy mô, nguồn lực và thị trường.

Từ thực tiễn hoạt động của Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai, có thể thấy rằng tri thức, kết nối và tinh thần đồng hành là những yếu tố có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Những chương trình giao lưu, chia sẻ chuyên đề và kết nối doanh nghiệp trong thời gian qua đã góp phần hình thành môi trường học hỏi và đổi mới trong cộng đồng doanh nhân.

Trong thời gian tới, Hội Doanh nhân trẻ Đồng Nai cam kết tiếp tục phát huy vai trò là cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý, tổ chức tài chính, trường đại học, doanh nghiệp công nghệ và các đối tác trong và ngoài nước; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố và Hội Nữ Doanh nhân Đồng Nai triển khai các chương trình về quản trị hiện đại, ứng dụng AI, chuyển đổi số, xúc tiến thương mại và kết nối đầu tư.

Hội mong muốn đồng hành cùng cộng đồng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ trên hành trình nâng cao năng lực quản trị, tăng sức cạnh tranh và phát triển bền vững. Với sự quan tâm của các cấp, các ngành, sự phối hợp của các tổ chức Hội và sự chủ động, sáng tạo của đội ngũ nữ doanh nhân, chúng ta tin tưởng rằng doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ tại Đồng Nai sẽ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thành phố và đất nước./.

ỨNG DỤNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ TRONG PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP DO PHỤ NỮ LÀM CHỦ: THỰC TIỄN, KINH NGHIỆM VÀ GIẢI PHÁP

Phạm Thị Trang -
Giám đốc Công ty TNHH Thực phẩm sạch Mẹ Rô.

Tôi là Phạm Thị Trang - Giám đốc Công ty TNHH Thực phẩm sạch Mẹ Rô. Hiện công ty tôi đang kinh doanh về các mặt hàng nông sản, trong đó sản phẩm chủ lực là Hạt điều, hạt macca.... và công ty kinh doanh phát triển dựa vào nền tảng mạng xã hội, đặc biệt là sàn thương mại điện tử. Đến với Hội thảo hôm nay, tôi rất vinh dự được Ban Tổ chức lựa chọn trình bày tham luận. Bên cạnh niềm vinh dự, tôi cũng không tránh khỏi đôi chút hồi hộp và rất mong nhận được sự chia sẻ, góp ý của quý vị đại biểu để những nội dung trình bày được đầy đủ và thiết thực hơn

Kính thưa quý vị đại biểu, thưa toàn thể đại hội!

Ba nội dung mà tôi muốn trình bày, chia sẻ trong hội thảo hôm nay bao gồm:

(1) Lí do tôi chọn mạng xã hội, cụ thể là sàn thương mại là nơi kinh doanh và phát triển.

(2) Hành trình gây dựng thương hiệu "Thực Phẩm Sạch Mẹ Rô" bằng những con số cụ thể khi ứng dụng Khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

(3) Những bài học và kinh nghiệm được đúc kết khi kinh doanh trên mạng xã hội.

Đầu tiên, lí do tôi chọn mạng xã hội là nơi kinh doanh và phát triển:

Khi mới thành lập, thực phẩm sạch Mẹ Rô là một doanh nghiệp nhỏ với nguồn vốn còn hạn hẹp. Việc đầu tư mở cửa hàng tại vị trí đẹp, thuê mặt bằng lớn hay triển khai các hoạt động quảng cáo truyền thông đòi hỏi chi phí rất cao, vượt quá khả năng của doanh nghiệp trong giai đoạn khởi nghiệp.

Bên cạnh đó, nếu chỉ kinh doanh tại một cửa hàng cố định thì phạm vi khách hàng sẽ bị giới hạn trong khu vực địa phương, khó tạo ra sự tăng trưởng nhanh.

Chính vì vậy, Mẹ Rô đã xác định mạng xã hội và thương mại điện tử là "mặt bằng kinh doanh" của mình. Thay vì đầu tư hàng trăm triệu đồng cho mặt bằng, doanh nghiệp tập trung đầu tư vào: * Xây dựng Fanpage Facebook, TikTok, Zalo và gian hàng trên Shopee.

- Đầu tư hình ảnh, video, livestream để giới thiệu sản phẩm.

- Xây dựng thương hiệu và tạo niềm tin với khách hàng thông qua nội dung chất lượng.

- Ứng dụng các công cụ số để quản lý đơn hàng, chăm sóc khách hàng và quảng bá sản phẩm. Cách làm này giúp doanh nghiệp:

+ Tiết kiệm đáng kể chi phí so với việc mở nhiều cửa hàng truyền thống.

+ Tiếp cận khách hàng trên toàn quốc, không bị giới hạn bởi vị trí địa lý.

+ Dễ dàng đo lường hiệu quả của từng chiến dịch quảng bá để điều chỉnh kịp thời.

+ Tăng khả năng cạnh tranh ngay cả khi nguồn lực ban đầu còn hạn chế.

Thứ 2, Hành trình gây dựng thương hiệu "Thực Phẩm Sạch Mẹ Rô" bằng những con số cụ thể khi ứng dụng Khoa học công nghệ và chuyển đổi số.

Sản phẩm tôi chọn đầu tiên đó là Hạt điều, bởi tôi nhận thấy được tiềm năng, nhu cầu của sản phẩm cũng như lợi thế mình nằm vùng nguyên liệu. Và hình thức tiếp cận khách hàng của tôi ở thời điểm đó thông qua Facebook, sử dụng bài viết và hình ảnh để thuyết phục khách mua hàng. Thật may mắn lúc đó được bạn bè thân thiết tin tưởng, ủng hộ và giới thiệu thêm nhiều khách hàng, mọi người rất đón nhận sản phẩm của mình và cũng có nhiều lời nhận xét góp ý, điều đó đã tạo động lực và thôi thúc bản thân mình cố gắng hơn mỗi ngày, làm sao để duy trì và nâng cao chất lượng sản phẩm, để không phụ sự tin tưởng của khách hàng.

Năm 2018, khi shopee bắt đầu về Việt Nam, bằng việc hàng ngày lê la các Hội chợ trên Facebook tôi được nhiều chị em chia sẻ về sàn Shopee và tôi bắt đầu làm thử, tuy nhiên khi bước chân lên sàn Shopee, năm đầu tiên vì chưa hiểu chính sách quy định của sàn tôi đã bị khóa không dưới 3 shop, gây dựng để có được lượt bán, lượt đánh giá rồi lại bị khóa. Và kỷ niệm khóa shop mà tôi nhớ nhất đó là kênh shopee thứ 3, hơn 6 tháng gây dựng với hơn 2.000 lượt bán và 500 lượt đánh giá, đã cho tôi một lượng đơn trung bình 10 đơn/ngày (đây là con số mơ ước của tôi tại thời điểm đó). Vào một buổi tối khoảng 9h, tôi nhận được thông báo của shopee "Tài khoản shopee của bạn đã bị khóa". Cảm giác lúc đó của tôi như cả bầu trời hy vọng bị sụp đổ, ánh mắt nhòe đi, bàn tay run rẩy lúc nào không hay, bao nhiêu dự định, nỗ lực vụn vỡ. Tuy nhiên, cũng nhờ vậy mà tôi nhìn nhận lại được mình sai ở đâu. Và tôi quay lại với sàn với tâm thế chậm rãi hơn, bình tĩnh hơn nhưng mà vững chắc hơn. Chú trọng truy xuất nguồn gốc và xây dựng thương hiệu Doanh nghiệp chú trọng đầu tư bao bì, nhãn mác, công bố chất lượng sản phẩm, hóa đơn điện tử và truy xuất nguồn gốc. Đây là yếu tố quan trọng giúp nâng cao niềm tin của người tiêu

dùng, đặc biệt trong bối cảnh khách hàng ngày càng quan tâm đến thực phẩm an toàn.

Sau khoảng một năm hoạt động ổn định trên Shopee, thị trường thương mại điện tử Việt Nam bước sang một giai đoạn cạnh tranh mới khi TikTok chính thức gia nhập. Nếu trước đây chỉ có một "khu chợ" lớn thì nay đã có thêm một "khu chợ" mới, đồng nghĩa với việc khách hàng có nhiều sự lựa chọn hơn và sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp ngày càng khốc liệt.

Lúc đó, TikTok đối với tôi là một nền tảng hoàn toàn mới. Việc quay video, xuất hiện trước ống kính hay livestream bán hàng là điều mà trước đây tôi chưa từng nghĩ mình có thể làm được. Tôi vốn là một cô gái khá nhút nhát, rất ngại nói trước đám đông. Nhưng chính công việc và khát vọng phát triển doanh nghiệp đã buộc tôi phải bước ra khỏi vùng an toàn của bản thân.

Khác với Facebook hay Shopee, nơi người bán chủ yếu tiếp cận khách hàng bằng hình ảnh và bài viết, TikTok đòi hỏi người bán phải kể câu chuyện của mình bằng video, bằng cảm xúc và bằng sự chân thật. Khách hàng không chỉ mua sản phẩm, họ còn muốn nhìn thấy người làm ra sản phẩm, quy trình sản xuất và sự tận tâm phía sau mỗi thương hiệu.

Thế là vợ chồng tôi bắt đầu một hành trình hoàn toàn mới. Hai vợ chồng rong ruổi khắp các vùng nguyên liệu hạt điều, macca để ghi lại những hình ảnh chân thực nhất. Tôi - từ một người luôn ngại đứng trước máy quay, dần trở thành "diễn viên" của chính thương hiệu mình. Còn chồng tôi - một người trước đây rất ngại chụp ảnh, lại trở thành người quay phim, dựng những thước phim đầu tiên cho Mẹ Rô.

Những video đầu tiên còn rất đơn giản. Hình ảnh chưa đẹp, góc quay còn vụng về, giọng nói vẫn run vì hồi hộp. Có những video chỉ vài chục lượt xem, có những buổi livestream gần như không có khách tương tác. Nhưng chúng tôi không bỏ cuộc.

Mỗi ngày, hai vợ chồng lại học thêm một chút: học cách quay đẹp hơn, học cách kể chuyện hấp dẫn hơn, học cách lắng nghe khách hàng nhiều hơn. Từng video được cải thiện, từng buổi livestream trở nên tự nhiên hơn. Từ một người từng ngại xuất hiện trước ống kính, tôi đã có thể tự tin livestream liên tục hơn mười tiếng đồng hồ để giới thiệu sản phẩm, chia sẻ kiến thức về nông sản và giải đáp từng câu hỏi của khách hàng.

Nhìn lại chặng đường ấy, tôi nhận ra rằng chuyển đổi số không chỉ là thay đổi phương thức bán hàng mà còn là quá trình thay đổi chính con người mình. Công nghệ mở ra cơ hội, nhưng sự kiên trì, tinh thần học hỏi và dám thay đổi mới là yếu tố quyết định thành công.

Sau nhiều năm nỗ lực, cùng với một chút may mắn, Thực phẩm sạch Mẹ Rô từng bước tạo dựng được chỗ đứng trên thị trường. Điều khiến tôi tự hào nhất không chỉ là doanh số hay số lượng đơn hàng, mà là việc thương hiệu đã góp phần đưa những sản phẩm nông sản Việt Nam đến gần hơn với người tiêu dùng trên khắp cả nước.

Hiện nay, Công ty TNHH Thực phẩm sạch Mẹ Rô xử lý trung bình trên 2.500 đơn hàng mỗi ngày, tạo việc làm ổn định cho hơn 40 lao động chính thức và khoảng 10 lao động thời vụ, với mức thu nhập bình quân từ 7-12 triệu đồng/người/tháng. Doanh thu bình quân đạt khoảng 500 triệu đồng mỗi ngày, là kết quả của quá trình kiên trì ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và không ngừng đổi mới.

Đối với tôi, chuyển đổi số không phải là câu chuyện của những doanh nghiệp lớn với nguồn lực dồi dào. Chuyển đổi số là cơ hội dành cho tất cả những ai dám bắt đầu, dám học hỏi và dám thay đổi. Tôi tin rằng, nếu biết tận dụng đúng các nền tảng số, biết kể câu chuyện sản phẩm bằng sự chân thành và chất lượng thực sự, thì không chỉ Mẹ Rô mà rất nhiều doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ cũng sẽ tìm được hướng đi riêng, phát triển bền vững và góp phần nâng tầm giá trị nông sản Việt Nam trên thị trường.

Thứ 3, Những bài học và kinh nghiệm được đúc kết khi kinh doanh trên mạng xã hội

Qua gần 10 năm khởi nghiệp và phát triển cùng các nền tảng mạng xã hội, thương mại điện tử và chuyển đổi số, bản thân tôi rút ra một số bài học sau:

Thứ nhất, mỗi người cần có ý thức xây dựng hình ảnh cá nhân và hình ảnh doanh nghiệp trên không gian mạng.

Mạng xã hội là một công cụ vô cùng mạnh mẽ nhưng cũng là "con dao hai lưỡi". Chỉ một thông tin thiếu kiểm chứng, một phát ngôn thiếu chuẩn mực hay một hành động thiếu trách nhiệm cũng có thể ảnh hưởng đến uy tín mà doanh nghiệp đã mất nhiều năm xây dựng. Vì vậy, người kinh doanh cần sử dụng mạng xã hội một cách văn minh, có trách nhiệm, biết chọn lọc thông tin và lan tỏa những giá trị tích cực.

Thứ hai, công nghệ luôn thay đổi, vì vậy người làm kinh doanh phải học hỏi mỗi ngày.

Nếu hôm nay chúng ta hài lòng với những gì mình biết thì ngày mai rất có thể sẽ bị bỏ lại phía sau. Facebook, Shopee, TikTok hay trí tuệ nhân tạo đều liên tục thay đổi thuật toán và cách vận hành. Muốn phát triển bền vững, người làm kinh doanh phải sẵn sàng học cái mới, thích nghi với cái mới và không ngừng đổi mới tư duy.

Thứ ba, công nghệ chỉ là trợ thủ, chất lượng sản phẩm mới là giá trị cốt lõi.

Chuyển đổi số có thể giúp doanh nghiệp tiếp cận hàng triệu khách hàng, một video có thể đạt hàng triệu lượt xem, nhưng nếu sản phẩm không tốt thì khách hàng sẽ không quay trở lại. Theo tôi, công nghệ giúp doanh nghiệp bán được lần đầu, còn chất lượng mới giúp doanh nghiệp tồn tại lâu dài. Vì vậy, dù đầu tư mạnh vào marketing hay nền tảng số, Mẹ Rô luôn đặt chất lượng sản phẩm và sự uy tín lên hàng đầu.

Thứ tư, phát triển chậm nhưng phải chắc.

Trong kinh doanh, tôi không đặt mục tiêu phát triển thật nhanh bằng mọi giá. Điều tôi hướng đến là xây dựng một doanh nghiệp phát triển bền vững, từng bước tạo dựng niềm tin với khách hàng, đối tác và người lao động. Mỗi đơn hàng, mỗi phản hồi tích cực và mỗi khách hàng quay trở lại đều là nền móng để doanh nghiệp phát triển lâu dài.

Tôi tin rằng, trong thời đại số, công nghệ sẽ tạo ra rất nhiều cơ hội. Tuy nhiên, cơ hội chỉ thực sự trở thành thành công khi người làm kinh doanh có tư duy học hỏi, biết ứng dụng công nghệ đúng cách, giữ vững đạo đức kinh doanh và luôn lấy chất lượng sản phẩm làm nền tảng cho mọi hoạt động phát triển./.

PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ KHỞI NGHIỆP TỪ MÔ HÌNH NÔNG NGHIỆP KẾT HỢP DU LỊCH CỘNG ĐỒNG - KINH NGHIỆM VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN.

Ka' Tuyền - Hộ kinh doanh Tà Lài ECO LODGE - Xã Tà Lài

Trong những năm gần đây, phát triển kinh tế gắn với bảo tồn thiên nhiên, gìn giữ bản sắc văn hóa và phát triển sinh kế cộng đồng ngày càng được quan tâm. Đặc biệt, du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng đang mở ra nhiều cơ hội để người dân địa phương tham gia trực tiếp vào quá trình phát triển kinh tế, tạo việc làm và nâng cao thu nhập.

Đối với phụ nữ dân tộc thiểu số, đây là hướng đi có nhiều tiềm năng. Bởi phụ nữ không chỉ có vai trò quan trọng trong đời sống gia đình mà còn là những người nắm giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống, có kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp, chế biến thực phẩm, dệt thổ cẩm, làm các sản phẩm thủ công và am hiểu phong tục, tập quán của cộng đồng.

Tại Tà Lài, lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, hệ sinh thái gắn với Vườn quốc gia Cát Tiên cùng bản sắc văn hóa của đồng bào Mạ, S'tiêng đã tạo điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch cộng đồng. Từ thực tiễn hoạt động của Tà Lài Ecolodge, chúng tôi nhận thấy nếu biết kết nối sản xuất nông nghiệp với dịch vụ du lịch và giá trị văn hóa bản địa thì những sản phẩm vốn rất quen thuộc trong đời sống hằng ngày của người dân có thể trở thành sản phẩm du lịch có giá trị.

Mô hình này không chỉ tạo thêm nguồn thu nhập cho cơ sở kinh doanh mà còn mở ra cơ hội để phụ nữ địa phương tham gia vào chuỗi giá trị du lịch, từng bước hình thành sinh kế ổn định ngay tại cộng đồng.

Vì vậy, tham luận này xin chia sẻ một số kinh nghiệm thực tiễn từ mô hình Tà Lài Ecolodge, đồng thời đề xuất một số giải pháp nhằm phát huy vai trò của phụ nữ dân tộc thiểu số trong phát triển nông nghiệp gắn với du lịch cộng đồng.

I. TIỀM NĂNG CỦA PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP GẮN VỚI DU LỊCH CỘNG ĐỒNG

Từ thực tế tại Tà Lài, chúng tôi nhận thấy phụ nữ dân tộc thiểu số có nhiều lợi thế để tham gia phát triển mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch cộng đồng.

Trước hết, đó là nguồn tài nguyên tự nhiên và nông nghiệp tại chỗ**.** Các sản phẩm như rau, củ, quả, gạo, hạt điều, các loại thực phẩm địa phương... không chỉ phục vụ nhu cầu sinh hoạt mà hoàn toàn có thể trở thành nguyên liệu cho các hoạt động trải nghiệm, ẩm thực và quà tặng du lịch.

Thứ hai là giá trị văn hóa bản địa**.** Văn hóa của đồng bào Mạ, S'tiêng thể hiện qua ẩm thực, trang phục, nghề dệt thổ cẩm, các phong tục, tập quán, nghệ thuật truyền thống và tri thức bản địa. Đây là những giá trị tạo nên sự khác biệt của du lịch cộng đồng.

Thứ ba là vai trò và kỹ năng của phụ nữ. Phụ nữ thường là người trực tiếp chế biến món ăn, chăm sóc gia đình, làm nông nghiệp, gìn giữ nghề truyền thống và truyền lại các giá trị văn hóa. Nếu được tổ chức và hỗ trợ phù hợp, những kỹ năng này có thể chuyển hóa thành các dịch vụ và sản phẩm tạo thu nhập.

Tuy nhiên, một trong những hạn chế hiện nay là sản xuất còn nhỏ lẻ, thiếu liên kết; kỹ năng kinh doanh, quảng bá sản phẩm và phục vụ khách du lịch của một bộ phận phụ nữ còn hạn chế. Một số chị em còn tâm lý tự ti, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động kinh tế mới.

Do đó, cần có cách tiếp cận phù hợp để biến những lợi thế sẵn có thành sản phẩm hàng hóa và dịch vụ du lịch có giá trị, đồng thời giúp phụ nữ từng bước tự tin tham gia và làm chủ hoạt động kinh tế.

II. KINH NGHIỆM TỪ MÔ HÌNH TÀ LÀI ECOLODGE

1. Lấy nông nghiệp và sản vật địa phương làm nền tảng cho du lịch

Tà Lài Ecolodge định hướng phát triển du lịch gắn với những giá trị sẵn có của địa phương. Thay vì tạo ra những sản phẩm hoàn toàn tách biệt với đời sống cộng đồng, mô hình chú trọng khai thác những sản phẩm, nguyên liệu và hoạt động vốn có của người dân.

Nông sản địa phương có thể trở thành nguyên liệu phục vụ bữa ăn cho du khách; khu vực sản xuất có thể trở thành không gian trải nghiệm; những sản phẩm thủ công có thể trở thành quà tặng; các hoạt động sinh hoạt, lao động và văn hóa truyền thống có thể được giới thiệu như những trải nghiệm đặc trưng.

Qua đó, một sản phẩm nông nghiệp không chỉ được bán dưới dạng hàng hóa mà còn có thể tạo thêm giá trị thông qua trải nghiệm du lịch.

2. Tạo cơ hội để phụ nữ tham gia vào chuỗi giá trị du lịch

Một trong những kinh nghiệm quan trọng của Tà Lài Ecolodge là từng bước kết nối phụ nữ địa phương với hoạt động của cơ sở.

Phụ nữ có thể tham gia cung cấp nông sản, chế biến và phục vụ ẩm thực, sản xuất sản phẩm thủ công, tham gia các hoạt động trải nghiệm văn hóa, hướng dẫn du khách và cung cấp một số dịch vụ phục vụ du lịch.

Cách làm này giúp phụ nữ có thêm thu nhập mà không nhất thiết phải rời khỏi địa phương để tìm việc làm.

Quan trọng hơn, phụ nữ được phát huy những kỹ năng và kiến thức vốn có của mình, đồng thời có cơ hội học hỏi thêm kỹ năng mới.

3. Gắn du lịch với bảo tồn văn hóa bản địa

Đối với du lịch cộng đồng, văn hóa không chỉ là yếu tố để giới thiệu với du khách mà còn là một nguồn lực để phát triển kinh tế.

Tại Tà Lài, những giá trị văn hóa của đồng bào Mạ, S'tiêng như ẩm thực, nghề dệt, trang phục, các câu chuyện về cộng đồng, đời sống và phong tục truyền thống có thể được chuyển hóa thành các sản phẩm trải nghiệm phù hợp.

Khi văn hóa tạo ra sinh kế, người dân sẽ có thêm động lực để gìn giữ và truyền lại những giá trị truyền thống cho thế hệ sau.

4. Phát triển theo hướng "cộng đồng cùng hưởng lợi"

Theo chúng tôi, du lịch cộng đồng chỉ có thể phát triển bền vững khi người dân địa phương thực sự được tham gia và hưởng lợi.

Tà Lài Ecolodge không chỉ hướng đến việc phát triển riêng một cơ sở lưu trú mà mong muốn từng bước hình thành mạng lưới các hộ dân, trong đó phụ nữ có thể tham gia vào các hoạt động khác nhau của chuỗi du lịch.

Mỗi hộ có thể đảm nhận một phần việc phù hợp với điều kiện của mình. Khi các hoạt động được liên kết, giá trị tạo ra sẽ lớn hơn so với từng hộ hoạt động riêng lẻ.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN ĐỐI VỚI PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ KHI KHỞI NGHIỆP

Bên cạnh những lợi thế, thực tế cho thấy phụ nữ dân tộc thiểu số vẫn gặp không ít khó khăn khi tham gia khởi nghiệp và phát triển kinh tế.

Thứ nhất, sản xuất còn nhỏ lẻ và thiếu liên kết. Nhiều hộ có sản phẩm nhưng chưa hình thành được chuỗi cung ứng ổn định cho du lịch.

Thứ hai, kỹ năng kinh doanh còn hạn chế. Phụ nữ có kinh nghiệm sản xuất nhưng chưa được trang bị đầy đủ kiến thức về tính toán chi phí, định giá sản phẩm, quản lý tài chính và xây dựng kế hoạch kinh doanh.

Thứ ba, sản phẩm chưa được chuẩn hóa. Một số sản phẩm còn thiếu bao bì, nhãn mác, câu chuyện sản phẩm và tiêu chuẩn cần thiết để đưa ra thị trường rộng hơn.

Thứ tư, khả năng quảng bá và tiếp cận thị trường còn hạn chế. Phụ nữ chưa có nhiều kinh nghiệm trong việc giới thiệu sản phẩm, giao tiếp với khách du lịch và sử dụng các công cụ truyền thông.

Thứ năm, tâm lý tự ti và thiếu tự tin cũng là một rào cản. Một bộ phận phụ nữ, nhất là phụ nữ dân tộc thiểu số, chưa mạnh dạn thể hiện khả năng và tham gia vào các hoạt động kinh doanh.

Những khó khăn này cho thấy hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp không thể chỉ tập trung vào vốn mà cần hỗ trợ đồng bộ về kiến thức, kỹ năng, liên kết, thị trường và sự tự tin**.**

IV. GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN MÔ HÌNH TRONG THỜI GIAN TỚI

Từ thực tiễn trên, chúng tôi đề xuất một số giải pháp sau:

1. Hình thành chuỗi liên kết nông nghiệp – du lịch – sản phẩm địa phương

Cần kết nối các hộ sản xuất nông nghiệp, hộ kinh doanh du lịch, cơ sở chế biến, hợp tác xã và doanh nghiệp để tạo thành chuỗi giá trị.

Trong đó, cơ sở du lịch có thể đóng vai trò kết nối đầu ra cho nông sản và sản phẩm của phụ nữ; người dân cung cấp sản phẩm và dịch vụ; các ngành chuyên môn hỗ trợ về kỹ thuật, chất lượng và thị trường.

2. Phát triển sản phẩm du lịch mang bản sắc địa phương

Cần lựa chọn những giá trị đặc trưng nhất của Tà Lài để xây dựng sản phẩm, tránh phát triển du lịch theo hướng đại trà.

Có thể phát triển các hoạt động như trải nghiệm sản xuất nông nghiệp, chế biến món ăn địa phương, tìm hiểu nghề dệt, trải nghiệm văn hóa, tham quan cảnh quan tự nhiên, thưởng thức nông sản và mua các sản phẩm đặc trưng do người dân địa phương sản xuất.

3. Trao quyền và nâng cao năng lực cho phụ nữ

Các chương trình hỗ trợ cần chú trọng đào tạo những kỹ năng thiết thực: quản lý tài chính hộ gia đình và kinh doanh, tính toán chi phí, định giá sản phẩm, giao tiếp với khách hàng, phục vụ du lịch, xây dựng thương hiệu và quảng bá sản phẩm.

Đặc biệt, nên áp dụng phương pháp "cầm tay chỉ việc"**,** thực hành trực tiếp tại mô hình thay vì tập trung quá nhiều vào lý thuyết.

4. Hỗ trợ phụ nữ tiếp cận vốn và sử dụng vốn hiệu quả

Vốn là điều kiện quan trọng để phụ nữ đầu tư phát triển sản xuất, cải thiện cơ sở vật chất, chuẩn hóa sản phẩm và mở rộng kinh doanh.

Tuy nhiên, hỗ trợ vốn cần đi đôi với hướng dẫn lập phương án sản xuất, kinh doanh, quản lý dòng tiền và sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

5. Ứng dụng chuyển đổi số ở mức phù hợp

Đối với mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch cộng đồng, chuyển đổi số nên được triển khai theo hướng đơn giản, thiết thực và phù hợp với năng lực của phụ nữ.

Trước mắt có thể tập trung vào việc quảng bá điểm đến, giới thiệu sản phẩm, sử dụng mạng xã hội, thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR và các công cụ hỗ trợ quản lý đơn giản.

Mục tiêu không phải chạy theo công nghệ mà là sử dụng công nghệ để giảm chi phí, mở rộng thị trường và nâng cao giá trị sản phẩm**.**

6. Xây dựng thương hiệu gắn với câu chuyện văn hóa

Sản phẩm của phụ nữ dân tộc thiểu số có lợi thế lớn về câu chuyện nguồn gốc và bản sắc. Vì vậy, cần xây dựng thương hiệu gắn với vùng đất, con người, văn hóa và thiên nhiên Tà Lài.

Đây là yếu tố giúp sản phẩm tạo được sự khác biệt và tăng giá trị khi tiếp cận khách du lịch.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Để mô hình nông nghiệp kết hợp du lịch cộng đồng có điều kiện phát triển bền vững, tôi xin đề xuất:

Đối với cấp ủy, chính quyền: tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở hạ tầng, giao thông, viễn thông; tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch cộng đồng; lồng ghép các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế phụ nữ, phát triển sản phẩm địa phương và giảm nghèo bền vững.

Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ các cấp: tiếp tục đồng hành với phụ nữ dân tộc thiểu số trong khởi nghiệp; tổ chức các lớp tập huấn về kinh doanh, quản trị, du lịch cộng đồng, chuyển đổi số; kết nối phụ nữ với các mô hình kinh tế hiệu quả để học hỏi và nhân rộng.

Đối với các ngành chuyên môn: hỗ trợ phụ nữ nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng thương hiệu, bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc, an toàn thực phẩm, xúc tiến thương mại và phát triển sản phẩm OCOP phù hợp.

Đối với các tổ chức tín dụng, Ngân hàng Chính sách xã hội: tiếp tục quan tâm tạo điều kiện để phụ nữ thuộc các nhóm đối tượng phù hợp tiếp cận nguồn vốn ưu đãi; đồng thời hướng dẫn quản lý và sử dụng vốn hiệu quả.

Đối với các cơ sở du lịch, doanh nghiệp: tăng cường liên kết với người dân địa phương, ưu tiên sử dụng nông sản và sản phẩm do phụ nữ địa phương sản xuất, đồng thời tạo cơ hội để chị em tham gia trực tiếp vào các hoạt động của chuỗi du lịch.

VI. KẾT LUẬN

Thực tiễn tại Tà Lài cho thấy, nông nghiệp và du lịch cộng đồng nếu được kết nối hợp lý sẽ không chỉ tạo thêm việc làm, tăng thu nhập mà còn góp phần bảo tồn văn hóa, bảo vệ môi trường và xây dựng sinh kế bền vững cho người dân địa phương.

Đối với phụ nữ dân tộc thiểu số, những giá trị tưởng như rất bình dị như mảnh vườn, sản vật địa phương, món ăn truyền thống, nghề dệt, câu chuyện văn hóa hay những tri thức được truyền lại qua nhiều thế hệ đều có thể trở thành nguồn lực để khởi nghiệp nếu được trao cơ hội và hỗ trợ đúng cách.

Tà Lài Ecolodge mong muốn tiếp tục đồng hành cùng phụ nữ địa phương, tổ chức Hội, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trong xây dựng mô hình du lịch cộng đồng gắn với nông nghiệp, văn hóa và bảo vệ môi trường; từng bước tạo thêm sinh kế, nâng cao thu nhập và góp phần phát huy vai trò của phụ nữ dân tộc thiểu số trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương./.

HỖ TRỢ PHỤ NỮ PHÁT TRIỂN KINH TẾ TRONG QUÁ TRÌNH ĐÔ THỊ HÓA: VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI TRONG KẾT NỐI NGUỒN LỰC, CHUYỂN ĐỔI NGHỀ NGHIỆP VÀ NÂNG CAO NĂNG LỰC SỐ

Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành

Đồng Nai đang bước vào giai đoạn phát triển mới với khát vọng trở thành một trong những cực tăng trưởng năng động của vùng Đông Nam Bộ. Việc hình thành Cảng hàng không quốc tế Long Thành cùng hệ thống hạ tầng giao thông chiến lược đang mở ra không gian phát triển rộng lớn, tạo động lực mạnh mẽ để thúc đẩy công nghiệp, thương mại, dịch vụ, logistics và kinh tế số. Bên cạnh những cơ hội to lớn, quá trình phát triển đó cũng đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với chất lượng nguồn nhân lực, năng lực quản trị xã hội và khả năng thích ứng của mỗi người dân trước những chuyển động nhanh của thời đại.

Trong bối cảnh đó, đô thị hóa không chỉ là sự mở rộng về không gian hay sự phát triển của kết cấu hạ tầng, mà còn là quá trình chuyển đổi toàn diện về kinh tế, xã hội và con người. Một đô thị phát triển bền vững không chỉ được đánh giá bằng tốc độ tăng trưởng hay những công trình hiện đại, mà còn được đo bằng chất lượng nguồn nhân lực, mức độ gắn kết cộng đồng và khả năng tạo cơ hội để mọi người dân cùng tham gia, cùng cống hiến và cùng thụ hưởng thành quả phát triển.

Từ góc độ đó, có thể khẳng định con người vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình phát triển. Trong nguồn lực con người ấy, phụ nữ giữ vai trò đặc biệt quan trọng. Không chỉ là lực lượng lao động trực tiếp tham gia phát triển kinh tế, phụ nữ còn là người giữ gìn các giá trị văn hóa, xây dựng gia đình hạnh phúc, nuôi dưỡng nguồn nhân lực tương lai và góp phần củng cố sự ổn định, phát triển của cộng đồng. Vì vậy, phát huy vai trò của phụ nữ không chỉ là thực hiện mục tiêu bình đẳng giới mà còn là giải pháp chiến lược nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát huy vốn xã hội và tăng cường năng lực cạnh tranh của địa phương.

Quan điểm đó hoàn toàn thống nhất với chủ trương của Đảng về phát triển con người toàn diện, phát huy mạnh mẽ vai trò của phụ nữ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đồng thời đáp ứng yêu cầu của giai đoạn phát triển mới gắn với đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Đối với phường Long Thành, địa bàn nằm ở trung tâm cực tăng trưởng mới của khu vực, quá trình đô thị hóa đang diễn ra với tốc độ nhanh, tạo ra sự chuyển dịch mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế, thị trường lao động và đời sống xã hội. Đây là cơ hội để nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân, nhưng cũng đặt ra nhiều yêu cầu mới về trình độ nghề nghiệp, kỹ năng số và năng lực thích ứng, đặc biệt đối với phụ nữ, lực lượng chịu tác động trực tiếp của quá trình chuyển đổi.

Đồng thời, sau khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức chính quyền địa phương hai cấp, phường Long Thành đã hoàn thành việc kiện toàn tổ chức ở cơ sở, tạo nền tảng để các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Hội Liên hiệp Phụ nữ,

tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, bám sát địa bàn và đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới. Hội Liên hiệp Phụ nữ phường hiện duy trì hoạt động của 10 chi hội, từng bước phát huy vai trò nòng cốt trong tập hợp, đoàn kết hội viên và triển khai các phong trào thi đua tại cơ sở.

Từ đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành xác định tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động theo hướng thiết thực, hiệu quả, lấy hội viên làm trung tâm, lấy nhu cầu phát triển của phụ nữ làm định hướng và lấy hiệu quả đóng góp cho sự phát triển của địa phương làm thước đo chất lượng hoạt động của tổ chức Hội. Trên tinh thần đó, Hội tập trung triển khai nhiều giải pháp nhằm phát huy vai trò của phụ nữ trong bối cảnh đô thị hóa, trong đó nổi bật là công tác kết nối nguồn lực, đồng hành cùng phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp và nâng cao năng lực số, góp phần xây dựng đội ngũ phụ nữ thời đại mới có tri thức, bản lĩnh, khát vọng cống hiến và năng lực hội nhập.

Đô thị hóa không chỉ làm thay đổi không gian phát triển mà còn tạo ra sự chuyển dịch sâu sắc trong cấu trúc kinh tế, phương thức lao động và các mối quan hệ xã hội. Trong tiến trình đó, phụ nữ vừa là đối tượng chịu tác động trực tiếp, vừa là lực lượng có khả năng tạo ra những giá trị mới nếu được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng và cơ hội phát triển. Chính vì vậy, phát huy vai trò của phụ nữ không chỉ là yêu cầu về bình đẳng giới mà còn là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, củng cố sự gắn kết xã hội và tăng cường năng lực cạnh tranh của địa phương.

Thứ nhất, phát huy vai trò kết nối nguồn lực, từ hỗ trợ đơn lẻ đến kiến tạo hệ sinh thái phát triển cho phụ nữ

Trong bối cảnh nguồn lực của Nhà nước còn có giới hạn, yêu cầu đặt ra đối với các tổ chức chính trị - xã hội là phải nâng cao năng lực huy động và điều phối các nguồn lực xã hội. Đối với Hội Liên hiệp Phụ nữ, đây không chỉ là yêu cầu đổi mới hoạt động mà còn là điều kiện để nâng cao vị thế của tổ chức Hội trong tham gia phát triển địa phương.

Điểm mạnh của Hội không nằm ở nguồn lực tài chính mà ở mạng lưới tổ chức rộng khắp, sự gắn bó mật thiết với hội viên và khả năng tạo dựng niềm tin trong cộng đồng. Đây chính là "vốn xã hội" quý giá, nếu được phát huy hiệu quả sẽ trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển.

Trên cơ sở đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành chủ động tăng cường phối hợp với chính quyền, doanh nghiệp, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, tổ chức tín dụng, đơn vị đào tạo và các tổ chức xã hội để hình thành mạng lưới hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện. Việc kết nối không chỉ dừng lại ở hỗ trợ vốn hay giới thiệu việc làm mà hướng tới xây dựng một hệ sinh thái phát triển, trong đó hội viên được tiếp cận đồng thời với thông tin thị trường lao động, chương trình đào tạo nghề, tư vấn pháp lý, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ khởi nghiệp và các chính sách an sinh của Nhà nước.

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, cùng với việc kiện toàn tổ chức sau sắp xếp đơn vị hành chính, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành đã phát huy tốt vai trò kết nối giữa cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong thực hiện công tác an sinh xã hội, chăm lo hội viên, phụ nữ và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Qua đó tiếp tục khẳng định vai trò của tổ chức Hội không chỉ là đơn vị tổ chức phong trào mà còn là cầu nối quan trọng trong huy động nguồn lực xã hội vì sự phát triển của cộng đồng.

Thứ hai, đồng hành cùng phụ nữ chuyển đổi nghề nghiệp

Một trong những tác động rõ nét nhất của quá trình đô thị hóa là sự chuyển dịch mạnh mẽ về cơ cấu lao động. Đối với Long Thành, sự phát triển của Cảng hàng không quốc tế Long Thành cùng các khu công nghiệp, khu đô thị, trung tâm logistics và hệ thống dịch vụ hiện đại đang tạo ra nhu cầu rất lớn về nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và tác phong công nghiệp.

Điều đó đồng nghĩa với việc một bộ phận lao động nữ vốn gắn bó với sản xuất nông nghiệp hoặc kinh doanh nhỏ lẻ sẽ phải chuyển đổi nghề nghiệp để thích ứng với yêu cầu phát triển mới.

Thực tế cho thấy, khó khăn lớn nhất của quá trình chuyển đổi nghề nghiệp không phải là thiếu cơ hội việc làm mà là khoảng cách giữa năng lực hiện có của người lao động với yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động. Đây chính là khoảng trống mà tổ chức Hội cần tham gia giải quyết.

Với phương châm "đồng hành thay vì hỗ trợ đơn thuần", Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành tập trung phối hợp khảo sát nhu cầu việc làm, nhu cầu đào tạo nghề của hội viên; kết nối với các doanh nghiệp trên địa bàn để nắm bắt nhu cầu tuyển dụng; đồng thời giới thiệu phụ nữ tham gia các lớp đào tạo nghề, bồi dưỡng kỹ năng, hỗ trợ khởi nghiệp và phát triển kinh tế hộ gia đình.

Quan trọng hơn, Hội định hướng việc đào tạo không chỉ nhằm giúp phụ nữ "có một việc làm", mà hướng tới "có một nghề nghiệp bền vững", có khả năng thích ứng trước những biến động của thị trường lao động và từng bước tham gia vào các lĩnh vực có giá trị gia tăng cao trong nền kinh tế dịch vụ, logistics và kinh tế số.

Đây cũng là cách để bảo đảm quá trình đô thị hóa không tạo ra khoảng cách phát triển giữa các nhóm dân cư, đồng thời góp phần thực hiện mục tiêu phát triển bao trùm mà Đảng và Nhà nước đã xác định.

Thứ ba, Nâng cao năng lực số góp phần tạo nền tảng để phụ nữ trở thành chủ thể của chuyển đổi số

Chuyển đổi số đang mở ra không gian phát triển mới cho mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đối với phụ nữ, năng lực số không còn là kỹ năng bổ trợ mà đã trở thành năng lực thiết yếu để học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh và tiếp cận các dịch vụ công.

Xuất phát từ yêu cầu đó, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành xác định phổ cập kỹ năng số là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, mục tiêu không chỉ dừng lại ở việc hướng dẫn hội viên sử

dụng điện thoại thông minh, thanh toán không dùng tiền mặt hay thực hiện dịch vụ công trực tuyến, mà hướng tới "hình thành tư duy số, kỹ năng số và văn hóa số" trong cộng đồng phụ nữ.

Theo đó, Hội chú trọng tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số; hướng dẫn hội viên khai thác hiệu quả các nền tảng số phục vụ học tập, kinh doanh và kết nối thị trường; từng bước nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng; đồng thời khuyến khích phụ nữ mạnh dạn ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo và thương mại điện tử vào hoạt động sản xuất, kinh doanh.

Xa hơn, mục tiêu của Hội là góp phần xây dựng hình ảnh người phụ nữ Đồng Nai thời kỳ mới không chỉ giàu lòng nhân ái, năng động và sáng tạo mà còn có khả năng làm chủ công nghệ, thích ứng nhanh với những thay đổi của nền kinh tế số và chủ động tham gia xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Quá trình đô thị hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đang tạo ra những thay đổi sâu sắc đối với mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra không chỉ là đổi mới hoạt động của tổ chức Hội mà còn là đổi mới tư duy xây dựng và thực thi chính sách nhằm phát huy đầy đủ tiềm năng, trí tuệ và sức sáng tạo của phụ nữ trong phát triển địa phương.

Từ thực tiễn hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành, tôi xin mạnh dạn đề xuất một số nội dung sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách nhằm phát huy vai trò của phụ nữ trong quá trình phát triển đô thị.

Trong bối cảnh Đồng Nai đang đẩy mạnh phát triển đô thị theo hướng hiện đại, thông minh và bền vững, đề nghị thành phố tiếp tục lồng ghép mục tiêu bình đẳng giới và phát triển phụ nữ trong các chiến lược, quy hoạch, chương trình và đề án phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp nhằm tạo điều kiện để phụ nữ tiếp cận bình đẳng với giáo dục, việc làm, khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Qua đó, phát huy hiệu quả nguồn lực phụ nữ như một nhân tố quan trọng trong phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tăng trưởng của địa phương.

Thứ hai, tăng cường cơ chế phối hợp và huy động nguồn lực xã hội nhằm xây dựng hệ sinh thái phát triển dành cho phụ nữ.

Tiếp tục củng cố cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, tổ chức tín dụng và các lực lượng xã hội trong triển khai công tác phụ nữ. Trên cơ sở đó, từng bước hình thành hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện, tạo sự liên kết chặt chẽ giữa đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, nâng cao năng lực số và phát triển sinh kế bền vững, giúp phụ nữ chủ động thích ứng với yêu cầu của quá trình đô thị hóa và hội nhập.

Thứ ba, xây dựng đội ngũ cán bộ Hội và đội ngũ phụ nữ đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Hội có bản lĩnh chính trị vững vàng, tư duy đổi mới, kỹ năng quản trị, năng lực chuyển đổi số và khả năng kết nối, huy động nguồn lực xã hội; đồng thời chú trọng nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng số, năng lực hội nhập và khát vọng cống hiến của phụ nữ. Đây là yếu tố có ý nghĩa quyết định để phát huy vai trò chủ thể của phụ nữ trong phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc, tham gia quản trị cộng đồng và đóng góp tích cực vào sự phát triển nhanh, hiện đại và bền vững của thành phố Đồng Nai.

Có thể khẳng định rằng, việc triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên không chỉ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Hội và phong trào phụ nữ, mà còn tạo nền tảng quan trọng để phát huy nguồn lực phụ nữ trong phát triển kinh tế, xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng văn minh và đô thị hiện đại. Đây cũng là yêu cầu khách quan, phù hợp với định hướng phát triển của thành phố Đồng Nai trong giai đoạn mới, khi nguồn lực con người ngày càng được xác định là nhân tố quyết định cho sự phát triển nhanh và bền vững.

Những nội dung tham luận trên được đúc kết từ thực tiễn hoạt động của Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Long Thành, đồng thời thể hiện quyết tâm đổi mới của tổ chức Hội nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong bối cảnh đô thị hóa, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

Trong hành trình xây dựng thành phố Đồng Nai phát triển nhanh, hiện đại và bền vững, phụ nữ không chỉ là người thụ hưởng thành quả phát triển mà còn là lực lượng trực tiếp kiến tạo những giá trị mới cho gia đình, cộng đồng và xã hội. Vì vậy, phát huy vai trò của phụ nữ không chỉ là nhiệm vụ của tổ chức Hội mà còn là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.

Với sự lãnh đạo của Thành ủy, sự quan tâm của HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ Việt Nam thành phố, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, đoàn thể cùng sự đồng hành của cộng đồng doanh nghiệp, các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ sẽ tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động; phát huy vai trò kết nối nguồn lực, trao quyền và đồng hành cùng phụ nữ phát triển; khơi dậy tiềm năng, trí tuệ, bản lĩnh và khát vọng cống hiến của phụ nữ, góp phần xây dựng thành phố Đồng Nai trở thành đô thị hiện đại, văn minh, thông minh, phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn mới./.

TỪ HỖ TRỢ SINH KẾ ĐẾN NÂNG CAO NĂNG LỰC KINH TẾ CHO PHỤ NỮ VÙNG BIÊN GIỚI: VAI TRÒ CỦA TỔ CHỨC HỘI TRONG GIAI ĐOẠN CHUYỂN ĐỔI SỐ

Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Lộc Thạnh

Hôm nay, trong không khí trang trọng của Hội nghị Hội thảo khoa học "Phát huy vai trò của tổ chức Hội trong hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế gắn với ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong kỷ nguyên mới", Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã Lộc Thạnh rất vinh dự được tham gia trình bày tham luận với chủ đề: **"Từ hỗ trợ sinh kế đến nâng cao năng lực kinh tế cho phụ nữ vùng biên giới; vai trò của tổ chức Hội trong giai đoạn chuyển đổi số"**. Đây là nội dung có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, mang tính nền tảng, quyết định chất lượng hoạt động và sự phát triển bền vững của tổ chức Hội trong giai đoạn hiện nay. Hỗ trợ sinh kế cho phụ nữ phát triển kinh tế luôn là vấn đề được các cấp, các ngành và xã hội quan tâm, bởi đây là nội dung có sức ảnh hưởng không nhỏ đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đặc biệt là đối với tổ chức Hội phụ nữ các cấp. Trong những năm qua, cùng với sự phát triển chung của đất nước, công tác hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững luôn được các cấp Hội Liên hiệp Phụ nữ quan tâm thực hiện. Đặc biệt tại các địa bàn biên giới, nơi điều kiện kinh tế - xã hội còn nhiều khó khăn, việc hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế không chỉ góp phần nâng cao đời sống gia đình mà còn giữ vai trò quan trọng trong bảo đảm an sinh xã hội, xây dựng khu vực biên giới ổn định, phát triển.

Xã Lộc Thạnh, được sáp nhập từ hai xã Lộc Thạnh và Lộc Hòa, là một xã biên giới của tỉnh Đồng Nai, tiếp giáp Vương quốc Campuchia với chiều dài đường biên khoảng 40,142 km. Xã có tổng diện tích tự nhiên là 12.593,21 ha, dân số 10.430 nhân khẩu với 2.420 hộ dân, phân bố tại 13 khu dân cư, tỷ lệ đồng bào dân tộc thiểu số chiếm hơn 33% (chủ yếu là đồng bào S'tiêng), đời sống của một bộ phận hội viên phụ nữ còn gặp nhiều khó khăn. Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, tổ chức Hội xác định nhiệm vụ trọng tâm không chỉ là hỗ trợ sinh kế trước mắt mà còn phải từng bước nâng cao năng lực kinh tế, năng lực số và khả năng thích ứng cho phụ nữ nhằm giúp chị em chủ động tham gia vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Là địa bàn biên giới, phần lớn phụ nữ xã Lộc Thạnh sống bằng sản xuất nông nghiệp, lao động tự do và kinh doanh nhỏ lẻ. Bên cạnh những thuận lợi về đất đai sản xuất, nhiều hội viên phụ nữ vẫn còn gặp khó khăn về nguồn vốn, kỹ thuật sản xuất, khả năng tiếp cận thị trường và ứng dụng khoa học công nghệ. Đặc biệt, phụ nữ dân tộc thiểu số tại địa phương còn gặp nhiều rào cản về trình độ học vấn, khả năng tiếp cận thông tin và kỹ năng sử dụng công nghệ số. Một số chị em chưa mạnh dạn thay đổi phương thức sản xuất, chưa tiếp cận được các kênh thương mại điện tử, chưa biết khai thác lợi thế của mạng xã hội để quảng bá và tiêu thụ sản phẩm. Trong giai đoạn trước đây, các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế chủ yếu tập trung

vào hỗ trợ vốn, trao phương tiện sinh kế, hỗ trợ cây con giống hoặc hỗ trợ nhu yếu phẩm cho các hộ có hoàn cảnh khó khăn. Các hoạt động này mang lại hiệu quả thiết thực nhưng chủ yếu giải quyết nhu cầu trước mắt.

Thực tiễn cho thấy, nếu chỉ dừng lại ở hỗ trợ sinh kế thì chưa đủ để giúp phụ nữ phát triển bền vững trong điều kiện nền kinh tế số đang phát triển nhanh chóng. Chính vì vậy, tổ chức Hội cần chuyển từ tư duy hỗ trợ sang đồng hành, từ trao sinh kế sang nâng cao năng lực kinh tế và năng lực số cho phụ nữ.

Mặc dù gặp không ít khó khăn về kinh tế, nhưng Hội LHPN xã đã chủ động thực hiện khâu đột phá "Hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế và khởi nghiệp sáng tạo" gắn với về án 939 "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025. Các hoạt động hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững được Hội quan tâm. Hàng năm, Hội LHPN xã khảo sát, nắm tình hình, phân loại hộ nghèo do phụ nữ làm chủ, phân công từng chi hội hỗ trợ giúp đỡ cho đối tượng hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hoặc hộ gia đình có hội viên phụ nữ để có nhiều giải pháp hỗ trợ phù hợp, đặc biệt thông qua thực hiện tiêu chí "không đói nghèo" của Cuộc vận động "xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", hàng năm Hội đã giúp các hộ nghèo do phụ nữ làm chủ được thoát nghèo. Hội đa dạng hoá bằng nhiều hình thức giúp: giới thiệu việc làm ở các công ty, xí nghiệp, mượn vốn sinh kế không lãi, huy động gửi tiết kiệm chung tay vì người nghèo, tổ tương trợ hỗ trợ vốn xoay vòng, hỗ trợ cây con giống, giới thiệu vay vốn ở Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Đông Á. Hội quản lý tốt 02 nguồn vốn: Ngân hàng Chính sách xã hội với số vốn 27.669 tỷ đồng cho 329 thành viên vay và Ngân hàng Đông Á với số vốn 740.000.000đ cho 37 thành viên vay, hỗ trợ tư vấn kiến thức kinh doanh, hỗ trợ khởi nghiệp phát triển kinh tế cho 45 phụ nữ, hướng dẫn 05 ý tưởng tham gia các cuộc thi khởi nghiệp cấp tỉnh và Trung ương và dự án khởi nghiệp "Muối Mò Om" đã được lọt vào cấp vùng tham gia tập huấn tại Cần Thơ do Trung ương Hội tổ chức, hỗ trợ ra mắt 02 gian hàng tiêu thụ sản phẩm của phụ nữ; duy trì hoạt động tổ hợp tác chăn nuôi dê Cường Phú với 15 thành viên, Đặc biệt Hội đã hỗ trợ trao sinh kế cho 22 phụ nữ khó khăn với số vốn 280.000.000đ. Đã có nhiều chị em phụ nữ mạnh dạn chuyển đổi cơ cấu kinh tế, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ cao trong sản xuất để tăng giá trị sản phẩm cây trồng, vật nuôi, gắn công nghiệp chế biến với thị trường tiêu thụ sản phẩm, đa dạng hóa ngành nghề và hoạt động tạo thu nhập, tạo ra các sản phẩm nông nghiệp an toàn, giúp nhau thoát nghèo, vươn lên làm giàu. Hội phối hợp Trung tâm giáo dục thường xuyên mở 03 lớp dạy nghề nông thôn theo nhu cầu, tập trung các nghề như kỹ thuật chăn nuôi (dê, bò, gà, heo) và trồng trọt (tiêu, cao su, cây ăn trái), kỹ thuật trồng nấm cho 105 hoc viên. Hàng năm, Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến khởi nghiệp, phát triển kinh doanh, vị trí, vai trò của phụ nữ đối với sự phát triển kinh tế gắn với các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ trọng tâm công tác Hội tới cán bộ, hội viên, phụ nữ với nhiều hình thức đa dạng từ tuyên truyền miệng qua các cuộc họp chi, tổ hội, sinh hoạt CLB, tổ nhóm, đăng tải trên trang zalo, facebook của Hội,.. Hội đã vận động cán bộ, hội viên phụ nữ trên địa bàn xã tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới bằng nhiều hoạt động thiết thực, trong đó có triển khai sâu rộng Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch", với các nội dung

“5 không” gồm: không đói nghèo, không có người thân vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, không có bạo lực gia đình, không vi phạm chính sách dân số, không có trẻ suy dinh dưỡng, bỏ học và “3 sạch” là sạch nhà, bếp, ngõ. Đây là Cuộc vận động hướng vào từng hộ gia đình nhằm hỗ trợ hội viên, phụ nữ nâng cao chất lượng cuộc sống của bản thân, gia đình. Nhận thức được phụ nữ là một trong những đối tượng sử dụng, tiếp cận và giải quyết hàng ngày vấn đề rác thải, nước sinh hoạt, giữ gìn vệ sinh gia đình. Tham gia xây dựng cảnh quan, môi trường chung của cộng đồng xanh - sạch - đẹp.

Xác định vốn là điều kiện quan trọng để hội viên phụ nữ phát triển sản xuất, Hội LHPN xã Lộc Thạnh đã thực hiện tốt công tác nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội. Đến ngày 30/6/2026, tổng dư nợ do Hội quản lý đạt 27.669 tỷ đồng với 329 thành viên tham gia các tổ tiết kiệm và vay vốn. Nguồn vốn tín dụng ưu đãi đã giúp nhiều hội viên đầu tư phát triển chăn nuôi, trồng trọt, kinh doanh nhỏ, từng bước nâng cao thu nhập và ổn định cuộc sống. Bên cạnh đó, Hội tiếp tục duy trì 14 tổ góp vốn xoay vòng với 270 thành viên tham gia, tổng số tiền 450 triệu đồng, hỗ trợ cho 45 hội viên vay phát triển kinh tế gia đình. Thông qua hoạt động kiểm tra sau vay, đối chiếu dư nợ định kỳ, Hội đã giúp hội viên sử dụng vốn đúng mục đích, hạn chế nợ quá hạn, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

Song song với hỗ trợ vốn vay, Hội thường xuyên vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ phương tiện sinh kế cho phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn, trong 6 tháng đầu năm 2026 hội đã vận động hỗ trợ trao sinh kế cho 11 chị với số tiền 60.000.000đ gồm con giống và cây giống. Thông qua Chương trình “Đồng hành cùng phụ nữ biên cương”, “Triệu phần quà san sẻ yêu thương”, Hội đã hỗ trợ hàng trăm phần quà, nhu yếu phẩm và các nguồn lực thiết thực giúp hội viên phụ nữ ổn định cuộc sống, tạo động lực vươn lên phát triển kinh tế.

Nhằm thay đổi phương thức sản xuất nhỏ lẻ, nâng cao hiệu quả kinh tế và khả năng liên kết sản xuất, Hội Liên hiệp Phụ nữ xã đã phối hợp với Hội Nông dân xã ra mắt Tổ hợp tác sản xuất lúa gạo bền vững tại ấp Suối Thôn với 10 thành viên tham gia. Tổ hợp tác được tập huấn các nội dung như: Kỹ thuật sản xuất lúa bền vững, quản lý chi phí sản xuất, ghi chép sổ sách, quản lý kinh tế hộ gia đình, vai trò của phụ nữ trong phát triển kinh tế. Đây là bước chuyển quan trọng từ hỗ trợ riêng lẻ sang phát triển sản xuất theo hướng liên kết, tạo tiền đề hình thành các mô hình kinh tế tập thể do phụ nữ làm chủ trong thời gian tới.

Trong giai đoạn hiện nay, chuyển đổi số không còn là xu hướng mà đã trở thành yêu cầu tất yếu đối với mỗi tổ chức, mỗi cá nhân. Thực hiện khâu đột phá “Đẩy mạnh chuyển đổi số trong tổ chức Hội, đồng hành cùng phụ nữ nâng cao năng lực số”, Hội LHPN xã Lộc Thạnh đã triển khai nhiều giải pháp thiết thực như: Hội duy trì hiệu quả các nhóm Zalo chi hội, tăng cường tuyên truyền qua Facebook và các nền tảng mạng xã hội. Nhiều nội dung tuyên truyền được thiết kế dưới dạng infographic, video ngắn, hình ảnh trực quan giúp hội viên dễ tiếp cận và dễ thực hiện.

Đặc biệt, Hội duy trì và nhân rộng mô hình “Gia đình số gắn với hướng dẫn viên số 1+1”, góp phần hỗ trợ hội viên phụ nữ tiếp cận các kỹ năng số cơ bản. Thông

qua mô hình này, nhiều hội viên đã biết Sử dụng điện thoại thông minh; thanh toán không dùng tiền mặt; tra cứu thông tin trên môi trường mạng; thực hiện dịch vụ công trực tuyến; khai thác mạng xã hội phục vụ phát triển kinh tế gia đình. Việc ứng dụng công nghệ số đã giúp hoạt động Hội ngày càng linh hoạt, hiện đại và gần gũi với hội viên hơn.

Thực tiễn cho thấy, hỗ trợ vốn và sinh kế là điều kiện cần nhưng chưa đủ để giúp phụ nữ phát triển bền vững. Trong giai đoạn mới, tổ chức Hội cần tập trung vào việc nâng cao năng lực kinh tế cho phụ nữ thông qua các giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao trình độ, kỹ năng quản lý kinh tế hộ gia đình.

Thứ hai, trang bị kiến thức về chuyển đổi số, thương mại điện tử và kinh doanh trên nền tảng số.

Thứ ba, hỗ trợ phụ nữ xây dựng thương hiệu, quảng bá sản phẩm địa phương.

Thứ tư, thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trong phụ nữ.

Thứ năm, xây dựng đội ngũ phụ nữ nòng cốt làm hạt nhân hướng dẫn chuyển đổi số tại cộng đồng.

Đối với địa bàn biên giới như Lộc Thạnh, việc nâng cao năng lực số cho phụ nữ không chỉ giúp phát triển kinh tế mà còn góp phần nâng cao dân trí, thu hẹp khoảng cách số và thúc đẩy bình đẳng giới.

Từ thực tiễn hoạt động tại xã biên giới Lộc Thạnh cho thấy, việc chuyển từ hỗ trợ sinh kế sang nâng cao năng lực kinh tế cho phụ nữ là yêu cầu tất yếu trong giai đoạn hiện nay. Với vai trò là tổ chức đại diện chăm lo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ, Hội sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; lấy chuyển đổi số làm động lực, lấy nâng cao năng lực làm giải pháp trọng tâm, giúp phụ nữ vùng biên giới tự tin làm chủ cuộc sống, phát triển kinh tế gia đình, góp phần xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, văn minh./.